

PHẦN I: MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu

Là một bộ phận trong hệ thống chính trị nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam có vai trò, trách nhiệm quan trọng trong việc tham gia xây dựng và củng cố chính quyền Nhân dân. Vai trò của quan trọng này đã được xác định trong nhiều văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ Đại hội.

Thế chế các quan điểm của Đảng về MTTQ Việt Nam, Hiến pháp (năm 2013), Luật MTTQ Việt Nam (năm 2015) và nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đã quy định khá đầy đủ về trách nhiệm và quyền của MTTQ Việt Nam trong việc tham gia xây dựng và củng cố chính quyền Nhân dân.

Phát huy vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân, những năm qua, MTTQ Việt Nam đã có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, hiệu quả góp phần quan trọng vào việc tham gia xây dựng chính quyền; xứng đáng là chỗ dựa tin cậy, vững chắc của Nhà nước, cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, tích cực vận động các tầng lớp Nhân dân hăng hái thi đua lao động, sản xuất góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Kế thừa truyền thống vẻ vang của MTTQ Việt Nam, thời gian qua, MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên đã từng bước củng cố, mở rộng tổ chức, tích cực đổi mới phương thức hoạt động; tích cực tham gia công tác xây dựng chính quyền, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và sự phát triển của tỉnh, địa phương, cơ sở. MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã triển khai nhiều nội dung, hình thức hoạt động tham gia xây dựng chính quyền như: tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng Nhân dân (HĐND) các cấp; tham gia góp ý kiến vào các dự thảo, dự án luật, pháp lệnh,... tham gia ý kiến vào việc hoạch định các chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phối hợp thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở; phối hợp tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri (TXCT); tập hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân phản ánh với Đảng, chính quyền. Nhiều ý kiến của MTTQ Việt Nam được các cấp ủy Đảng, chính quyền nghiêm túc tiếp thu và điều chỉnh, phù hợp với lợi ích thiết thực của Nhân dân. Với nỗ lực không ngừng, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng chính quyền vững mạnh và là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng và chính quyền các cấp

Tuy nhiên, công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên còn những khó khăn, hạn chế như: quy định về trách nhiệm các cấp ủy đảng, cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tiếp nhận và giải trình việc tiếp nhận ý kiến đóng góp, tham gia của MTTQ Việt Nam các cấp còn thiếu và chưa cụ thể; chất lượng giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam chưa cao; hoạt động của một số Ban Thanh tra Nhân dân

(TTND) ở xã, phường, thị trấn chưa đáp ứng yêu cầu; vai trò của MTTQ Việt Nam trong xây dựng chính quyền ở nhiều nơi chưa rõ nét; đội ngũ cán bộ của Mặt trận còn nhiều hạn chế về trình độ và năng lực công tác; hoạt động của MTTQ Việt Nam ở nhiều nơi còn khó khăn, lúng túng,... Một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan nhà nước các cấp chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò, trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước của MTTQ Việt Nam,...

Từ thực tiễn hoạt động và trước yêu cầu đổi mới của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó có đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam, nhằm đáp ứng yêu cầu và phát huy hơn nữa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đặc biệt là trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN “của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân” thì việc tìm hiểu, nghiên cứu về vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác tham gia xây dựng chính quyền là thực sự cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Qua nghiên cứu, tìm hiểu để thấy được những đóng góp to lớn của MTTQ Việt Nam, đồng thời chỉ ra những nguyên nhân của sự hạn chế, đề xuất các biện pháp nhằm phát huy hơn nữa vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong công tác tham gia xây dựng chính quyền trong giai đoạn hiện nay.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ các cấp, nâng cao vị thế, vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh lựa chọn thực hiện đề tài “*Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam tỉnh Hưng Yên trong tham gia xây dựng chính quyền*”.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu lý luận và đánh giá thực trạng công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong tham gia xây dựng chính quyền, giai đoạn 2014 - 2019. Từ đó, xây dựng hệ thống giải pháp tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong tham gia xây dựng chính quyền, giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền.

3.2. Đánh giá thực trạng công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2014 - 2019.

3.3. Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu: Giải pháp tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền.

4.2. Phạm vi: Thực trạng công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2014 - 2019; giải pháp nhằm tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Nội dung nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền. Khái quát những vấn đề cơ bản về lý luận và thực tiễn công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam, góp phần làm rõ quan điểm, nội dung về công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

5.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2014 - 2019; chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế.

5.3. Đề xuất các giải pháp, kiến nghị thiết thực nhằm tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Phương pháp nghiên cứu

Khi thực hiện đề tài, Ban Chủ nhiệm đề tài sử dụng phối hợp các nhóm phương pháp nghiên cứu khoa học sau:

- Sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa để xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài.

- Phương pháp thu thập tài liệu để tổng hợp những thông tin lý luận và thực tiễn cần thiết phục vụ nghiên cứu.

- Phương pháp phỏng vấn.

- Phương pháp so sánh.

- Phương pháp điều tra: Ban Chủ nhiệm đề tài xây dựng 02 mẫu phiếu khảo sát. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố tiến hành khảo sát đánh giá bằng cách phát phiếu thăm dò các đối tượng:

(1) Cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp (cán bộ cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn; Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư): 700 phiếu.

(2) Cán bộ cấp ủy, chính quyền các cấp (cán bộ một số ban, sở, ngành tỉnh; cán bộ cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã): 300 phiếu

- Sử dụng phương pháp logic, thống kê toán học để xử lý những số liệu, thông tin thu được.

7. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn và đóng góp mới của đề tài

7.1. Ý nghĩa lý luận

Đề tài kế thừa, phát triển các kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu đã công bố nhằm góp phần làm sâu sắc hơn các vấn đề công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền.

Đề tài góp phần cung cấp các cơ sở để phục vụ cho công tác nghiên cứu lý luận, thực tiễn về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền nói riêng, công tác Mặt trận nói chung.

7.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam nói chung, vai trò của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng chính quyền nói riêng.

Kết quả nghiên cứu góp phần phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường, nâng cao vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong tham gia xây dựng chính quyền, giai đoạn 2020 - 2025; nâng cao chất lượng công tác tham mưu của MTTQ Việt Nam các cấp góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp đề ra.

Đề tài có thể làm tài liệu tham khảo phục vụ cho quá trình nghiên cứu, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận các cấp của trường chính trị Nguyễn Văn Linh, Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã, thành phố.

7.3. Đóng góp mới

Đề tài sẽ nghiên cứu, kế thừa, phát triển làm sâu sắc thêm những vấn đề lý luận về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng chính quyền.

8. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trong thời gian qua, đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam từ Trung ương đến địa phương trên sách, tạp chí và các luận văn, luận án theo các cách tiếp cận khác nhau. Khi nghiên cứu vấn đề này, Ban Chủ nhiệm đề tài đã có điều kiện tiếp cận với một số công trình, bài báo nghiên cứu liên quan như sau:

8.1. Đề tài khoa học và sách

- Thang Văn Phúc và Nguyễn Minh Phương (2007), “*Đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta hiện nay*”.

- Nguyễn Văn Pha (2009), “*Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh*”.

- Đỗ Quang Tuấn (2006), “*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ và các đoàn thể nhân trong thời kỳ mới*”.

Trong các công trình trên, các tác giả cũng đã đề cập đến mối quan hệ giữa chính quyền với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động quần chúng; những giải pháp để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, giải pháp để phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong giám sát, phản biện xã hội góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

- Nguyễn Phú Trọng (2019), “*Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*”: Trong công trình, tác giả đã đề cập đến quyết ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng của Đảng và cả hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay, trong đó có chỉ ra những nhiệm vụ của MTTQ trong ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng.

8.2. Bài báo, tạp chí

- Nguyễn Văn Vẻ (2010), “*Vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác bầu cử*”, Tạp chí Mặt trận.

- Nguyễn Văn Quang (2012), “*Phản biện xã hội nhằm tạo sự đồng thuận*”, Tạp chí Mặt trận.

- Trần Đức Châm, Nguyễn Thị Minh Huệ (2015): “*MTTQ Việt Nam với việc thực hiện phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”, Tạp chí lập pháp.

- Lê Thị Minh Hà, Nguyễn Thị Mai (2015) “*Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước*”, Tạp chí Mặt trận.

- Nguyễn Quang Minh (2017), “*Nguyên tắc cơ bản trong giám sát của MTTQ Việt Nam*”, Tạp chí Mặt trận.

- Lê Mậu Nhiệm (2017), “*Quan hệ giữa MTTQ Việt Nam và các cơ quan Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ giám sát của Mặt trận*”, Tạp chí Mặt trận.

- Trần Hậu (2018), “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên*”. Tạp chí Cộng sản.

- Nguyễn Duy Khánh (2018), “*Một số kết quả và giải pháp tăng cường hiệu quả công tác giám sát của MTTQ Việt Nam*”, Tạp chí Mặt trận.

- Đặng Thị Kim Ngân (2018), “*MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính sách, pháp luật*”, Tạp chí lập pháp.

- Nguyễn Quang Minh (2019), "*Một số giải pháp cơ bản tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng của MTTQ Việt Nam*", Tạp chí Mặt trận.

- Trần Thanh Mẫn (2019), "*Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội - Tiếp cận từ yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*", Tạp chí Mặt trận.

- Ngô Sách Thực (2019): "*Kết quả và một số kinh nghiệm về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2014 - 2019*", Tạp chí Mặt trận.

Trong các bài báo nêu trên, ở từng khía cạnh của công tác MTTQ tham gia xây dựng chính quyền, các tác giả đã đánh giá khái quát những kết quả mà MTTQ đã đạt được trên từng lĩnh vực và định hướng những giải pháp để phát huy vai trò của MTTQ trong từng lĩnh vực đã đề cập.

Ngoài ra, còn một số bài viết đăng trên các báo, tạp chí phản ánh những nội dung về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền tại một số địa phương trong cả nước.

8.3. Luận văn, luận án

- Phạm Thu Hương (2009), "*Vai trò của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng và củng cố chính quyền Nhân dân*".

- Nguyễn Thọ Ánh (2010), "*Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam hiện nay*".

- Đinh Hải Âu (2012), "*Mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*".

- Nguyễn Thị Xuân Quỳnh (2015), "*Xây dựng MTTQ Việt Nam trong thời kỳ đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh*".

- Hà Thu Huyền (2017), "*Giải pháp phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong thực hiện QCDC ở cơ sở huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh*".

- Lê Xuân Lợi (2018), "*MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn hiện nay*".

- Phạm Minh Tuấn (2018), "*MTTQ Việt Nam quận ở thành phố Hồ Chí Minh tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn hiện nay*".

Nhìn chung, các công trình, đề tài nghiên cứu nêu trên đã đề cập ở những góc độ khác nhau về công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam. Tuy nhiên, đến nay trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, chưa có một công trình nào nghiên cứu đầy đủ, tổng thể về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền. Trước yêu cầu của việc đổi mới hệ thống chính trị trong đó có đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam và yêu cầu của thực tiễn đời sống chính trị - xã hội đặt ra, thì việc tìm hiểu, nghiên cứu một cách có hệ thống về vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, có giá trị về lý luận và thực tiễn cao.

PHẦN II: NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MTTQ VIỆT NAM

1.1.1. Khái quát về hệ thống chính trị ở Việt Nam

1.1.1.1. Những thành tố cấu trúc của hệ thống chính trị ở Việt Nam

Hệ thống chính trị Việt Nam gồm có:

- Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

- MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội gồm có: Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam.

Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, là hạt nhân của hệ thống chính trị; là một tổ chức thành viên của Mặt trận; Nhà nước là trung tâm của hệ thống chính trị.

1.1.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của các thành tố trong hệ thống chính trị Việt Nam

* Đảng Cộng sản Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình. Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. [33]

Chức năng lãnh đạo của Đảng thể hiện trên những nội dung chủ yếu: Đảng đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối, chiến lược, chủ trương phát triển kinh tế, xã hội; đồng thời Đảng là người lãnh đạo và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối của Đảng.

* Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam

Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên

minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. [33]

Nhà nước là trụ cột của hệ thống chính trị Việt Nam. Nhà nước gồm các cơ quan Trung ương như Quốc hội, Chính phủ, Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân và chính quyền địa phương.

*** MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. MTTQ Việt Nam có tên gọi ban đầu là Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, được thành lập ngày 18/11/1930.

Từ khi được thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng và cùng trải qua các thời kỳ hoạt động cách mạng với những tên gọi khác nhau, Mặt trận là tổ chức tập hợp, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết dân tộc của Việt Nam - một nhân tố quan trọng góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.1.2. Một số vấn đề chung về MTTQ Việt Nam

1.1.2.1. MTTQ Việt Nam là một tổ chức liên minh chính trị

Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.” [33]

Là tổ chức Liên minh chính trị, MTTQ Việt Nam tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ MTTQ Việt Nam. Tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên.

Ủy ban MTTQ Việt Nam là cơ quan chấp hành giữa hai kỳ đại hội của MTTQ Việt Nam, có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam.

Ở Trung ương có Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Ở địa phương có Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Ủy ban MTTQ xã, phường, thị trấn. Ở mỗi cấp có Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã thành lập Ban công tác Mặt trận ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác. Tổ chức và hoạt động của Ban công tác Mặt trận do Điều lệ MTTQ Việt Nam quy định.

1.1.2.2. Vị trí của MTTQ Việt Nam trong hệ thống chính trị

MTTQ Việt Nam giữ vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị của nước ta, đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong lịch sử cách mạng Việt Nam, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội có vai trò rất quan trọng trong việc động viên, tập hợp các tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đấu tranh thống nhất nước nhà; trong sự hình thành, xây dựng và củng cố Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam.

Hiến pháp năm 2013 nước Cộng hoà XHCN Việt Nam khẳng định: “MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại Nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. [33]

MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị đại diện cho ý chí, tiếng nói của quần chúng Nhân dân, bảo vệ lợi ích hợp pháp và quyền lợi chính đáng của các tầng lớp Nhân dân. Trong xã hội ta, Nhân dân thực hiện quyền lực chính trị của mình không chỉ bằng Nhà nước mà còn thông qua MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Vị trí của MTTQ Việt Nam hệ thống chính trị được thể hiện qua mối quan hệ giữa MTTQ với Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Trong mối quan hệ với Đảng: Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là tổ chức thành viên, vừa lãnh đạo MTTQ Việt Nam. [36]

Trong mối quan hệ với Nhà nước: Quan hệ giữa MTTQ Việt Nam với Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và quy chế phối hợp công tác do Ủy ban MTTQ Việt Nam và cơ quan Nhà nước có liên quan ở từng cấp ban hành. [36]

Trong mối quan hệ với Nhân dân: MTTQ Việt Nam đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn kết Nhân dân; động viên, hỗ trợ Nhân dân thực hiện dân chủ, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhân dân tham gia tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam thông qua các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam, cá nhân tiêu biểu là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và tham gia các hoạt động do MTTQ Việt Nam phát động, tổ chức. Thông qua Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam, Nhân dân tham gia ý kiến, phản ánh, kiến nghị với MTTQ Việt Nam về những vấn đề Nhân dân quan tâm để MTTQ phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước. Nhân dân giám sát hoạt động của MTTQ Việt Nam để bảo đảm MTTQ Việt Nam thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm theo quy định của pháp luật. MTTQ Việt Nam thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để thực hiện trách nhiệm của mình với Nhân dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. [36]

1.1.2.3. Quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam

Điều 3, Luật MTTQ Việt Nam đã quy định rõ quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam là:

(1) Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

(2) Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(3) Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

(4) Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

(5) Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

(6) Tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

(7) Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân. [36]

Ủy ban MTTQ Việt Nam từng cấp căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng thời kỳ và tình hình cụ thể của mỗi địa phương để đề ra nhiệm vụ hoạt động cho Mặt trận cấp mình trong mỗi kỳ Đại hội, hay chương trình phối hợp thống nhất hành động từng năm một cách phù hợp và có tính khả thi.

1.2. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC MTTQ VIỆT NAM THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1.2.1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Trong quá trình cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta luôn coi trọng vai trò của MTTQ Việt Nam đặc biệt trong thời kỳ đổi mới. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ:

“MTTQ Việt Nam giữ vai trò rất quan trọng trong việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Nhà nước cần thể chế hóa quyền hạn và trách nhiệm của Mặt trận, của các đoàn thể trong việc tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội” [20]

Nghị quyết Hội nghị lần thứ Hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam Nam (khóa VII, tháng 11/1991) khẳng định vai trò của MTTQ Việt Nam đối với việc xây dựng Nhà nước:

“Cải cách bộ máy Nhà nước còn bao hàm một nội dung quan trọng là tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhà nước với MTTQ Việt Nam và các đoàn thể Nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể tham gia xây dựng, quản lý, giám sát và bảo vệ Nhà nước. Nhà nước dựa vào Mặt trận và các đoàn thể để phát huy quyền làm chủ và sức mạnh có tổ chức của Nhân dân. Đó cũng chính là sức mạnh của bản thân Nhà nước”. [20]

Ngày 17/11/1993, Bộ Chính trị (khóa VII) ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TW về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, đã nhấn mạnh vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc tham gia xây dựng chính quyền: “MTTQ Việt Nam cần được củng cố và mở rộng về tổ chức và hoạt động để thực sự là một tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, nơi thể hiện nguyện vọng và ý chí của của các tầng lớp Nhân dân....Tham gia với chính quyền trong việc thực hiện dân chủ và đổi mới xã hội, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân, tham gia xây dựng, giám sát và bảo vệ chính quyền”. [20]

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (7/1996), Đảng ta đã nhấn mạnh vai trò của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng chính quyền. Văn kiện Đại hội nêu rõ: “Củng cố, mở rộng tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam, một tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các đoàn thể chính trị - xã hội và các cá nhân tiêu biểu. Mặt trận và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; tham gia với Đảng, Nhà nước thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước”. [20]

Như vậy, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam về xây dựng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc nói chung và nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong công tác tham gia xây dựng, củng cố chính quyền nói riêng đã được thể hiện ngày càng rõ hơn qua hai kỳ Đại hội (từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII). Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng mới xác định vai trò rất quan trọng của MTTQ Việt Nam trong sự nghiệp đoàn kết toàn dân, bảo vệ Tổ quốc, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên, thành viên của tổ chức mình; thực hiện dân chủ và đổi mới xã hội. Trong Nghị quyết Đại hội VII, Đảng ta chưa đặt vấn đề MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng, giám sát và bảo vệ chính quyền Nhân dân, nhất là nhiệm vụ giám sát và động viên Nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức Nhà nước.

Đại hội VIII, Đảng ta đã xác định: “Mặt trận và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; tham gia với Nhà nước thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân. Cần đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể Nhân dân, làm cho Mặt trận và các tổ chức thành viên thực sự là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân”. [20]

Đại hội IX của Đảng là mốc son quan trọng đánh dấu thời kỳ phát triển mới của cách mạng Việt Nam, thời kỳ phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng tiếp tục khẳng định: “MTTQ Việt Nam, các đoàn thể Nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước” [20]. Đồng thời, Đảng ta còn nêu rõ hơn, cụ thể hơn về vai trò MTTQ Việt Nam trong thời kỳ mới, đó là:

“MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, góp sức xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh; phát huy khả năng tham gia bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp; xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện giám sát của Nhân dân đối với công tác và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, đại biểu dân cử và các cơ quan Nhà nước”. [20]

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra trong thời điểm mà sự nghiệp đổi mới đất nước đã trải qua 20 năm. Để đạt được những mục tiêu đổi mới đưa ra, cần triển khai và thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó có việc phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc. Về vấn đề này, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “MTTQ Việt Nam và các đoàn thể Nhân dân có vai trò rất quan trọng trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp Nhân dân; đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân; đưa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống, góp phần xây dựng sự đồng thuận trong xã hội”. [20]

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã xác định rõ hơn về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam, đó là: MTTQ Việt Nam, các đoàn thể Nhân dân đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân và Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể Nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội. Đảng ta xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, quyết định lớn của Đảng, Nhà nước và việc tổ chức thực hiện, kể cả đối với công tác tổ chức và cán bộ.

Vai trò giám sát của MTTQ Việt Nam đối với hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước đã được Đảng ta nêu ra từ Nghị quyết lần thứ Hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) năm 1991 và đã được thể chế hóa tại Điều 9 Hiến pháp năm 1992 và nhiều văn bản pháp luật của Nhà nước. Vai trò phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam được Nghị quyết Đại hội X của Đảng nêu ra; đây là vấn đề rất khó và nhạy cảm, nhưng có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trong thời kỳ mới.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) chỉ rõ: “MTTQ, đoàn thể Nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; đa dạng hóa các hình thức tập hợp Nhân dân, hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở, phù hợp với trình độ dân trí và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng giai tầng xã hội, trong từng giai đoạn cách mạng”. [20]

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định: “MTTQ Việt Nam và các đoàn thể Nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, chăm lo lợi ích của đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường mối liên hệ giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước”. [20]

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng xác định: “MTTQ và các đoàn thể Nhân dân phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết Nhân dân xây dựng cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại”. [20]

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã khẳng định rõ vai trò của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là: “MTTQ đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động Nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại Nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. [18]

Đại hội XIII của Đảng xác định: “Đổi mới tổ chức, bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo phương châm hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, làm cầu nối quan trọng giữa Đảng và Nhân dân. Củng cố, tăng cường lòng tin, sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN”. [21]

Như vậy, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc tham gia xây dựng, giám sát, bảo vệ Đảng, xây dựng và củng cố chính quyền của dân, do dân, vì dân ngày càng được khẳng định rõ hơn, cụ thể hơn qua các kỳ Đại hội của Đảng. Đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta đã dạy: “Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng. Các cán bộ và đảng viên ta cần nắm vững và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội Đảng và Nghị quyết của Bộ Chính trị về vấn đề Mặt trận Dân tộc thống nhất. Trong cách mạng dân tộc nhân chủ Nhân dân cũng như trong cách mạng XHCN, Mặt trận Dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam” .[19]

1.2.2. Những nội dung, phương thức công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Căn cứ vào những quy định của pháp luật, Thông tri, hướng dẫn, chương trình hành động của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, công

tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền được thực hiện qua những nội dung, phương thức chủ yếu sau:

1.2.2.1. Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp

Theo quy định của pháp luật và Thông tri hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, MTTQ Việt Nam có quyền và trách nhiệm tham gia, góp phần bảo đảm để cuộc bầu cử tiến hành được dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật. Nhiệm vụ của Mặt trận trong bầu cử, gồm: tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử; tổ chức các hội nghị hiệp thương; tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử; tổ chức hội nghị TXCT để vận động bầu cử; công tác tuyên truyền; tổ chức hoạt động giám sát.

1.2.2.1.1. Tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tham gia với Thường trực HĐND, UBND cùng cấp để thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Đối với những nơi không tổ chức HĐND huyện, quận, phường, thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phối hợp với UBND cùng cấp để thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương. Căn cứ vào cơ cấu, thành phần, số lượng của các tổ chức phụ trách bầu cử tại Điều 21 và Điều 22 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cử đại diện lãnh đạo tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử.

1.2.2.1.2. Tổ chức các hội nghị hiệp thương

Cuộc bầu cử diễn ra kể từ ngày Quốc hội công bố ngày bầu cử, được thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND, trải qua một quy trình với nhiều bước lựa chọn, giới thiệu người ứng cử, với ba lần hiệp thương bầu cử có đại diện của các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo...

Theo Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, MTTQ Việt Nam có trọng trách tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử, thể hiện sự dân chủ của quá trình bầu cử. MTTQ Việt Nam tổ chức hiệp thương để lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND theo một quy trình dân chủ và công khai.

Trước hết, căn cứ vào số lượng đại biểu được bầu trong nhiệm kỳ theo quy định của pháp luật, MTTQ Việt Nam đề xuất việc phân bổ số lượng cho các cơ cấu được bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương để bảo đảm tỷ lệ đại diện hợp lý, của các tầng lớp Nhân dân.

Hai là, MTTQ Việt Nam triệu tập và chủ trì Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người ứng cử của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị với cơ cấu hợp lý thể hiện cho khối đại đoàn kết toàn dân. Số lượng người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu

Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp được bầu để lựa chọn dần đến Hội nghị hiệp thương lần thứ ba quyết định danh sách chính thức.

Ba là, MTTQ Việt Nam triệu tập và chủ trì Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thống nhất việc lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; Hội nghị hiệp thương lần thứ hai căn cứ vào ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác để lập danh sách sơ bộ người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

Bốn là, tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú do MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn chủ trì phối hợp với UBND cùng cấp. Ở hội nghị này, cử tri bày tỏ sự tín nhiệm của mình bằng cách biểu quyết, hoặc bằng cách bỏ phiếu kín (do hội nghị cử tri quyết định). Đây cũng là quyền lựa chọn trực tiếp của cử tri. Bước lựa chọn của cử tri nơi công tác và nơi cư trú rất quan trọng, vì cử tri những nơi này là những người sâu sát nhất, có đầy đủ thông tin nhất về đạo đức, phẩm chất chính trị cũng như năng lực và trình độ của người ứng cử.

Năm là, MTTQ Việt Nam triệu tập và chủ trì Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn và lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp (bao gồm cả những người tự ứng cử). Hội nghị hiệp thương lần thứ ba dựa trên kết quả việc lấy ý kiến và sự tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú để lựa chọn và lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Sau đó, MTTQ Việt Nam gửi danh sách đó đến Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử cùng cấp. Số người trong danh sách ứng cử ở mỗi đơn vị bầu cử nhiều hơn số đại biểu được bầu ở đơn vị đó theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

Qua các hội nghị gặp gỡ, TXCT với người ứng cử, người ứng cử tiến hành vận động bầu cử, cử tri căn cứ vào chương trình hành động của từng ứng cử viên để bầu ra những đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND xứng đáng nhất trong số những người ứng cử có tên trong danh sách chính thức.

Như vậy, danh sách những người ứng cử do MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên hiệp thương giới thiệu thể hiện một quy trình lựa chọn, giới thiệu thực sự dân chủ, công khai và chặt chẽ dựa trên ý kiến, nguyện vọng của cử tri, của Nhân dân.

1.2.2.1.3. Tổ chức hội nghị cử tri

* Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác

Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri tại cơ quan, đơn vị đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND được tiến hành theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trường hợp người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự hội nghị thì Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức việc giới thiệu người khác. Trong trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị không có người đủ điều kiện để dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND cùng cấp điều chỉnh cơ cấu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND.

* Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức hội nghị cử tri ở thôn, tổ dân phố để lấy ý kiến nhận xét đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cư trú thường xuyên tại địa phương; phối hợp với các đoàn thể Nhân dân thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của hội nghị cử tri, quyền và nghĩa vụ của cử tri trong việc tham gia hội nghị cử tri; bảo đảm cơ sở vật chất, chỗ ngồi cho cử tri; thông báo đầy đủ, sớm trước 5 ngày về người ứng cử, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị cử tri, thông tin tóm tắt tiêu sử của người ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri được biết; bảo đảm cử tri đến tham dự đúng thành phần, đủ số lượng theo quy định.

1.2.2.1.4. Tổ chức hội nghị TXCT để vận động bầu cử

Trong vận động bầu cử, MTTQ Việt Nam có vai trò, trách nhiệm rất quan trọng, đó là tổ chức các hội nghị TXCT cho người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, được quy định tại Khoản 3, Điều 62 Luật bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND.

Vận động bầu cử của người ứng cử đại biểu dân cử là hoạt động gặp gỡ, TXCT hoặc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng để người ứng cử báo cáo với cử tri về dự kiến chương trình hành động của mình và trao đổi những vấn đề mà cử tri quan tâm nhằm thực hiện trách nhiệm đại biểu nếu được bầu làm đại biểu dân cử. Người có tên trong danh sách ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, có quyền vận động bầu cử, dù là ứng cử viên được giới thiệu hoặc ứng cử viên tự ứng cử.

Nội dung vận động bầu cử của người ứng cử bao gồm: Người ứng cử trình bày dự kiến chương trình hành động của mình nếu được bầu làm đại biểu dân cử; trình bày ý kiến của mình về vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của đại biểu dân cử; Người ứng cử và cử tri trao đổi những vấn đề cùng quan tâm; Người ứng cử trả lời các câu hỏi của cử tri.

Trong vận động bầu cử, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội... các cấp có trách nhiệm tạo điều kiện cho người ứng cử tiếp xúc với cử tri ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình và bảo đảm cho việc tổ chức vận động bầu cử được tiến hành công khai, dân chủ, bình đẳng. Các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương có trách nhiệm đưa tin về tình hình vận động bầu cử trong

phạm vi cả nước, về hội nghị gặp gỡ, TXCT của ứng cử viên một cách bình đẳng, đúng pháp luật, công bằng giữa những người ứng cử.

Những người có tên trong danh sách ứng cử, không phân biệt chức vụ, địa vị công tác đều có quyền vận động bầu cử và được bảo đảm các điều kiện như nhau, từ kinh phí vận động bầu cử tới việc TXCT hoặc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chủ trì phối hợp với UBND ở đơn vị bầu cử tổ chức hội nghị TXCT cho những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh. Trường hợp đặc biệt do điều kiện khách quan mà Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh không thể trực tiếp chủ trì hội nghị TXCT ở đơn vị bầu cử thì phải có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chủ trì; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phải cử cán bộ tham dự hội nghị TXCT nhằm chủ động nắm tình hình và bảo đảm cho hội nghị TXCT được thực hiện an toàn, đúng luật.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã chủ trì phối hợp với UBND cùng cấp tại đơn vị bầu cử tổ chức hội nghị TXCT cho những người ứng cử đại biểu HĐND cùng cấp.

1.2.2.1.5. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với HĐND, UBND, các tổ chức thành viên, các cơ quan truyền thông thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa và đại biểu HĐND; làm cho mọi cử tri hiểu rõ vai trò, vị trí của Quốc hội và HĐND; về tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn của đại biểu HĐND; về quyền, nghĩa vụ của công dân, của cử tri; tích cực tham gia để lựa chọn người xứng đáng bầu vào Quốc hội và HĐND để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân.

Tổ chức nắm bắt tình hình tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để báo cáo cấp ủy, chính quyền và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên. Kịp thời đấu tranh, phê phán bác bỏ các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, kích động, gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thành công.

1.2.2.1.6. Tổ chức hoạt động giám sát

Luật bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND quy định MTTQ Việt Nam thực hiện quyền giám sát của Nhân dân đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

* Đối tượng giám sát là các tổ chức phụ trách bầu cử, Thường trực HĐND, UBND các cấp và cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan.

* Nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam tập trung vào các nội dung:

- Giám sát việc thành lập và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử.

- Giám sát việc giới thiệu người ra ứng cử và thủ tục làm hồ sơ ứng cử; giám sát việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử; giám sát việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi công tác của người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; giám sát việc hướng dẫn thủ tục hoàn tất hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ (kể cả với những người tự ứng cử), việc chuyển hồ sơ; số lượng người giới thiệu ứng cử so với số lượng đại biểu được bầu; thành phần, số lượng cử tri lấy ý kiến ở nơi cư trú.

- Giám sát việc lập danh sách cử tri, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về danh sách cử tri và việc niêm yết danh sách những người ứng cử.

- Giám sát việc vận động bầu cử, việc tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử để vận động bầu cử.

- Giám sát trình tự bầu cử, thể thức bỏ phiếu trong ngày bầu cử.

* Hình thức giám sát: MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức phụ trách bầu cử để giám sát hoặc chủ động thực hiện nhiệm vụ giám sát.

Hình thức giám sát trực tiếp: qua việc tổ chức các hội nghị hiệp thương, hội nghị cử tri nơi cư trú, hội nghị gặp gỡ tiếp xúc giữa ứng cử viên với cử tri để vận động bầu cử;

Hình thức giám sát gián tiếp như: tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại của công dân, phản ánh ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện quyền bầu cử; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử, và các hình thức phù hợp khác.

Căn cứ các nội dung công tác Mặt trận trong bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể ở cấp mình, đồng thời phối hợp với các tổ chức thành viên để thực hiện. Khi thấy cần thiết, mời một số thành viên Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban MTTQ Việt Nam hoặc đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội cử một số cán bộ chuyên trách tham gia thực hiện những công việc cụ thể.

1.2.2.2. Tham gia tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên và giới thiệu Hội thẩm Nhân dân

Theo quy định tại Điều 20 của Luật MTTQ Việt Nam, MTTQ Việt Nam có trách nhiệm tham gia các hội đồng tư vấn tuyển chọn Thẩm phán, Kiểm sát viên và giới thiệu Hội thẩm Nhân dân. Cụ thể như sau:

(1) Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cử đại diện tham gia Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia, Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát Nhân dân tối cao, Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp theo quy định của pháp luật.

(2). Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện chủ trì lựa chọn, giới thiệu người đủ điều kiện, tiêu chuẩn để HĐND bầu làm Hội thẩm Nhân dân theo quy định của pháp luật. [36]

Đây là lĩnh vực công tác được MTTQ Việt Nam thực hiện dựa trên cơ sở nghiên cứu, kiểm tra kỹ hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về đối tượng tuyển chọn, giới thiệu để góp phần bảo đảm chất lượng của đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên và Hội thẩm Nhân dân.

1.2.2.3. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

1.2.2.3.1. Tham gia xây dựng chính sách pháp luật

Theo quy định hiện hành, MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng pháp luật thông qua các hình thức cơ bản sau:

- (1) Đề nghị xây dựng pháp luật;
- (2) Trình dự án văn bản quy phạm pháp luật;
- (3) Tham gia các Ban soạn thảo, Tổ biên tập các văn bản quy phạm pháp luật;
- (4) Tham gia góp ý kiến xây dựng văn bản pháp luật;
- (5) Phản biện xã hội.

MTTQ Việt Nam các cấp coi trọng việc tham gia xây dựng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, coi đây là một kênh quan trọng thể hiện ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, là phương thức để Mặt trận thực hiện vai trò đại diện, cầu nối.

1.2.2.3.2. Tham gia tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

Đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhằm tuyên truyền, giáo dục và động viên quần chúng Nhân dân chấp hành nghiêm Hiến pháp và pháp luật, góp phần ổn định, tạo sự đồng thuận, đoàn kết trong Nhân dân thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, Nhà nước.

1.2.2.4. Tham dự các kỳ họp Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, kỳ họp Hội đồng Nhân dân, phiên họp Ủy ban Nhân dân

Theo quy định của pháp luật, MTTQ Việt Nam có quyền, trách nhiệm tham dự các kỳ họp Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, kỳ họp HĐND, phiên họp UBND. Cụ thể:

(1) Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham dự các kỳ họp Quốc hội; được mời tham dự các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam ở địa phương tham dự các kỳ họp HĐND; được mời tham dự các phiên họp UBND cùng cấp khi bàn các vấn đề có liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

(2) Tại kỳ họp HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thông báo về hoạt động của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương; đề xuất, kiến nghị với HĐND, UBND những vấn đề cần thiết. [36]

1.2.2.5. Tham gia công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) được Đảng, Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa khó khăn, phức tạp, lâu dài. MTTQ Việt Nam với vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước đã có những đóng góp quan trọng vào công cuộc đấu tranh PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác PCTN, lãng phí đã được khẳng định trong nhiều văn kiện của Đảng, được quy định trong Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Luật PCTN quy định: “MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm vận động Nhân dân tham gia tích cực vào việc PCTN; phát hiện, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN”. [38]

Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 đã thể chế hóa Điều 6 của Hiến pháp năm 2013 về giám sát và phản biện xã hội. Đây là phương tiện để Mặt trận các cấp thực hiện quyền và trách nhiệm kiểm soát quyền lực Nhà nước đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền trong quá trình thực thi công vụ. Phản biện xã hội là phương tiện để MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện quyền và trách nhiệm kiểm soát quyền lực nhà nước trước khi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền ban hành chính thức các dự thảo văn bản tác động đến đời sống nhà nước và đời sống xã hội. Cả hai phương tiện kiểm soát quyền lực nhà nước trước và sau của MTTQ Việt Nam đều có tác dụng phòng, chống sự tha hóa của quyền lực nhà nước.

1.2.2.6. Tham gia góp ý, kiến nghị với Nhà nước

Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền là một trong những nội dung quan trọng trong hoạt động của MTTQ Việt Nam. Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013, về “Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, đã tạo ra cơ chế và những định hướng cụ thể để Mặt trận tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đồng thời là cơ sở chính trị quan trọng để việc góp ý cho Đảng, cho Nhà nước được thực hiện một cách hiệu quả hơn trong đời sống chính trị - xã hội.

Việc tham gia góp ý, kiến nghị với Nhà nước của MTTQ Việt Nam được quy định cụ thể tại Điều 14, Luật MTTQ Việt Nam.

(1) MTTQ Việt Nam góp ý, kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

(2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam tham gia góp ý, kiến nghị; tiếp thu và phản hồi góp ý, kiến nghị của MTTQ Việt Nam theo quy định của pháp luật. [36]

Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền còn là hoạt động rất có ý nghĩa trong giai đoạn hiện nay, khi Đảng ta chủ trương tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; MTTQ Việt Nam các cấp cũng đang triển khai thực hiện quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

MTTQ Việt Nam tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhằm mục đích: phát huy dân chủ và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam các cấp góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của Nhà nước; thông qua hoạt động tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận để cụ thể hóa cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Lắng nghe phải là một nhu cầu của Đảng, Nhà nước để giữ được mối liên hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Mặt khác, thực tiễn và yêu cầu của Nhân dân cũng đòi hỏi Đảng, Nhà nước phải lắng nghe và tiếp thu những góp ý tích cực từ phía người dân để tiếp tục hoàn thiện chủ trương, chính sách. [3]

1.2.2.7. Thực hiện hoạt động giám sát

1.2.2.7.1. Khái niệm, mục đích, tính chất

- Khái niệm: Giám sát của MTTQ Việt Nam là việc Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam theo dõi, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chính sách, pháp luật. [36]

- Mục đích: Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý sai phạm, khuyết điểm; kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật; phát hiện, phổ biến những nhân tố mới, các điển hình tiên tiến và những mặt tích cực; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân,

bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

- Tính chất: Giám sát của MTTQ Việt Nam mang tính Nhân dân, tính xã hội, tính dân chủ XHCN.

1.2.2.7.2. Đối tượng, nội dung giám sát

- Đối tượng giám sát: Cơ quan nhà nước, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức.

- Nội dung giám sát: việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

1.2.2.7.3. Hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam

MTTQ Việt Nam thực hiện giám sát thông qua các hình thức chủ yếu sau:

(1) Nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

(2) Tổ chức đoàn giám sát.

(3) Thông qua hoạt động của Ban TTND được thành lập ở cấp xã, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

(4) Tham gia giám sát với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. [36]

1.2.2.7.4. Quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng chương trình, nội dung, kế hoạch giám sát; quyết định thành lập đoàn giám sát và tổ chức hoạt động giám sát theo kế hoạch hoặc khi cần thiết.

- Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

- Xem xét khách quan, khoa học những vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

- Tổ chức đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị sau giám sát khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát.

- Kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét áp dụng các biện pháp để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân; đề nghị xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Ban hành hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan ban hành văn bản về kết quả giám sát; chịu trách nhiệm về những nội dung kiến nghị sau giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát; đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật.

- Khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong hoạt động giám sát. [36]

1.2.2.7.5. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát

- Được thông báo trước về nội dung, kế hoạch giám sát.

- Báo cáo bằng văn bản theo nội dung giám sát; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; báo cáo bổ sung, làm rõ những vấn đề liên quan.

- Trình bày ý kiến về các nội dung liên quan thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Đề nghị xem xét lại kiến nghị sau giám sát, đối thoại để làm rõ nội dung các kiến nghị đó khi cần thiết.

- Tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam thực hiện giám sát.

- Xem xét, giải quyết và trả lời những nội dung kiến nghị sau giám sát của MTTQ Việt Nam.

- Thực hiện kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành liên quan đến những nội dung kiến nghị giám sát của MTTQ Việt Nam. [36]

1.2.2.8. Thực hiện phản biện xã hội

1.2.2.8.1. Khái niệm

Phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam là việc Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của Mặt trận nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án của cơ quan nhà nước, tổ chức đảng (gọi chung là dự thảo văn bản). [3]

1.2.2.8.2. Mục đích, tính chất và nguyên tắc

- Mục đích: Góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả của văn bản sẽ được ban hành.

- Tính chất: Tính xã hội, khách quan, khoa học và xây dựng.

- Nguyên tắc: Dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm sự tham gia của thành viên, hội viên, đoàn viên và Nhân dân; tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, lợi ích quốc gia, dân tộc. [36]

1.2.2.8.3. Đối tượng, nội dung, phạm vi phản biện xã hội

- Đối tượng phản biện xã hội

Dự thảo văn bản của cơ quan nhà nước, cấp ủy cùng cấp có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

- Nội dung và phạm vi phản biện xã hội

+ Sự cần thiết; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

+ Tính đúng đắn, khoa học, khả thi;

+ Đánh giá tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của dự thảo văn bản;

+ Việc bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, Nhân dân, tổ chức.

Tùy nội dung văn bản, cơ quan chủ trì phản biện xã hội lựa chọn các vấn đề phản biện xã hội phù hợp. [36]

1.2.2.8.4. Hình thức phản biện xã hội

MTTQ thực hiện phản biện xã hội thông qua các hình thức chủ yếu sau:

(1) Tổ chức hội nghị phản biện xã hội.

(2) Gửi dự thảo văn bản được phản biện đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến phản biện xã hội.

(3) Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa MTTQ Việt Nam với cơ quan, tổ chức có dự thảo văn bản được phản biện xã hội. [36]

1.2.2.8.5. Quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong phản biện xã hội

- Xây dựng kế hoạch phản biện xã hội (gồm: Kế hoạch giám sát và phản biện xã hội hàng năm; Kế hoạch phản biện xã hội cho từng dự thảo cụ thể).

- Yêu cầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo gửi dự thảo văn bản và thông tin, tài liệu cần thiết.

- Thực hiện các hình thức (hoạt động) phản biện xã hội.

- Xây dựng và gửi văn bản phản biện đến cơ quan, tổ chức có dự thảo văn bản được phản biện (và cả các cơ quan có liên quan).

- Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo trả lời bằng văn bản đối với kiến nghị của MTTQ Việt Nam. [36]

1.2.2.8.6. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo dự thảo văn bản được phản biện

- Gửi dự thảo văn bản được phản biện xã hội đến MTTQ Việt Nam chậm nhất là 15 ngày trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết.

- Cử người có trách nhiệm tham dự hội nghị phản biện xã hội hoặc tham gia đối thoại khi MTTQ Việt Nam yêu cầu.

- Trả lời bằng văn bản đối với kiến nghị của MTTQ Việt Nam, trường hợp không tiếp thu kiến nghị thì phải giải trình; báo cáo ý kiến phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản. [36]

1.2.2.9. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta thường xuyên quan tâm chỉ đạo xây dựng chế độ dân chủ XHCN, không ngừng hoàn thiện các thiết chế thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, trong đó vai trò của MTTQ Việt Nam luôn được khẳng định ở vị trí trung tâm và rất quan trọng trong cơ chế thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng yêu cầu: “Tiếp tục tăng cường củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp. MTTQ đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động Nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại Nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. [20]

Thế chế hóa đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện pháp luật về đại đoàn kết dân tộc, về dân chủ XHCN và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; các văn bản quy phạm pháp luật có nhiều quy định về vai trò của MTTQ Việt Nam nói chung; trong việc thực hiện dân chủ và dân chủ ở xã, phường, thị trấn nói riêng.

Trong việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, MTTQ Việt Nam không chỉ góp phần tích cực vào việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân chủ, mà thông qua hoạt động và phản ánh của MTTQ Việt Nam cấp cơ sở, còn góp phần kiến nghị với Đảng và Nhà nước kiến tạo những điều kiện cụ thể để thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn một cách thiết thực nhất, đồng thời hạn chế tính hình thức trong quá trình tổ chức thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Điều 3 Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định: HĐND, UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cấp xã. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở cấp xã có trách nhiệm giám sát việc thực hiện và tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cấp xã [50]. Cụ thể:

Thứ nhất, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, HĐND, UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện dân chủ ở cấp xã.

Thứ hai, HĐND, UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cấp xã.

Thứ ba, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở cấp xã có trách nhiệm giám sát việc thực hiện và tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cấp xã.

1.2.2.10. Phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu dân cử; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

TXCT với đại biểu HĐND là hoạt động có tính dân chủ cao. Tại đó, cử tri và Nhân dân bày tỏ tâm tư nguyện vọng của mình đối với hoạt động của các vị đại biểu Nhân dân, hoạt động của chính quyền các cấp trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nêu những kiến nghị đối với các vấn đề Nhân dân còn băn khoăn, trăn trở, đồng thời đây cũng là dịp để các vị đại biểu Nhân dân gắn bó với cử tri và Nhân dân nơi đã bầu ra mình, kịp thời thu thập các ý kiến của cử tri để chuyển đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết, đáp ứng nhu cầu chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Trong phối hợp tổ chức các cuộc TXCT với đại biểu dân cử, MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện các nhiệm vụ sau:

1.2.2.10.1. MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức TXCT của đại biểu dân cử.

Căn cứ vào kế hoạch TXCT của đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND về tổ chức hội nghị TXCT, xác định rõ thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung, thành phần tham gia, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan tham gia TXCT, MTTQ Việt Nam chủ động phối hợp làm tốt nhiệm vụ chuẩn bị các hội nghị tiếp xúc như: thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng; xác định rõ nội dung hội nghị tiếp xúc (tiếp xúc trước và sau kỳ họp, tiếp xúc chuyên đề, tiếp xúc theo đối tượng, địa bàn...), lập danh sách, gửi giấy mời đến cử tri; chuẩn bị cơ sở vật chất, địa điểm, hội trường, trang thiết bị, phục vụ hội nghị; đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn...; nắm bắt tình hình Nhân dân và dự báo, định hướng để cử tri phát biểu đúng trọng tâm, giúp đại biểu chủ động và có sự chuẩn bị trong giải đáp, trả lời tại các hội nghị.

1.2.2.10.2. MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì tổ chức hội nghị TXCT của đại biểu dân cử

Để tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương về giải quyết kịp thời các bức xúc trong Nhân dân, giảm thiểu khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương, tại các hội nghị TXCT, MTTQ Việt Nam mời đại diện lãnh đạo chính quyền địa phương đến dự để trực tiếp lắng nghe, giải đáp, trả lời, giải quyết những vấn đề cử tri nêu lên thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.2.2.10.3. MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri

Sau hội nghị TXCT, MTTQ Việt Nam phối hợp tập hợp, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri để phân loại, báo cáo. Với trách nhiệm chủ trì tổ chức các hội nghị TXCT, MTTQ các cấp phân công cán bộ tham dự và ghi chép, phối hợp tập hợp, tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị, đảm bảo không bỏ sót kiến nghị của cử tri tại các hội nghị. Việc tập hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các địa phương đã góp phần nâng cao chất lượng của báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri và Nhân dân của MTTQ Việt Nam các cấp trình bày tại các kỳ họp Quốc hội, HĐND các cấp.

1.2.2.10.4. MTTQ Việt Nam các cấp tham gia giám sát việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri

Tại các cuộc TXCT của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, các ý kiến, kiến nghị của cử tri đề nghị các cơ quan chức năng của địa phương giải quyết, trả lời, theo quy định của pháp luật. Đối với những kiến nghị chậm trễ giải quyết, trả lời Ủy ban MTTQ Việt Nam phối hợp với HĐND tiếp tục đề nghị chính quyền giải quyết hoặc phối hợp với cơ quan hữu quan giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho cử tri và Nhân dân. Qua tổ chức TXCT, MTTQ Việt Nam đồng thời giám sát thực hiện trách nhiệm của người đại biểu dân cử, cán bộ các cấp, kịp thời có ý kiến đối với những vấn đề chưa đúng quy định.

1.2.2.11. Tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thông tri 36/TTr-MTTQ-BTT, ngày 06/5/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam quy định cụ thể trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong việc tiếp công dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cụ thể như sau:

- Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương; cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân chung tại địa phương.

Trường hợp công dân trực tiếp đến cơ quan MTTQ Việt Nam, thì cử người tiếp công dân lắng nghe trình bày của người dân, giải thích, hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết hoặc đến nơi tiếp công dân chung của địa phương để trình bày, gửi đơn.

- Tổ chức việc tiếp nhận, phân loại, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tập trung về một đầu mối và phải tuân theo quy định của pháp luật, bảo đảm tính khoa học, khách quan, chính xác, kịp thời.

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc phân công lãnh đạo tham gia tiếp công dân; chỉ đạo theo dõi, nắm bắt tình hình tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, xây dựng chương trình hoặc quy chế phối hợp với các cơ quan hữu quan cùng cấp về công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp bố trí người tiếp công dân phải là những người có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ pháp lý nhất định. [58]

1.3. KINH NGHIỆM THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CỦA MTTQ VIỆT NAM MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI MTTQ VIỆT NAM TỈNH HƯNG YÊN

1.3.1. Công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2014 - 2019

1.3.1.1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hải Dương đã xây dựng, ban hành chương trình số 01/CTr-MT ngày 20/01/2015 về thực hiện Chương trình hành động số 03 của MTTQ Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2014-2019 về phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 02/8/2011 về “Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” giai đoạn 2011-2015; chủ trì triển khai thực hiện và đánh giá kết quả 5 năm triển khai, thực hiện đề án.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 25/02/2014 về việc lãnh đạo triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định về việc MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham mưu ban hành Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu ý kiến góp ý của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân. Đề xuất với tỉnh bố trí ngân sách chi thường xuyên cho MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai, thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND, UBND tỉnh bổ sung nội dung giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chương trình hành động số 03 của MTTQ Việt Nam, Đề án số 01-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị vào quy chế phối hợp công tác và nhiệm kỳ 2016-2021. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên, đồng thời triển khai kế hoạch thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW đến Mặt trận các cấp trong tỉnh.

1.3.1.2. Kết quả công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hải Dương tham gia xây dựng chính quyền, giai đoạn 2014 – 2019

1.3.1.2.1. Tham gia xây dựng, tuyên truyền pháp luật

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tích cực tham gia góp ý kiến vào các dự án luật, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cùng cấp; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là các luật mới được Quốc hội thông qua. Đã tổ chức 645 hội nghị với 4.982 lượt ý kiến tham gia vào Luật đất đai (sửa đổi); 665 hội nghị với 5.986 lượt ý kiến tham gia đối với dự thảo Bộ Luật Dân sự (sửa đổi); 182 hội nghị với 1.458 lượt ý kiến tham gia đối với dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi)...; cung cấp đến Ban công tác Mặt trận khu dân cư 2.442 cuốn tài liệu về Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở, cẩm nang hoạt động giám sát của Ban TTND và giám sát đầu tư của cộng đồng; 5.500 bộ tài liệu về công tác giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đề án “Tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” gắn với xây dựng, nhân rộng mô hình “Nhóm nòng cốt” ở địa bàn thôn, khu dân cư; phối hợp với Viện KSND tỉnh tuyên truyền một số luật về khiếu nại, tố cáo, tin báo tố giác tội phạm tại các điểm triển khai đề án. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xây dựng được 64 “Nhóm nòng cốt” với trên 700 thành viên tham gia thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật ở cộng đồng dân cư.

1.3.1.2.2. Tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 – 2021

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã tham gia cuộc bầu cử với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động tham mưu với cấp ủy, Ban Chỉ đạo, Ủy ban bầu cử cùng cấp về công tác bầu cử; triển khai, thực hiện tốt các bước của Quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, đảm bảo dân chủ, đúng luật, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng, cơ cấu, thành phần theo quy định; tổ chức tốt các hội nghị TXCT để những người ứng cử gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri thực hiện quyền vận động bầu cử; tham gia tích cực trong các tổ chức phụ trách bầu cử, đồng thời phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền bầu cử, động viên Nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của cử tri.

Trong thời gian thực hiện công tác bầu cử, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tiếp 53 lượt với 84 người trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tiếp nhận tổng số 100 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bầu cử (khiếu nại 24, tố cáo 50, kiến nghị 26); đã chuyển đơn đến Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban bầu cử các cấp và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết 92 đơn (khiếu nại 22, tố cáo 46, kiến nghị 24 đơn). Các cơ quan có thẩm quyền đã xác minh, kết luận, trả lời và thông báo kết quả về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.

Kết quả cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh thành công tốt đẹp, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, cử tri trong toàn tỉnh đi bỏ phiếu đạt tỷ lệ 96,8%; đã bầu đủ 9 đại biểu Quốc hội; bầu được 64 đại biểu HĐND tỉnh (thiếu 1 đại biểu); bầu được 433 đại biểu HĐND cấp huyện (thiếu 1 đại biểu); cấp xã bầu được 6.686 đại biểu (thiếu 33 đại biểu).

1.3.1.2.3. Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Thực hiện Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 1363-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp đã quán triệt, triển khai nghiêm túc Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung đối thoại, phân công các cơ quan giúp việc chuẩn bị các nội dung thực hiện. Trong đó MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở các cấp đã chủ động phối hợp nắm bắt, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, kịp thời đề xuất với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tổ chức tiếp xúc đối thoại những vấn đề Nhân dân bức xúc, quan tâm. Đại diện lãnh đạo MTTQ Việt Nam các cấp đã tham dự được 1.092 cuộc tiếp xúc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân, với doanh nghiệp trong nước và ngoài nước. Tại các hội nghị đối thoại hầu hết các ý kiến, kiến nghị, cũng như những băn khoăn, vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, người lao động đã được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền giải quyết, được Nhân dân đồng tình.

1.3.1.2.4. Công tác giám sát và phản biện xã hội

- Kết quả công tác giám sát

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp hàng năm chủ trì, thống nhất với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng chương trình giám sát và phản biện xã hội báo cáo cấp ủy và thông báo HĐND, UBND cùng cấp phối hợp thực hiện. Từ năm 2014 – 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ trì tổ chức giám sát được 05 cuộc tại 24 cơ quan, đơn vị cấp huyện, 60 cơ quan, đơn vị cấp xã. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đã nghiên cứu, xem xét giám sát 239 văn bản; chủ trì thành lập 76 đoàn giám sát, tổ chức giám sát tại 217 cơ quan, đơn vị. Sau giám sát MTTQ Việt Nam các cấp có báo cáo kết quả giám sát và kiến nghị gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đã nghiên cứu, xem xét giám sát được 973 văn bản, đồng thời giám sát thông qua hoạt động của Ban TTND xã, phường, thị trấn gắn với nhiệm vụ giám sát đầu tư của cộng đồng. Từ năm 2014 – 2019, đã chủ trì thành lập 741 đoàn giám sát, tổ chức giám sát được 5.509 cuộc. Qua giám sát đã phát hiện và kiến nghị với chính quyền 7.835 vụ việc, được chính quyền và cơ quan chức năng xem xét, giải quyết 7.497 vụ việc (đạt 95,7%). Trong đó có 1.949 vụ việc vi phạm về đất đai, đã thu hồi 25.496 m² đất; 240 vụ việc vi phạm về kinh tế, đã thu hồi cho tập thể và cá nhân 846 triệu đồng; 1.199 vụ việc về an ninh trật

tự; 1.430 vụ việc về văn hoá – xã hội và 2.188 vụ việc thuộc các lĩnh vực khác. Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được 2.255 cuộc giám sát, giám sát được 3.479 dự án đầu tư trên địa bàn cấp xã, phát hiện 55 dự án có vi phạm. Đã kiến nghị và phản ánh 50 vụ việc đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, trong đó 42 vụ việc được các cơ quan có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết và xử lý.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện tích cực tham gia hoạt động giám sát theo chương trình của tỉnh, đồng thời phối hợp với HĐND, Viện KSND, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện giám sát tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn được 511 cuộc; cấp xã tham gia với chính quyền, các tổ chức đoàn thể địa phương giám sát được 760 cuộc trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự, các hoạt động tư pháp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Thông qua hoạt động phối hợp giám sát, MTTQ Việt Nam các cấp đã kiến nghị, đề xuất các cấp về giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả hơn các chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương.

- Kết quả công tác phản biện xã hội

Từ năm 2014 – 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức được 10 hội nghị phản biện đối với 16 dự thảo văn bản của tỉnh liên quan đến quyền và lợi ích của Nhân dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đã tổ chức hội nghị lấy ý kiến phản biện đối với 234 dự thảo văn bản. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nghiên cứu, tổ chức lấy ý kiến phản biện đối với 810 dự thảo văn bản. Các ý kiến phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp được các cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung chỉnh sửa hoàn thiện nội dung báo cáo trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.3.1.2.5. Phối hợp tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

Từ năm 2014 – 2019, MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hải Dương đã phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND các cấp tiếp xúc với cử tri tại 9.845 điểm, với 42.810 lượt ý kiến, kiến nghị với Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và chính quyền địa phương các cấp trong tỉnh. Công tác phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân được MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện nghiêm túc. Từ năm 2015, ngoài nội dung thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền theo quy định, MTTQ Việt Nam tỉnh có thêm báo cáo tình hình tâm tư, nguyện vọng và ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân trên địa bàn tỉnh tại các kỳ họp của HĐND tỉnh. Việc tiếp thu, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân được HĐND tỉnh và các cơ quan chức năng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và thông báo kịp thời đến cử tri và Nhân dân.

1.3.1.2.6. Công tác tiếp dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; theo dõi từng tháng, quý và những diễn biến trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư, tập hợp đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến và tham mưu xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc xử lý giải quyết các đơn thư của MTTQ Việt Nam chuyển đến đã được các cấp, các ngành quan tâm giải quyết và kịp thời thông báo kết quả giải quyết cho MTTQ Việt Nam.

Từ năm 2014 – 2019, MTTQ Việt Nam các cấp đã tiếp 8.431 lần với 10.887 lượt người trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận tổng số 3.711 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị (*573 đơn khiếu nại, 295 đơn tố cáo, 2.843 đơn kiến nghị, đề nghị*); đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 3.553 đơn; số đơn được cơ quan có thẩm quyền giải quyết 3.332 đơn đạt tỷ lệ 93,7 %. Phân công lãnh đạo và cán bộ tham dự các buổi tiếp công dân tại trụ sở tiếp dân của UBND các cấp hàng tháng, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị của công dân, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài; kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của công dân phản ánh với Đảng, chính quyền các cấp giải quyết; phối hợp thực hiện công tác trợ giúp pháp lý trong việc giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

1.3.1.2.7. Công tác hòa giải ở cơ sở

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thường xuyên hướng dẫn MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với ngành tư pháp tổ chức rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của Tổ hoà giải trên địa bàn, đảm bảo số lượng hoà giải viên hoạt động tại cơ sở. Căn cứ vào kết quả rà soát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp tiến hành củng cố, kiện toàn Tổ hoà giải đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu tổ chức và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ hoà giải ở cơ sở. Hiện toàn tỉnh có hơn 1.500 Tổ hoà giải với trên 11.000 hoà giải viên; các Tổ hoà giải ở cơ sở cơ bản đầy đủ các thành phần tham gia; đa số các hoà giải viên đều có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên, một số có trình độ đại học, chuyên môn luật. Định kỳ hàng năm, các hoà giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hoà giải do vậy hoạt động ngày càng nền nếp, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Từ 2014 – 2019, các Tổ hoà giải ở cơ sở đã tham gia hoà giải được 4.005 vụ việc mâu thuẫn trong Nhân dân, chủ yếu là các vụ việc do tranh chấp dân sự, đất đai, hôn nhân gia đình.

1.3.1.3. Những hạn chế

- Vai trò tham mưu của Ủy ban MTTQ Việt Nam ở một số địa phương, cơ sở đôi với cấp ủy trong việc phát huy dân chủ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân có lúc chưa kịp thời; thực hiện dân chủ ở một số địa phương, cơ sở chưa chặt chẽ, kịp thời, nhất là liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng....để thực hiện các chương trình dự án còn nhiều phức tạp, bức xúc trong Nhân dân.

- Vai trò chủ trì giám sát của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở còn thụ động, một số chương trình, kế hoạch chưa sát với tình hình thực tế địa phương. Ở một số đơn vị, còn lúng túng trong việc lựa chọn nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát; lĩnh vực, hình thức giám sát chưa được mở rộng, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của Nhân dân.

- Hoạt động phản biện xã hội chưa rõ nét, chủ yếu thông qua hình thức tham gia ý kiến xây dựng các văn bản; việc chủ trì các hội nghị phản biện đối với các dự thảo văn bản liên quan đến quyền và lợi ích của người dân mới chủ yếu thực hiện được ở cấp tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chưa phát huy được vai trò của Ban Tư vấn trong hoạt động giám sát và phản biện – xã hội.

- Việc giám sát giải quyết đơn thư của công dân còn hạn chế, đơn thư công dân gửi đến chủ yếu mới chuyển đến các cơ quan chức năng để xem xét giải quyết, việc theo dõi, giám sát giải quyết thực hiện chưa hiệu quả, việc trả lời kết quả giải quyết của một số cơ quan chức năng cũng chưa kịp thời, chưa thực hiện đầy đủ theo quy định.

1.3.2. Công tác tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2019

1.3.2.1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh đã cụ thể hóa Chương trình hành động của Trung ương và Chương trình hành động của Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2014 – 2019 thành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

Đảng đoàn MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 15/8/2014 về việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) và ban hành Quyết định số 1135-QĐ/TU ngày 03/9/2014 về việc ban hành “Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp thu góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân”; xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2016 – 2020 và Chương trình phối hợp số 06/CTPH-UBND-MTTQ ngày 23/12/2016 giữa UBND tỉnh với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong công tác vận động, thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã làm tốt việc thực hiện quy chế phối hợp được ký kết giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh – Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh - Thường trực HĐND tỉnh - UBND tỉnh; Quy chế phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh với UBND tỉnh; với Viện Kiểm sát Nhân dân; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh - Thanh tra tỉnh - Sở Tư pháp - Hội Luật gia - Đoàn Luật sư tỉnh.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp và hướng dẫn triển khai tổ chức thực hiện đã tạo được chuyển biến bước đầu trong nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, cụ thể hóa các nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc thực hiện Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam.

1.3.2.2. Kết quả công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Bắc Ninh tham gia xây dựng chính quyền, giai đoạn 2014 - 2019

1.3.2.2.1. Tham gia xây dựng pháp luật; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí tuyên truyền, thực hiện Hiến pháp năm 2013; Luật Tổ chức Quốc hội; Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật MTTQ Việt Nam; tổ chức góp ý kiến vào 15 dự thảo các Nghị quyết của HĐND tỉnh, văn bản của UBND tỉnh, các Sở, Ngành của tỉnh...

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện và giám sát các nội dung của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở, đi sâu vào nội dung “Dân biết – dân bàn – dân làm – dân kiểm tra”; Kế hoạch về công tác phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch về giám sát của MTTQ Việt Nam về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021; kế hoạch về giám sát chuyên đề hàng năm.

MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thông qua cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phối hợp với các ngành Thanh tra tỉnh, Tư Pháp, Nội vụ, Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh – Truyền hình Bắc Ninh, các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền sâu rộng về pháp luật thanh tra, tiếp công dân, giải quyết tố cáo; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; phát trên 10.000 tờ rơi tuyên truyền; tuyên truyền cho trên 11.592 người dân ở các xã, phường, thị trấn và cán bộ tuyên truyền viên, cán bộ trực tiếp tiếp công dân và giải quyết tố cáo của công dân; công bố rộng rãi thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng.

1.3.2.2.2. Tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử và tham gia hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử: tham gia Ban Chỉ đạo công tác bầu cử, Ủy ban bầu cử. MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì tổ chức các hội nghị hiệp thương theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo phát huy dân chủ. Tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu HĐND các cấp theo đúng quy định. Tổ chức hội nghị TXCT để những người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu HĐND

các cấp thực hiện vận động bầu cử: Kết quả MTTQ Việt Nam các cấp đã tổ chức 1.033 cuộc, có trên 121.000 cử tri tham dự, với 2.950 lượt ý kiến phát biểu.

MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên đã tích cực tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt công tác bầu cử; tập hợp, phản ánh tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân với các cấp ủy đảng, chính quyền và Ủy ban bầu cử các cấp.

MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với Thường trực HĐND cùng cấp giám sát các nội dung về công tác thực hiện bầu cử như: giám sát các hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với người ứng cử; giám sát các hội nghị tiếp xúc giữa cử tri với những người ứng cử thực hiện vận động bầu cử; giám sát việc lập, niêm yết danh sách cử tri và danh sách chính thức người ứng cử; giám sát các quy trình bỏ phiếu, kiểm phiếu,...

Kết quả bầu cử: tỉnh Bắc Ninh đã vận động được 99,1% số cử tri đi bầu cử, kết quả bầu được 7 đại biểu Quốc hội; 53 đại biểu HĐND tỉnh (thiếu 01 đại biểu); HĐND huyện bầu được 289 đại biểu (thiếu 3 đại biểu); HĐND cấp xã bầu được 3.224 đại biểu (thiếu 161 đại biểu), phải bầu thêm 48 đại biểu thuộc 23 xã.

1.3.2.2.3. Tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

- Góp ý tham gia xây dựng Đảng

MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tổ chức góp ý vào dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội XII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 – 2020; trên 200 ý kiến góp ý thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã góp ý được trên 1000 ý kiến có chất lượng vào dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 – 2020. Điển hình trong việc góp ý tham gia xây dựng Đảng là các đơn vị cấp xã thuộc thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn, huyện Tiên Du.... Qua đó, khẳng định vai trò của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng Đảng.

- Góp ý tham gia xây dựng chính quyền

MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã tổ chức trên 40 hội nghị góp ý vào dự thảo các dự án Luật có gần 350 lượt ý kiến có chất lượng; cấp huyện, cấp xã đã tham góp ý kiến được gần 1.000 ý kiến xây dựng pháp luật và những quy định của địa phương. MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã phản ánh hàng nghìn ý kiến của cử tri và Nhân dân gửi tới Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, Ngành, HĐND các cấp.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp lệnh dân chủ xã, phường, thị trấn. Phối hợp với chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội từ cấp tỉnh đến các khu dân cư tổ chức được 2.500 hội nghị, các cuộc họp lấy ý kiến nhận xét của cử tri với người ứng cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND các cấp, Trưởng thôn, khu phố. Thông qua các buổi sinh hoạt chi hội cơ sở, các hội nghị ở khu dân cư đã góp ý kiến cho 10.500

lượt cán bộ, công chức sinh hoạt nơi cư trú; góp ý kiến đối với 4.750 lượt đại biểu dân cử.

1.3.2.2.4. Công tác giám sát và phản biện xã hội

- Kết quả công tác giám sát

MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã chủ động tham mưu với cấp ủy, xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tập trung vào các lĩnh vực liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của Nhân dân, đoàn viên, hội viên và những vấn đề Nhân dân và xã hội quan tâm.

MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã chủ trì tổ chức được 30 cuộc giám sát; phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh giám sát được 44 cuộc; nghiên cứu xem xét trên 130 văn bản do các cơ quan có thẩm quyền trên cơ sở ý kiến kiến nghị của cử tri và Nhân dân liên quan đến việc thực hiện văn bản đó.

MTTQ Việt Nam cấp huyện đã tổ chức được trên 50 cuộc, tập trung vào một số lĩnh vực như: giám sát thực hiện các chế độ hỗ trợ cho đoàn viên, hội viên vay vốn; giám sát việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, phí hội; giám sát việc thực hiện các quy định về hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và thực hiện chính sách giảm nghèo giai đoạn 2011 – 2015; bước đầu đã phát huy tính chủ động trong công tác chủ trì giám sát và tích cực tham gia giám sát bằng văn bản cũng như việc phối hợp giám sát với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chính sách kinh tế - xã hội trên địa bàn cấp huyện.

Ban TTND đã giám sát được trên 1.200 vụ việc; đã phát hiện được gần 300 vụ việc có dấu hiệu vi phạm. Ban TTND đã tiến hành kiến nghị tới các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết được 270 vụ việc (đạt 90%). Đã tiến hành giám sát được trên 1.400 công trình xây dựng trên địa bàn có sử dụng nguồn vốn của Nhà nước, của cộng đồng và nguồn tài trợ trực tiếp của tổ chức, cá nhân cho xã và cộng đồng dân cư. Qua giám sát phát hiện được gần 100 công trình vi phạm chủ yếu là do thi công chậm tiến độ, xây dựng không đảm bảo đúng thiết kế, vật liệu không đảm bảo đúng như thiết kế, không đúng quy hoạch, không đảm bảo vệ sinh môi trường, các Ban giám sát đã tiến hành làm thủ tục kiến nghị cơ quan nhà nước xem xét để giải quyết.

- Kết quả công tác phản biện xã hội

MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tổ chức hội nghị phản biện và phản biện được 19 cuộc; cấp huyện tổ chức hội nghị phản biện và phản biện được 35 cuộc; cấp xã tổ chức phản biện, góp ý được một số dự thảo chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nghị quyết của HĐND; các quy định của UBND cùng cấp. MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã tiến hành phản biện bằng văn bản được trên 350 dự thảo văn bản, góp phần nâng cao chất

lượng và tính phù hợp với thực tế từng địa phương, đơn vị đối các dự thảo văn bản trên. Trong đó, cấp tỉnh 45 dự thảo, cấp huyện 80 dự thảo, cấp xã trên 230 dự thảo.

Tổ chức được 40 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại trực tiếp với Nhân dân để lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người dân, ghi nhận, xử lý và giải quyết những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết tại địa phương.

1.3.2.2.5. Phối hợp tổ chức TXCT; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND tỉnh lựa chọn địa điểm TXCT, thời gian tiến hành hội nghị nhằm tạo điều kiện tốt nhất để các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND gặp gỡ, đối thoại với cử tri được thuận lợi. Hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác chuẩn bị địa điểm, nội dung, thành phần dự hội nghị TXCT.

MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND các cấp tập hợp, phân loại các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị ở Trung ương gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; đồng thời chuyển những ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị hữu quan địa phương để xem xét, giải quyết và trả lời cử tri

1.3.2.2.6. Công tác tiếp công dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo

MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ trì, phối hợp tổ chức hai đợt giám sát trong năm 2015 và 2018 về giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở tại các huyện thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy trình, nội dung và đạt hiệu quả tích cực. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực đảm bảo đúng thời gian quy định, các vụ việc khiếu nại cơ bản được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở, số vụ việc tồn đọng, kéo dài ít. Tỷ lệ giải quyết hàng năm đạt trên 90%. Kết quả giải quyết đảm bảo đúng pháp luật. Các quyết định giải quyết khiếu nại được triển khai thực hiện nghiêm túc.

1.3.2.2.7. Công tác hòa giải ở cơ sở

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp cùng Sở Tư pháp hàng năm triển khai nhiệm vụ trong đó trọng tâm là việc phối hợp triển khai rà soát, kiện toàn, bổ sung và thành lập mới các tổ hòa giải ở cơ sở. Lựa chọn, xây dựng đội ngũ hòa giải viên có chất lượng, đảm bảo được những nhiệm vụ trong tình hình mới. Đến nay, toàn tỉnh có 792 tổ hòa giải ở cơ sở đang hoạt động với trên 8.000 thành viên tham gia.

1.3.2.3. Những hạn chế

- Công tác phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội, một số nội dung ở tỉnh còn chậm; có lúc còn lúng túng trong việc triển khai, tổ chức thực hiện mặc dù đã có chương trình được phê duyệt.

- Có lúc, có nơi chưa huy động các tổ chức xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Việc tổ chức triển khai, thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền hiệu quả chưa cao ở một số nơi; một số nội dung hoạt động chuyên đề về pháp luật khiếu nại, tố cáo chưa được các cơ quan phối hợp theo chương trình vào cuộc và triển khai đồng bộ.

- Hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở chưa cao; một số vụ việc khiếu nại, tố cáo giải quyết còn chậm, còn một số vụ việc công dân chưa đồng tình với kết luận của cơ quan có thẩm quyền tiếp tục khiếu kiện vượt cấp tới các cơ quan nhà nước.

- Công tác tập hợp, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri tuy có nhiều cố gắng, song vẫn còn hạn chế. Việc thu thập, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được thường xuyên, mới chủ yếu thực hiện qua các đợt TXCT trước và sau kỳ họp Quốc hội, HĐND các cấp.

1.3.3. Một số bài học kinh nghiệm đối với MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên

Qua học tập kinh nghiệm tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam các tỉnh Hải Dương, Bắc Ninh, Ban Chủ nhiệm đề tài rút ra một số kinh nghiệm để vận dụng vào thực tiễn của tỉnh Hưng Yên, đó là:

Một là: Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, kịp thời của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo và hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; vận dụng sáng tạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phù hợp với điều kiện của tỉnh và cơ sở.

Hai là: Mọi hoạt động của Mặt trận phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua phải gắn với lợi ích thiết thực của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân. Làm tốt công tác tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vai trò của MTTQ Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Ba là: Phát huy được tính chủ động, sáng tạo, vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong chủ trì hiệp thương dân chủ, phối hợp thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, nhất là với các tổ chức chính trị - xã hội bằng các chương trình, kế hoạch với nội dung cụ thể, sát thực với tình hình thực tế của địa phương, lấy khu dân cư là trung tâm hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp.

Bốn là: MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm đại diện quyền làm chủ của Nhân dân, tổ chức giám sát và phản biện xã hội có hiệu quả;

phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp bằng những chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp cụ thể để chăm lo và bảo vệ lợi ích của Nhân dân, vận động Nhân dân tham gia quản lý nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Năm là: Phải thường xuyên xây dựng và củng cố hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp. Không ngừng nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ Mặt trận; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn và năng lực thực tiễn của đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; vai trò của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận, đội ngũ tư vấn, cộng tác viên.

Chương 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HUNG YÊN THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN (Giai đoạn 2014 - 2019)

2.1. THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VỀ CÔNG TÁC MTTQ VIỆT NAM THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

Để có đủ căn cứ đánh giá thực trạng nhận thức về công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền (giai đoạn 2014-2019), Ban Chủ nhiệm đề tài đã sử dụng phối hợp nhiều phương pháp và hình thức tiến hành khảo sát như: kiểm tra, giám sát hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp; khảo sát thông qua lấy ý kiến trao đổi trực tiếp, gián tiếp thông qua phiếu khảo sát; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm,...

Ban Chủ nhiệm đề tài xây dựng 02 mẫu phiếu khảo sát (tại phụ lục số 1,2); tiến hành khảo sát đánh giá bằng cách phát phiếu thăm dò cho các đối tượng là cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp và cán bộ cấp ủy, chính quyền các cấp.

Sau khi xử lý kết quả khảo sát, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu khác, Ban Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu phân tích, đánh giá thực trạng nhận thức công tác MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên tham gia xây dựng chính quyền (giai đoạn 2014 - 2019).

2.1.1. Thực trạng nhận thức về sự cần thiết, vai trò, tầm quan trọng của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Việc khảo sát, đánh giá nhận thức về sự cần thiết đối với công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền là hết sức quan trọng. Thông qua câu hỏi về sự cần thiết của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 01: Nhận thức về sự cần thiết của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Cần thiết	291	97,00	683	97,57
2	Không cần thiết	9	3,00	17	2,43

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đều nhận thức được tầm quan trọng của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền. Các ý kiến khảo sát cho rằng: Công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền là hết sức cần thiết và quan trọng, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay; công tác tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Mặt trận các cấp; thông qua công tác này, sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp.

Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền các cấp (97%) đều đã nhận thức được mối quan hệ giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ Việt Nam. Trong mối quan hệ với MTTQ Việt Nam, Đảng vừa là thành viên, vừa lãnh đạo Mặt trận; mối quan hệ công tác giữa MTTQ Việt Nam với chính quyền các cấp là quan hệ phối hợp cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tuy nhiên, còn một số ý kiến cho rằng: Công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền là không thật sự, cần thiết (3% cán bộ cấp ủy, chính quyền; 2,43% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi). Một số ý kiến cho rằng, xây dựng chính quyền các cấp hiện nay đều được thực hiện theo Luật định (Luật Quốc hội, Luật tổ chức chính quyền địa phương,...). Mặt trận có tham gia hay không thì công tác này vẫn được tiến hành theo Luật định.

Một số cán bộ cấp ủy, chính quyền (11,67% người được hỏi) chưa đánh giá đúng vai trò, tầm quan trọng của MTTQ Việt Nam nói chung, công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền nói riêng; chưa thấy được vai trò “Đảng là thành viên của MTTQ Việt Nam”; cho rằng chính quyền lãnh đạo Mặt trận; thực tế hiện nay, nhiều văn bản của chính quyền còn ghi rõ “yêu cầu MTTQ”, “giao cho MTTQ” thực hiện những nhiệm vụ nào đó, vì vậy trong thực tiễn, cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa tạo điều kiện thuận lợi (nhất là về kinh phí) cho MTTQ Việt Nam hoạt động.

2.1.2. Thực trạng nhận thức về nội dung, phương thức công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Ban Chủ nhiệm đề tài tiến hành khảo sát, đánh giá nhận thức của cán bộ cấp ủy, chính quyền, cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh về những nội dung, phương thức của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, kết quả khảo sát thu được như sau:

Bảng số 02: Nhận thức về nội dung, phương thức của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp	296	98,67	700	100
2	Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật	268	89,33	637	91
3	Tham gia các cuộc họp của Quốc hội, HĐND, UBND các cấp	276	92,00	646	92,28
4	Giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý kiến xây dựng chính quyền	300	100,00	700	100,00
5	Thực hiện QCDC ở cơ sở	300	100,00	700	100,00
6	Tổ chức các cuộc TXCT; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân	279	93,00	623	89,00
7	Tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo	273	91,00	615	87,86
8	Tham gia công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí	256	85,33	617	88,14

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đều nhận thức đúng về những nội dung chủ yếu của công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền. Những nội dung tham gia xây dựng chính quyền được MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành thường xuyên, làm nổi bật vai trò của MTTQ đều được cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp nhận thức đúng, đó là: tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; tham gia các cuộc họp của Quốc hội, HĐND, UBND các cấp; giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý kiến xây dựng chính quyền; thực hiện QCDC ở cơ sở; tổ chức các cuộc TXCT; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng: MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền chỉ là lúc tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Các nội dung như: tham gia xây dựng pháp luật; tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí; tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo đều do các ngành chức năng thực hiện theo luật định. Điều này phản ánh thực tế hiện nay, những nội dung này chưa được MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện rõ nét, thể hiện rõ vai trò của MTTQ Việt Nam (nhất là ở cơ sở).

2.1.3. Thực trạng nhận thức về nội dung công tác MTTQ Việt Nam tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp

Một trong những biểu hiện cụ thể nhất vai trò “MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân” chính là các quy định về MTTQ Việt Nam hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Để làm rõ nhận thức của cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên về nhiệm vụ của công tác MTTQ Việt Nam tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, Ban Chủ nhiệm đề tài tiến hành khảo sát và thu được kết quả như sau:

Bảng số 03: Nhận thức về nhiệm vụ của công tác MTTQ Việt Nam tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND	300	100,00	700	100,00
2	Tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử	287	95,67	700	100,00
3	Phối hợp tổ chức hội nghị cử tri, các cuộc tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử	292	97,33	700	100,00
4	Tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện pháp luật về bầu cử	295	98,33	700	100,00
5	Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong bầu cử	17	5,67	213	30,43
6	Lập danh sách cử tri.	12	4,00	109	15,57
7	Lập danh sách người ứng cử.	9	3,00	98	14,00
8	Giám sát công tác bầu cử	273	91,00	693	99,00
9	Niên yết danh sách người ứng cử, cử tri.	6	2,00	117	16,71

Kết quả khảo sát cho thấy: Đa số các ý kiến được hỏi đều nhận thức đúng về các nội dung MTTQ Việt Nam tham gia công tác bầu cử. Công tác tham gia bầu cử của MTTQ Việt Nam được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Luật MTTQ Việt Nam. Theo đó, MTTQ Việt Nam tham gia công tác bầu cử như: tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử; tổ chức các hội nghị hiệp thương; tổ chức hội nghị cử tri; tổ chức hội nghị TXCT để vận động bầu cử; tổ chức các hoạt động giám sát bầu cử; tổ chức tuyên truyền, vận động về bầu cử để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân.

Tuy nhiên, một số ý kiến của cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi còn nhầm lẫn, chưa nhận thức đúng, đầy đủ về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong tham gia bầu cử. Cụ thể:

- 5,67 % cán bộ cấp ủy, chính quyền; 30,43% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp cho rằng trong tham gia bầu cử, MTTQ Việt Nam phải thực hiện nhiệm vụ “Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong bầu cử”.

- 4,0 % cán bộ cấp ủy, chính quyền; 15,57% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp cho rằng trong tham gia bầu cử, MTTQ Việt Nam phải thực hiện nhiệm vụ “Lập danh sách cử tri”.

- 3,0 % cán bộ cấp ủy, chính quyền; 14,0 % cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp cho rằng trong tham gia bầu cử, MTTQ Việt Nam phải thực hiện nhiệm vụ “Lập danh sách người ứng cử”.

- 2,0 % cán bộ cấp ủy, chính quyền; 16,71% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp cho rằng trong tham gia bầu cử, MTTQ Việt Nam phải thực hiện nhiệm vụ “Niêm yết danh sách người ứng cử, cử tri”.

Đây là nhận thức chưa đúng, theo luật định đây là những nhiệm vụ của Ủy ban bầu cử, chính quyền các cấp; MTTQ Việt Nam có trách nhiệm phối hợp và giám sát việc thực hiện các nội dung nêu trên.

2.1.4. Thực trạng nhận thức về công tác giám sát của MTTQ các cấp

Giám sát của MTTQ Việt Nam là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác tham gia xây dựng chính quyền. Vì vậy, việc khảo sát, đánh giá nhận thức của cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác này là rất cần thiết. Ban Chủ nhiệm đề tài tiến hành khảo sát, đánh giá nhận thức của cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh về công tác giám sát của MTTQ Việt Nam (đối tượng, nội dung và các hình thức giám sát).

*** Thực trạng nhận thức về đối tượng giám sát của MTTQ các cấp**

Nhận thức đúng về đối tượng giám sát là hết sức quan trọng trong hoạt động giám sát. Xác định đúng đối tượng từ đó mới xác định được những nội dung và phương pháp giám sát phù hợp.

Thông qua bảng hỏi về đối tượng giám sát của MTTQ Việt Nam, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 04: Nhận thức về đối tượng giám sát của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở.	286	95,33	639	91,29%
2	Cán bộ, đảng viên.	292	97,33	691	98,71
3	Đại biểu dân cử, công chức, viên chức Nhà nước.	291	97,00	693	99,00

Qua khảo sát, hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi đều nhận thức đúng đối tượng giám sát của MTTQ Việt Nam. Theo Quyết định 217-QĐ/TW và Luật MTTQ Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành, đối tượng giám sát của MTTQ Việt Nam là: các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở; cán bộ, đảng viên; đại biểu dân cử, công chức, viên chức Nhà nước.

Tuy nhiên, một số cán bộ cấp ủy, chính quyền, cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh còn nhận thức chưa đầy đủ về đối tượng của MTTQ Việt Nam. Kết hợp với các phương pháp nghiên cứu khác, Ban Chủ nhiệm đề tài nhận thấy: Một số cán bộ, cấp ủy chính quyền (4,67%) cho rằng MTTQ Việt Nam không giám sát được các tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước vì: Đảng lãnh đạo MTTQ Việt Nam; MTTQ Việt Nam chỉ được giám sát theo chỉ đạo và có sự đồng ý của cấp ủy đảng.

Một số cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh cho rằng đối tượng giám sát của MTTQ Việt Nam chỉ là MTTQ Việt Nam cấp dưới, các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam và người dân ở địa phương. Một số có tư tưởng “ngại va chạm”, “không dám” giám sát cấp ủy, chính quyền các cấp (nhất là giám sát người đứng đầu) hoặc cho rằng MTTQ Việt Nam không thể giám sát được hoạt động cấp ủy, các cơ quan nhà nước.

* Thực trạng nhận thức về nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp

Để đánh giá rõ hơn thực trạng, Ban Chủ nhiệm đề tài tiến hành khảo sát nhận thức của nhận thức của cán bộ cấp ủy, chính quyền, cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh về nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam và thu được kết quả như sau:

Bảng số 05: Nhận thức về nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Tất cả việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	17	5,76	113	16,14
2	Việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia.)	280	93,33	585	93,57
3	Nghị quyết của HĐND các cấp, Quyết định, Chương trình, Đề án của UBND các cấp có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.	296	98,67	692	98,86

Qua kết quả khảo sát, Ban Chủ nhiệm đề tài nhận thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp nhận thức đúng về nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam. Theo quy định hiện hành, nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam là: Việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia); Nghị quyết của HĐND các cấp, quyết định, chương trình, đề án của UBND các cấp có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

* Thực trạng nhận thức về các hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp

Thông qua câu hỏi nhận thức về các hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 06: Nhận thức về các hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân.	271	90,33	700	100,00
2	Giám sát thông qua nghiên cứu văn bản, tài liệu, báo cáo của các cơ quan, tổ chức	284	94,67	657	93,86
3	Tham gia các hoạt động giám sát do các cơ quan dân cử đề nghị	290	96,67	681	97,29
4	Chủ trì thành lập các đoàn giám sát	276	92,00	673	96,14

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi đều nhận thức đúng về các hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam. Theo Quyết định 217-QĐ/TW và Nghị quyết Liên tịch 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, các hình thức giám sát của MTTQ Việt Nam gồm: Thông qua hoạt động của Ban TTND; giám sát thông qua nghiên cứu văn bản, tài liệu, báo cáo của các cơ quan, tổ chức; tham gia các hoạt động giám sát do các cơ quan dân cử đề nghị; chủ trì thành lập các đoàn giám sát.

Việc nhận thức đúng, đầy đủ về các hình thức giám sát là điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện công tác giám sát của MTTQ các cấp trong tỉnh.

2.1.5. Thực trạng nhận thức về công tác phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

* Thực trạng nhận thức về đối tượng phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

Qua khảo sát, Ban Chủ nhiệm đề tài nhận thấy hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền (95,67%), cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp (93,86%) được hỏi, nhận thức đúng về đối tượng phản biện của MTTQ Việt Nam hiện nay. Kết quả được thể hiện như sau:

Bảng số 07: Nhận thức về đối tượng phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Toàn bộ các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật; các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước.	13	4,33	43	6,14
2	Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam.	287	95,67	657	93,86

Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy, còn một số cán bộ cấp ủy, chính quyền (4,33%), MTTQ Việt Nam (6,14%) được hỏi, nhận thức chưa đúng về đối tượng phản biện của MTTQ Việt Nam các cấp; cho rằng MTTQ Việt Nam có thể phản biện được toàn bộ các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế,

văn hóa, xã hội của Nhà nước. Đây là nhận thức chưa đúng, vì theo quy định hiện nay, MTTQ Việt Nam các cấp có nhiệm vụ phản biện xã hội, nhưng không phải tất cả mọi văn bản mà chỉ là các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam.

* Thực trạng nhận thức về nội dung phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

Thông qua câu hỏi nhận thức về các hình thức phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 08: Nhận thức về nội dung phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Sự cần thiết, tính cấp thiết của văn bản dự thảo	284	94,67	684	97,71
2	Sự phù hợp của văn bản dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; thực tiễn của đơn vị, địa phương.	287	95,67	679	97,00
3	Tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính khả thi của văn bản dự thảo	257	85,67	593	84,71
4	Dự báo tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của văn bản dự thảo	113	37,67	236	33,71

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam được hỏi đều nhận thức đúng về nội dung phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam. Qua trao đổi, các ý kiến cho rằng, với vai trò là người đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân, các dự thảo văn bản liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân thì rất cần có sự phản biện của MTTQ Việt Nam. Trước khi ban hành và triển khai trong thực tiễn, cần phải có sự tham gia của MTTQ Việt Nam về sự cần thiết phải ban hành văn bản cũng như sự phù hợp, tính khả thi của văn bản.

Tuy nhiên, qua khảo sát và trao đổi, một số cán bộ cấp ủy, chính quyền cho rằng: Năng lực của một số cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp tại địa phương hiện

nay còn hạn chế; việc tham gia góp ý của MTTQ Việt Nam vào các dự thảo văn bản chưa nhiều; nhiều lần cơ quan soạn thảo văn bản đã gửi xin ý kiến của MTTQ cùng cấp, kết quả nhận được hầu hết là “nhất trí”, nên không cần thiết phải có sự tham gia góp ý, phản biện của MTTQ.

* Thực trạng nhận thức về các hình thức phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

Phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Qua khảo sát nhận thức của cán bộ MTTQ các cấp với câu hỏi: “Theo đồng chí, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam được thực hiện qua các hình thức nào?”, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 09: Nhận thức về các hình thức phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Tổ chức hội nghị phản biện	287	95,67	694	99,14
2	Gửi dự thảo văn bản được phản biện xã hội đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến	263	87,67	649	92,71
3	Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân	278	92,67	664	94,86
4	Tổ chức đối thoại trực tiếp với các cơ quan, tổ chức có văn bản để phản biện	97	32,33	348	49,71

Kết quả khảo sát cho thấy: hầu hết các ý kiến được hỏi cho rằng: phản biện xã hội của MTTQ được thực hiện với nhiều hình thức khác nhau.

- Phản biện thông qua “*Tổ chức hội nghị phản biện*”: có 95,67% cán bộ cấp ủy, chính quyền; 99,14% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi lựa chọn. Các ý kiến cho rằng: đây là hình thức phù hợp với thực tiễn của MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh. Tuy nhiên có ý kiến băn khoăn về hình thức này vì thiếu kinh phí để tổ chức Hội nghị phản biện (nhất là ở cấp cơ sở).

- Phản biện thông qua “*Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân*”: có 92,67% cán bộ cấp ủy, chính quyền; 94,86% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi lựa chọn. Qua trao đổi, các ý kiến cho rằng, những nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân nên tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân, có thể tổ chức giống như lấy ý kiến của người dân đối với Dự thảo Hiến pháp năm 2013 hoặc thông qua tổng hợp ý kiến của Nhân dân tại hội nghị TXCT với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng, hình thức này không cần thiết vì không phải nội dung gì cũng phải xin ý kiến của Nhân dân; nếu thực

hiện hình thức này kinh phí sẽ rất tốn kém và mất rất nhiều thời gian để tổng hợp vì ý kiến của Nhân dân sẽ theo nhiều chiều hướng khác nhau.

- Có 87,67% cán bộ cấp ủy, chính quyền; 92,71% cán bộ MTTQ Việt Nam được hỏi lựa chọn hình thức phản biện thông qua “*Gửi dự thảo văn bản được phản biện xã hội đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến*”. Các ý kiến cho rằng đây là hình thức cần phải được thực hiện nhiều hơn nữa. Tuy nhiên, các ý kiến cho rằng thực hiện hình thức này khó thực hiện (nhất là ở cơ sở) vì MTTQ Việt Nam luôn bị động và các cơ quan soạn thảo văn bản không gửi dự thảo hoặc gửi muộn nên không có điều kiện về thời gian để phản biện.

- Phản biện thông qua “*Tổ chức đối thoại trực tiếp với các cơ quan, tổ chức có văn bản để phản biện*”: ít được người được hỏi lựa chọn (32,33% cán bộ cấp ủy, chính quyền; 49,71% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi lựa chọn). Vì thực tế hiện nay chưa có cơ chế quy định và phối hợp rõ ràng giữa MTTQ Việt Nam các cấp với các cơ quan chủ trì xây dựng văn bản.

2.1.6. Thực trạng nhận thức về hoạt động tham gia xây dựng pháp luật, tuyên truyền và phổ biến pháp luật của MTTQ Việt Nam

Tham gia xây dựng pháp luật, tuyên truyền và phổ biến pháp luật là một trong những nội dung tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam được quy định trong Luật. Qua khảo sát, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

* Thực trạng nhận thức nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng pháp luật

Bảng số 10: Nhận thức về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng pháp luật

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Đề nghị xây dựng pháp luật	51	17,00	373	53,29
2	Trình dự án văn bản quy phạm pháp luật.	53	17,67	369	52,71
3	Tham gia các Ban soạn thảo, Tổ biên tập các dự án văn bản quy phạm pháp luật	261	87,00	575	82,14
4	Tham gia góp ý kiến xây dựng văn bản pháp luật	300	100,00	700	100,00
5	Phản biện xã hội	300	100,00	700	100,00

Kết quả khảo sát cho thấy:

Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đều cho rằng: nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng pháp luật là: tham gia các Ban soạn thảo, Tổ biên tập các dự án văn bản quy phạm pháp luật; tham gia góp ý kiến xây dựng văn bản pháp luật; phản biện xã hội. Nhận thức này cơ bản phù hợp với những quy định pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng pháp luật.

Tuy nhiên, nhiệm vụ: “Đề nghị xây dựng pháp luật và trình dự án văn bản quy phạm pháp luật” vẫn còn nhiều cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh nhận thức chưa đầy đủ. Qua trao đổi, các ý kiến cho rằng: việc đề nghị xây dựng pháp luật và trình dự án văn bản quy phạm pháp luật chủ yếu là do Chính phủ, HĐND, UBND và các ngành chức năng có thẩm quyền đề nghị, chủ trì soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền ban hành; thực tế chưa thấy nhiều các văn bản do MTTQ Việt Nam đề nghị xây dựng và chủ trì xây dựng, trình ban hành.

* Thực trạng nhận thức về các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật của MTTQ Việt Nam

Bảng số 11: Nhận thức về các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật của MTTQ Việt Nam

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Qua các cuộc họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp	300	100,00	700	100,00
2	Qua sinh hoạt của Ban Công tác Mặt trận.	300	100,00	700	100,00
3	Qua các phương tiện truyền thông	274	91,33	683	97,57
4	Qua tuyên truyền miệng	219	73,00	519	74,14
5	Qua những người tiêu biểu ở khu dân cư	286	95,33	639	91,29

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh nhận thức đúng và đầy đủ về các hình thức tuyên truyền pháp luật mà MTTQ Việt Nam các cấp sử dụng. Các hình thức tuyên truyền: qua các cuộc họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam; qua sinh hoạt của Ban Công tác Mặt

trận; qua các phương tiện truyền thông; qua những người tiêu biểu ở khu dân cư là những hình thức tuyên truyền có hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam các cấp.

Tuy nhiên, một số ý kiến được hỏi có rằng: hình thức tuyên truyền miệng nên ít sử dụng vì nó ít hiệu quả và đòi hỏi cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp - những tuyên truyền viên phải có hiểu biết pháp luật sâu sắc, đầy đủ và có kỹ năng diễn đạt, tuyên truyền.

2.1.7. Thực trạng nhận thức về vai trò, nhiệm của MTTQ Việt Nam trong thực hiện QCDC ở cơ sở

Thực hiện QCDC ở cơ sở là một trong những nội dung quan trọng của công tác MTTQ tham gia xây dựng chính quyền. Qua khảo sát nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong thực hiện QCDC ở cơ sở, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 12: Nhận thức về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong thực hiện QCDC ở cơ sở

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Giám sát việc thực hiện	294	98,00	687	98,14
2	Tham gia tuyên truyền về pháp lệnh dân chủ	300	100,00	700	100,00
3	Vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cấp xã	300	100,00	700	100,00
4	Phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp trong việc tổ chức thực hiện QCDC cơ sở	300	100,00	700	100,00

Kết quả khảo sát cho thấy: Đa số cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ các cấp trong tỉnh nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò của MTTQ Việt Nam trong thực hiện QCDC ở cơ sở. Theo quy định hiện nay, trong thực hiện QCDC ở cơ sở, vai trò của MTTQ Việt Nam rất quan trọng. MTTQ Việt Nam phải thực hiện các nhiệm vụ đó là: MTTQ Việt Nam góp phần vào việc xây dựng những quy định về thực hiện QCDC; phối hợp tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở; giám sát việc thực hiện và tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tuy nhiên, một số cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi còn cho rằng MTTQ Việt Nam không có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2.1.8. Thực trạng nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tiếp công dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thông qua phiếu khảo sát về nhận thức về công tác tiếp công dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo của MTTQ Việt Nam, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 13: Nhận thức về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tiếp công dân và tham gia xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo.

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Tổ chức tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân chung tại địa phương	190	63,33	361	51,57
2	Hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết hoặc đến nơi tiếp công dân chung của địa phương để trình bày, gửi đơn	281	93,67	685	97,86
3	Tổ chức việc tiếp nhận, phân loại, xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân	126	42,00	319	45,57
4	Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc phân công lãnh đạo tham gia tiếp công dân	280	93,33	692	98,86
5	Kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp	277	92,33	689	98,43
6	Xây dựng chương trình hoặc quy chế phối hợp với các cơ quan hữu quan cùng cấp về công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	264	88,00	669	95,57

Kết quả khảo sát cho thấy: Đa số cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi đều nhận thức tương đối đầy đủ nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam các cấp trong việc tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết

hoặc đến nơi tiếp công dân chung của địa phương để trình bày, gửi đơn; Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc phân công lãnh đạo tham gia tiếp công dân; kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; xây dựng chương trình hoặc quy chế phối hợp với các cơ quan hữu quan cùng cấp về công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nhận thức này phù hợp với những quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về thực hiện nội dung này.

Tuy nhiên, vẫn còn những nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được nhận thức đầy đủ như: tổ chức tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân chung tại địa phương; tổ chức việc tiếp nhận, phân loại, xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân. Điều này phù hợp với thực tế hiện nay ở nhiều địa phương, cơ sở đội ngũ cán bộ chuyên trách MTTQ Việt Nam còn ít, nội dung công việc nhiều nên chưa thường xuyên bố trí cán bộ tiếp công dân tại phòng tiếp công dân chung của địa phương; ít tham gia việc phân loại, xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân.

2.1.9. Thực trạng nhận thức về vai trò, nhiệm của MTTQ Việt Nam trong thực hiện phòng chống tham nhũng

Qua khảo sát nhận thức về vai trò, nhiệm của MTTQ Việt Nam trong thực hiện PCTN, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 14: Nhận thức về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong thực hiện PCTN

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Vận động Nhân dân tham gia tích cực vào việc PCTN	282	94,00	613	87,57
2	Phát hiện, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng	239	79,67	538	76,86
3	Giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN	182	60,67	497	71,00
4	Phản biện xã hội các dự thảo văn bản tác động đến đời sống nhà nước và đời sống xã hội	291	97,00	649	92,71

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh khi được hỏi đều đánh giá cao vai trò của MTTQ Việt Nam

trong PCTN. Các ý kiến được hỏi cho rằng, MTTQ Việt Nam có trách nhiệm vận động Nhân dân tham gia tích cực vào việc PCTN; phát hiện, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

Tuy nhiên, một số cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh cho rằng việc phát hiện, kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng chủ yếu là nhiệm vụ của ngành công an, thanh tra, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; MTTQ Việt Nam cũng không có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

Nhận thức này phản ánh thực tiễn hiện nay khi các vụ việc tham nhũng, hầu hết cho ngành công an, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; sự tham gia của MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh hết sức hạn chế; MTTQ Việt Nam các cấp chưa tiến hành được nhiều cuộc giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh.

2.1.10. Thực trạng nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

Qua khảo sát nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tổ chức các cuộc TXCT; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, Ban Chủ nhiệm đề tài thu được kết quả như sau:

Bảng số 15: Nhận thức về nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong việc tổ chức các cuộc TXCT; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

STT	Nội dung	Kết quả			
		Cán bộ cấp ủy, chính quyền		Cán bộ MTTQ	
		Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %
1	Phối hợp chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức TXCT của đại biểu dân cử.	289	96,33	672	96,00
2	Chủ trì chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức TXCT của đại biểu dân cử.	11	3,67	28	4,00
3	Chủ trì tổ chức hội nghị TXCT của đại biểu dân cử	300	100,00	700	100,00
4	Phối hợp tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri	300	100,00	700	100,00
5	Chủ trì giám sát việc trả lời kiến nghị của cử tri	29	9,67	78	11,14
6	Tham gia giám sát việc trả lời kiến nghị của cử tri	271	90,33	622	88,86

Kết quả khảo sát cho thấy: Hầu hết cán bộ cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đều nhận thức và đánh giá đúng vai trò, nhiệm vụ chủ yếu của MTTQ Việt Nam trong tổ chức các cuộc TXCT; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân. Theo quy định của pháp luật và thực tiễn hiện nay, trong việc tổ chức các cuộc TXCT, phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, MTTQ Việt Nam phải thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu đó là: phối hợp chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức TXCT của đại biểu dân cử; chủ trì tổ chức hội nghị TXCT của đại biểu dân cử; phối hợp tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; tham gia giám sát việc trả lời kiến nghị của cử tri.

Tuy nhiên, một số ý kiến chưa đánh giá đúng nhiệm vụ MTTQ Việt Nam tham gia giám sát việc trả lời kiến nghị của cử tri (9,67% cán bộ cấp ủy chính quyền; 11,14% cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp được hỏi). Các ý kiến này cho rằng MTTQ Việt Nam không có nhiệm vụ này vì ở địa phương chưa thấy MTTQ Việt Nam thực hiện tham gia giám sát việc trả lời kiến nghị của cử tri.

2.2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC CÔNG TÁC MẶT TRẬN TỔ QUỐC THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN GIAI ĐOẠN 2014 - 2019

2.2.1. Kết quả tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021

Thực hiện quy định của pháp luật, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ động xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn MTTQ các cấp thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần vào thành tích chung của tỉnh trong công tác bầu cử.

2.2.1.1. Tham gia thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp tham gia thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 -2021 gồm 28 thành viên, do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh làm Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh; đồng chí Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh làm Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh.

Các tiêu ban: Tuyên truyền; giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo an ninh trật tự - an toàn xã hội và các tổ chuyên môn giúp việc thực hiện công tác bầu cử có đại diện của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và một số tổ chức thành viên.

Ngày 05/02/2016, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác bầu cử và Tổ chuyên viên giúp việc, Tổ tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của MTTQ Việt Nam tỉnh phục vụ công tác bầu cử.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn phối hợp với UBND cùng cấp thành lập Ủy ban bầu cử, các tiểu ban, Ban bầu cử, Tổ bầu cử... đảm bảo thời gian, số lượng và thành phần quy định.

2.2.1.2. Tổ chức các Hội nghị hiệp thương

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIII, Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Thường trực HĐND các cấp và quy định của Quy trình hiệp thương bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tổ chức thành công ba Hội nghị hiệp thương đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định.

Qua các Hội nghị hiệp thương, đã lựa chọn và giới thiệu những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp đảm bảo dân chủ, đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Cụ thể: 13 người ứng cử đại biểu Quốc hội và 88 người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh (tỷ lệ 1,66 người ứng cử /1 đại biểu được bầu); cấp huyện 547 người ứng cử (tỷ lệ 1,37 người ứng cử /1 đại biểu được bầu); cấp xã 7.127 người ứng cử (tỷ lệ 1,68 người ứng cử /1 đại biểu được bầu).

Khi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú và nơi công tác đa số những người ứng cử đều đạt tỷ lệ tín nhiệm cao, một số ứng cử viên có tỷ lệ cử tri tín nhiệm thấp không đạt theo quy định đã được đưa ra ngoài danh sách hiệp thương.

2.2.1.3. Tổ chức hội nghị giới thiệu người ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác và nơi cư trú

** Việc tổ chức hội nghị giới thiệu người ứng cử*

Căn cứ kết quả Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, sau khi có Công văn điều chỉnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thường trực HĐND các cấp. Được sự chỉ đạo của cấp ủy các cấp, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, phân bổ và hướng dẫn nội dung, cách thức tiến hành giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tổng số người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV cư trú thường xuyên trên địa bàn của tỉnh Hưng Yên là 10 người, 01 người tự ứng cử; số người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND tỉnh là: 106 người; HĐND cấp huyện là: 622 người; HĐND cấp xã là: 7.674 người.

** Việc lấy ý kiến cử tri nơi công tác và nơi cư trú đối với người ứng cử*

Trên cơ sở kết quả Hội nghị hiệp thương lần thứ hai, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Các hội nghị tổ chức đảm bảo công khai, dân chủ, đúng luật.

- Đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội: Từ ngày 24/3 đến 12/4/2016, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử tổ chức 11 hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với 11 người ứng cử đại biểu

Quốc hội khóa XIV (10 người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu; 01 người tự ứng cử).

Kết quả lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm đối với 10 người được giới thiệu ứng cử đạt 100% cử tri dự hội nghị đồng ý giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV. Đối với 01 người tự ứng cử: ngày 28/3/2016 Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, UBND xã Minh Phượng (huyện Tiên Lữ) phối hợp tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét, tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với ông Đỗ Minh Xuân (tại thôn Diềm Đông, xã Minh Phượng). Kết quả 100% cử tri nơi cư trú không nhất trí giới thiệu ông Đỗ Minh Xuân ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV.

- Đối với người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh: Tổ chức 84 hội nghị với 8.028 có mặt /10.960 cử tri mời dự (đạt tỷ lệ 73,5 %). Kết quả lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm đối với người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh: Có 99 người đạt 100%; 04 người đạt trên 95%; 02 người đạt 89,4%; 01 người đạt 78,9%.

- Đối với người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện và cấp xã: Các hội nghị được tổ chức đảm bảo theo quy định. Kết quả lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri đối với các đại biểu đạt từ 76% trở lên.

2.2.1.4. Tổ chức các hội nghị cử tri để những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri thực hiện quyền vận động bầu cử

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp tổ chức tốt hội nghị TXCT, vận động bầu cử ở địa phương theo đúng quy định của pháp luật. MTTQ Việt Nam các cấp bám sát và tuân thủ quy định của luật, các văn bản hướng dẫn của Trung ương về trình tự, thủ tục, nội dung, thành phần, thời gian, tiến độ tổ chức các hội nghị; đồng thời tiến tiến hành giám sát để "việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội"; bảo đảm sự bình đẳng giữa các ứng cử viên và phát huy tối đa dân chủ trong Nhân dân.

Từ ngày 05/5 - 18/5/2016, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND, UBND cùng cấp tổ chức 1.056 hội nghị gặp gỡ, TXCT để những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 vận động bầu cử. Trong đó: Quốc hội: 13 hội nghị; HĐND tỉnh: 13 hội nghị; HĐND cấp huyện: 101 hội nghị; HĐND cấp xã: 929 hội nghị với gần 200.000 lượt người tham dự và trên 5.100 lượt ý kiến tham gia.

Sau hội nghị, MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các cơ quan truyền thông tiếp tục tuyên truyền chương trình hành động của các ứng cử viên trên các phương tiện truyền thông; tập hợp chương trình hành động của các ứng cử viên để thực hiện giám sát đại biểu nêu trúng cử.

2.2.1.5. Tổ chức hoạt động giám sát

Căn cứ hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch, ban hành quyết định thành lập 4 Đoàn giám sát. Từ ngày 25/2/2016 -

23/5/2016 tiến hành 4 đợt giám sát theo các nội dung của tiến trình bầu cử. MTTQ Việt Nam cấp huyện và xã xây dựng kế hoạch của cấp mình và tiến hành giám sát theo luật định.

Qua giám sát, hướng dẫn và góp ý kịp thời những sai sót và hạn chế, yếu kém trong công tác chuẩn bị và thực hiện các nội dung của công tác bầu cử để Ủy ban bầu cử, Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn khắc phục hoàn thiện.

MTTQ Việt Nam các cấp tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân giám sát quá trình tổ chức cuộc bầu cử, góp phần bảo đảm cuộc bầu cử được diễn ra thật sự dân chủ, đúng luật. Đồng thời, động viên cử tri tự giác, tích cực và chủ động tham gia bầu cử, nghiên cứu kỹ danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, để sáng suốt lựa chọn những người có đức, có tài đại diện cho ý chí và nguyện vọng của cử tri.

Trong quá trình bầu cử, MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt việc tiếp nhận đơn thư khiếu nại tố cáo liên quan đến công tác bầu cử và chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tiếp nhận 05 đơn thư của công dân; nghiên cứu và chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2.2.1.6. Công tác tuyên truyền

MTTQ Việt Nam các cấp chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng, các cơ quan truyền thông thường xuyên tuyên truyền về bầu cử đến đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân; bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú: xuất bản 1700 cuốn Bản tin Công tác Mặt trận (số đặc biệt) chào mừng cuộc bầu cử và phát tới 100% các khu dân cư; kẻ vẽ, cắt dán khẩu hiệu, hội nghị, tập huấn, sinh hoạt định kỳ hàng tháng của Ban Công tác Mặt trận, chi hội đoàn thể, các câu lạc bộ... Tập trung tuyên truyền các nội dung: vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; quyền, trách nhiệm của công dân trong công tác bầu cử; quy trình bầu cử,...

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tỉnh, Sở Nội vụ chuẩn bị tài liệu về bầu cử chuyển đến Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức thành viên, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, thị trấn và 100 % các khu dân cư.

MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp tổ chức được 36 hội nghị tuyên truyền về công tác bầu cử cho các chức sắc tôn giáo, người cao tuổi, các tầng lớp Nhân dân ở các khu dân cư. Phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao với chủ đề về công tác bầu cử, ca ngợi Đảng, Bác Hồ... tạo không khí vui tươi, phấn khởi; động viên cử tri phát huy quyền làm chủ, hăng hái tham gia bầu cử.

2.2.1.7. Kết quả công tác bầu cử

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đã diễn ra thành công tốt đẹp, cử tri tham gia bỏ phiếu cao, đạt được yêu cầu đề ra đó là: Đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm; lựa chọn được những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân bầu vào Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đặc biệt, các phóng viên báo chí, người ứng cử, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử hoặc người được ủy nhiệm có quyền chứng kiến quá trình kiểm phiếu và khiếu nại về việc kiểm phiếu.

Tỷ lệ cử tri đi bầu trong toàn tỉnh đạt 96,86%. Đã bầu được 7 đại biểu Quốc hội, 53 đại biểu HĐND tỉnh, 332 đại biểu HĐND cấp huyện và 4.057 đại biểu HĐND cấp xã; không có đơn vị bầu cử nào phải bầu lại.

2.2.2. Kết quả tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

2.2.2.1. Kết quả tham gia xây dựng pháp luật

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiến nghị với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề nghị Quốc hội giao chủ trì soạn thảo một số văn bản quy phạm pháp luật, như: Luật MTTQ Việt Nam, Nghị quyết liên tịch số 11/2016/UBTVQH-CP-ĐCTUBTWMTTQVN về việc hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và MTTQ Việt Nam số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN về các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam,...

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, các ngành, các tổ chức thành viên cùng cấp tổ chức các hội nghị đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản luật theo đề nghị của các cơ quan soạn thảo ở Trung ương, trong đó có dự án luật quan trọng, như: Dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Dự thảo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; Dự thảo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội; Dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; dự thảo Luật Phòng, chống tham nhũng...

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh tham gia góp ý nhiều dự thảo nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND các cấp liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của Nhân dân, đến đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đến công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, cơ chế hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới,...

Từ 2014 - 2019, MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp tổ chức lồng ghép 2.466 buổi với trên 186.200 lượt người tham dự, tham gia vào 1.789 dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo các văn bản triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, địa phương, cơ sở liên quan đến đời sống của các tầng lớp

Nhân dân. Các ý kiến góp ý được MTTQ Việt Nam các cấp tập hợp, kịp thời phản ánh về Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Tỉnh ủy, HĐND, UBND các cấp và các ngành chức năng để tiếp thu, điều chỉnh và tổ chức thực hiện.

2.2.2.2. Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Thực hiện hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã xây dựng kế hoạch hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh triển khai hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện 2 đề án của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tuyên truyền, phổ biến pháp luật: "Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư" (Đề án 02-212); "Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2013 - 2016" (Đề án 02-1133). MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ động tuyên truyền, phổ biến nhiều văn bản quy phạm pháp luật, như: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Tố cáo... Cùng với tuyên truyền, phổ biến các Luật, MTTQ Việt Nam các cấp tích cực, chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng tuyên truyền những chủ trương, chính sách của tỉnh có liên quan đến lợi ích thiết thực của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân như: Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh; Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 93a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép,...

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan chức năng, tổ chức thành viên, cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú:

(1) MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên lồng ghép việc tuyên truyền pháp luật với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam chủ trì và phát động; vận động các hộ gia đình trên địa bàn đăng ký xây dựng "Gia đình văn hóa"; gia đình "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền", "Gia đình không có ma túy và tệ nạn xã hội"; nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; xây dựng "Nông thôn mới", "Khu phố, làng văn hóa", phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; tuyên truyền, giám sát thực hiện QCDC ở cơ sở, thực hiện hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư. Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến,

giáo dục pháp luật vào nội dung sinh hoạt của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể, các câu lạc bộ ở khu dân cư.

Từ 2014 - 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, phối hợp tổ chức 50 lớp tuyên truyền, tập huấn, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ của Ban TTND, thị trấn theo hướng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn; 60 lớp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tập huấn cho cán bộ MTTQ Việt Nam cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư phối hợp duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các “*Nhóm nòng cốt*” trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Thông qua triển khai, thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; đã lồng ghép tổ chức được trên 4500 buổi tuyên truyền với trên 220.000 lượt người tham dự.

(2) Tuyên truyền pháp luật thông qua vận động Nhân dân hưởng ứng Ngày Pháp luật và tuyên truyền pháp luật, gắn với thực hiện các phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam phát động. MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, trong đó hướng dẫn lồng ghép việc tuyên truyền pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật vào tổ chức “*Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc*”, do vậy tại các khu dân cư trong các phần “*Lễ*” hoặc “*Hội*” của Ngày hội Đại đoàn kết đều tổ chức tuyên truyền pháp luật. Hằng năm, 100% các khu dân cư trên địa bàn tỉnh đều tổ chức Ngày hội theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

(3) Tuyên truyền pháp luật thông qua triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam

Công tác hòa giải được MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh quan tâm, thực hiện có hiệu quả. Các tổ hòa giải thường xuyên được kiện toàn; đến nay, toàn tỉnh có 536 tổ hòa giải với 3.897 hòa giải viên với nòng cốt là thành viên Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Hòa giải viên đồng thời là các tuyên truyền viên pháp luật, trực tiếp tham gia tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân đến địa bàn khu dân cư. Các Tổ hòa giải hoạt động mang lại hiệu quả; bình quân hằng năm hòa giải thành công trên 80% vụ việc, góp phần thiết thực làm ổn định tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trong cộng đồng dân cư, hạn chế đơn thư, khiếu nại tố cáo vượt cấp, kéo dài.

(4) Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật qua cuốn Bản tin Công tác Mặt trận, Trang Thông tin điện tử của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Bản tin nội bộ của các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, qua hệ thống Đài truyền thanh các cấp; từ 2014 -2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phát hành mỗi quý/01 kỳ cuốn Bản tin Công tác Mặt trận và phát tới 100% các khu dân cư, cung cấp trên 1000 cuốn Sổ tay Giám sát, phản biện xã hội, 1000 cuốn Sổ tay TTND do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam biên soạn, xây dựng chương trình phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện chuyên

mục “Đại đoàn kết”; 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã đặt mua Báo Đại đoàn kết,... góp phần tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật cho cán bộ làm công tác Mặt trận và các tầng lớp Nhân dân.

2.2.3. Kết quả thực hiện hoạt động giám sát

2.2.3.1. Kết quả chủ trì, tổ chức giám sát

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, của Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn của tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Cấp tỉnh: Từ 2014-2019: Trên cơ sở thống nhất chương trình giám sát với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ trì thành lập 28 đoàn giám sát, tập trung giám sát những vấn đề cấp ủy, chính quyền, các tầng lớp Nhân dân cùng quan tâm, những vấn đề liên quan đến thực hiện chế độ chính sách, liên quan đến lợi ích của các tầng lớp Nhân dân, đến hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể; qua giám sát, kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh những nội dung chưa sát với thực tế.

- Cấp huyện, xã: Thực hiện hướng dẫn, chương trình giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã tham mưu với cấp ủy và thống nhất với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng và triển khai thực hiện giám sát đảm bảo đồng bộ, thống nhất, không trùng lặp và đạt hiệu quả. Từ năm 2014 - 2019, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện thành lập 190 đoàn giám sát; cấp xã đã chủ trì thành lập 1.017 đoàn giám sát.

Nội dung giám sát tập trung vào: việc thực hiện nghị quyết HĐND, quyết định UBND trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương; chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở; việc thực hiện Pháp lệnh 34 về thực hiện QCDC ở cơ sở; chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; việc thực hiện Kế hoạch 93^a/KH-UBND của UBND tỉnh; việc thực hiện quy hoạch chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa đến năm 2020; việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn,...

2.2.3.2. Kết quả phối hợp giám sát với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền

MTTQ Việt Nam từ tỉnh đến cơ sở, đã phối hợp tham gia giám sát cùng đoàn Đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND và các Ban Chỉ đạo các cấp, thực hiện tốt công tác giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

- Cấp tỉnh: Từ năm 2014 - 2019: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp với các ngành, các tổ chức thành viên thực hiện được 75 cuộc giám sát.

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, các ban, ngành chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tiến hành giám sát theo từng chuyên đề, lĩnh vực liên quan đến người dân; phối hợp với Viện kiểm sát Nhân dân giám sát việc tuân thủ pháp luật trong thi hành án dân sự, công tác tạm giam, tạm giữ; phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công tác Dân vận, thực hiện QCDC cơ sở, công tác tôn giáo tại một số cơ quan và huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với ngành Lao động, Thương binh và Xã hội giám sát thực hiện chương trình tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng,...

- Cấp huyện và cấp xã: Công tác phối hợp giám sát đã được MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã chú trọng quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Từ 2014 - 2019, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đã tham gia phối hợp giám sát được 136 cuộc; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tham gia phối hợp giám sát 1.374 cuộc. Tập trung giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật; giám sát thu, chi, sử dụng ngân sách xã, sử dụng ngân sách cấp trên; chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giám sát các khoản đóng góp của học sinh theo quy định của UBND tỉnh; việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn, thực hiện các quy định của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa thông tin, công tác quản lý đô thị,...

2.2.3.3. Kết quả giám sát thông qua xem xét, nghiên cứu văn bản

Thực hiện nhiệm vụ giám sát thông qua việc xem xét, nghiên cứu các văn bản, báo cáo kết quả hoạt động công tác của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành hữu quan được MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến hành thường xuyên. Từ 2014 - 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã xem xét, nghiên cứu tham gia giám sát 100 văn bản, báo cáo của các cơ quan, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đã giám sát nghiên cứu, xem xét 83 văn bản; cấp xã giám sát thông qua nghiên cứu, xem xét 1.075 văn bản.

Qua xem xét, nghiên cứu văn bản, MTTQ Việt Nam các cấp đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền, các ngành chức năng xem xét, điều chỉnh những nội dung phù hợp với điều kiện thực tế và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp Nhân dân.

2.2.3.4. Kết quả giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân

Giám sát thông qua hoạt động của Ban TTND được MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thường xuyên phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ Ban TTND các xã, phường, thị trấn.

Hướng dẫn MTTQ Việt Nam các cấp chỉ đạo, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban TTND theo Thông báo số 698-TB/TU, ngày 12/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban TTND ở xã, phường, thị trấn trong việc giám sát đầu tư của cộng đồng”. Đến nay, 161/161 Ban TTND ở cấp xã được thành lập, kiện toàn và hoạt động hiệu quả.

Các Ban TTND trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt các quy định về giám sát đầu tư của cộng đồng; tiến hành giám sát đúng đối tượng, phạm vi và nội dung giám sát đầu tư theo quy định. Nội dung giám sát tập trung chủ yếu về quản lý đất đai, môi trường; việc thực hiện QCDC ở cơ sở, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; chế độ chính sách người có công với cách mạng; chính sách của các đối tượng xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo; hệ thống nước sạch ở thôn, khu phố; việc quản lý, sử dụng hệ thống kênh mương tưới, tiêu; thu chi ngân sách, huy động sử dụng các loại quỹ do Nhân dân đóng góp, hoạt động giám sát đầu tư xây dựng cơ sở kiến thiết hạ tầng điện, đường, trường, trạm và các thiết chế văn hóa ở cơ sở. Từ 2014 - 2019, các Ban TTND đã tổ chức giám sát được 1.903 cuộc, kiến nghị thu hồi 4.046 m² đất và 52.200.000 đồng.

2.2.4. Kết quả thực hiện hoạt động phản biện xã hội

Thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn thực hiện, MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên đã tích cực thực hiện nhiệm vụ phản biện xã hội và bước đầu đạt được những kết quả tích cực.

MTTQ Việt Nam các cấp đa dạng các hình thức phản biện xã hội, phát huy được vai trò của các tổ chức thành viên, các Hội đồng tư vấn của Mặt trận và các tầng lớp Nhân dân trong hoạt động phản biện xã hội; bước đầu xác lập được mối quan hệ giữa MTTQ Việt Nam các cấp với các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền (giữa chủ thể phản biện và chủ thể nhận sự phản biện). Một số cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoạch định chủ trương, chính sách đã chủ động gửi dự thảo đề án tới MTTQ Việt Nam tỉnh để tranh thủ ý kiến, cung cấp thông tin liên quan tới đề án. Trên cơ sở đó, MTTQ Việt Nam tiến hành phản biện, phản hồi ý kiến tới các cơ quan, tổ chức có dự thảo đề án được phản biện. Trong phản biện xã hội, các bên có liên quan đã đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo tính đảng, tính Nhân dân, trên tinh thần xây dựng và đề cao lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân.

Từ 2014 - 2019: Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tích cực tham gia phản biện đối với dự thảo văn bản liên quan đến lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp Nhân dân, đến quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 12 hội nghị phản biện; gửi dự thảo văn bản phản biện góp ý 218 văn bản; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đã tổ chức 44 hội nghị phản biện; gửi dự thảo văn bản phản biện góp ý 291 văn

bản; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức 92 hội nghị phản biện; gửi dự thảo văn bản phản biện góp ý 170 văn bản;

Tham gia góp ý tập trung vào các dự thảo, lĩnh vực như: các dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là trong quá trình chuẩn bị, tổ chức Đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Dự thảo Nghị quyết liên tịch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức TXCT của đại biểu Quốc hội và HĐND; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2016 - 2020) của tỉnh, dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình HĐND tỉnh quyết định; Luật MTTQ Việt Nam (sửa đổi), Bộ Luật Hình sự (sửa đổi), Luật Tín ngưỡng, tôn giáo... Tham gia góp ý vào dự thảo các nghị quyết, chương trình, đề án, dự án của HĐND, UBND tỉnh về phát triển kinh tế-xã hội, các nội dung liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, các văn bản về quản lý và phát triển nguồn nhân lực của địa phương; đề án, dự án thu, chi các loại phí, lệ phí, các khoản đóng góp của Nhân dân...

Qua phản biện, góp ý của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng pháp luật, xây dựng, hoạch định các chủ trương, chính sách, các dự án ngày càng sát với thực tiễn và đáp ứng ngày càng tốt hơn quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; nêu được quan điểm của Mặt trận và phản ánh được ý chí, nguyện vọng của Nhân dân đối với quá trình ban hành chủ trương, chính sách, pháp luật của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

2.2.5. Kết quả tham gia thực hiện QCDC ở cơ sở

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC các cấp, sự vào cuộc của chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đã tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị, Pháp lệnh số 34/2007/PL - UBTWQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 11 và các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Qua đó, góp phần làm chuyển biến quan trọng trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát huy dân chủ, xây dựng chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

- Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phối hợp với các tổ chức thành viên và chính quyền cùng cấp tuyên truyền, phổ biến nội dung của Pháp lệnh số 34 và các văn bản liên quan đến toàn thể cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Ban hành kế hoạch, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng kế hoạch thực hiện QCDC ở cơ sở; phối hợp triển khai thực hiện tốt "Năm dân vận chính quyền", phong trào "Dân vận khéo" từ cơ sở; theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện QCDC ở cơ sở; hướng dẫn củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của 161 Ban TTND, các Tổ hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã tham gia có trách nhiệm trong vai trò thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các tổ chức thành viên lồng ghép tổ chức tuyên truyền được 2.665 buổi với trên 319.000 lượt người tham gia. Trong đó, chú trọng đến phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân thụ hưởng”, qua đó, đã củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là việc huy động nguồn lực trong Nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Chủ động phối hợp tổ chức các hoạt động để Nhân dân có cơ hội bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, đóng góp ý kiến, thông qua các hoạt động tiếp xúc cử tri, công tác tiếp dân, hội nghị đối thoại. Đồng thời, tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với lợi ích của cộng đồng để Nhân dân bàn, tham gia ý kiến vào chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phòng chống tệ nạn xã hội,... Định hướng cho Nhân dân bàn và quyết định các công việc của chính quyền cơ sở, của các khu dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm,..

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn đã phối hợp với các đoàn thể chính trị, xã hội và chính quyền cùng cấp công khai những việc, nội dung theo quy định tại Điều 5, Pháp lệnh số 34 cho Nhân dân biết. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư phối hợp với Trưởng thôn, khu phố tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến của Nhân dân để thống nhất và quyết định các công việc theo quy định Pháp lệnh... Những nội dung công khai theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân thụ hưởng” được cấp ủy, chính quyền các địa phương thực hiện khá nghiêm túc; quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy trên tất cả các lĩnh vực của đời sống.

MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp xây dựng thành công các mô hình tổ chức tự quản về kinh tế, về văn hóa - xã hội, về an ninh trật tự ở các khu dân cư, trong xây dựng nông thôn mới. Toàn tỉnh có 1.005 tổ tự quản giúp nhau phát triển kinh tế ở khu dân cư; 1.617 mô hình tổ tự quản trên lĩnh vực an ninh trật tự; 2.062 Tổ liên gia; 476 câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững và lồng ghép phòng chống bạo lực gia đình”. Các mô hình tự quản đã phát huy được tinh thần đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo cảnh quan môi trường văn minh, sạch đẹp, duy trì nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới phong cách của cán bộ, công chức theo chủ trương: "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân" và "Nghe dân nói, nói cho dân hiểu, làm cho dân tin".

Thực hiện Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành

nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; căn cứ Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã chủ trì lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới ở cấp huyện, xã.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới tại 10 đơn vị cấp huyện (3 đơn vị cấp huyện lấy 25% tổng số hộ dân của mỗi huyện; 7 đơn vị cấp huyện lấy 65% tổng số hộ dân của mỗi huyện); lấy ý kiến của gần 40.000 hộ dân đối với cấp tỉnh. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chủ trì lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới của 95 xã (từ 60-80% tổng số hộ dân của xã); tổ chức lấy ý kiến về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao của 27 xã (tỉ lệ trên 60% tổng số hộ dân của mỗi xã).

Việc lấy phiếu được triển khai nghiêm túc theo đúng hướng dẫn, các nội dung được thực hiện đầy đủ, dân chủ, khách quan, phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác giám sát thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; là một trong những kênh thông tin quan trọng để giúp cấp ủy, chính quyền và các ngành chức năng đánh giá, kiểm chứng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới ở từng địa phương, cơ sở. Thông qua phiếu hỏi, người dân đã thể hiện sự đồng tình rất cao với những kết quả xây dựng nông thôn mới mà cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện.

MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên quan tâm tập hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân về những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định đề kiến nghị chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Đã phối hợp tổ chức cho Nhân dân đóng góp ý kiến với việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp ủy đảng, chính quyền, qua đó tăng cường lòng tin của Nhân dân với Đảng và chính quyền; tăng cường sự giám sát đối với các hoạt động của cán bộ, công chức chính quyền cơ sở. Qua đó, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc được biết, được làm, được tham gia ý kiến và giám sát vào nhiều lĩnh vực hoạt động của chính quyền, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính ở cơ sở, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

2.2.6. Kết quả tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

Thực hiện quy chế phối hợp công tác, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, đã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND cùng cấp, các tổ chức thành viên tổ chức các hội nghị TXCT với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Từ 2014 - 2019, đã tổ chức gần 2.500 hội nghị với gần 16.500 lượt ý kiến tham gia phát biểu. TXCT tiếp tục được bố trí tới địa bàn cơ sở, lắng nghe được nhiều hơn ý kiến của những cử tri trực tiếp sản xuất, công tác.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục duy trì việc tổ chức lấy ý kiến phản ánh của các tổ chức thành viên; các tầng lớp Nhân dân từ khu dân cư về: những

vấn đề Nhân dân phấn khởi; những nội dung Nhân dân băn khoăn, lo lắng; những vấn đề Nhân dân bức xúc, và những nội dung Nhân dân kiến nghị, đề nghị.

Từ ý kiến đề nghị, kiến nghị tại các cuộc TXCT và ý kiến phản ánh của tổ chức thành viên và các tầng lớp Nhân dân, MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp kịp thời tổng hợp phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị gửi đến Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao và Thường trực HĐND các cấp.

2.2.7. Kết quả tiếp công dân và tham gia xử lý, tham giải quyết khiếu nại, tố cáo; hòa giải ở cơ sở; tham gia lựa chọn Hội thẩm tòa án Nhân dân

Thực hiện Thông tri số 02/TTr-MTTW-BTT ngày 12/2/2015 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, về Quy định và hướng dẫn việc tổ chức tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; Thông tri số 36/TTr-MTTW-BTT ngày 06/5/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về “Quy định, hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp công dân và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân,

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tình quan tâm thực hiện tốt công tác tiếp công dân, bố trí địa điểm và lịch tiếp công dân. Từ 2014 - 2019, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp nhận 2.465 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và kịp thời chuyển đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết, đồng thời theo dõi, đôn đốc việc giải quyết.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ký Chương trình phối hợp số 01/CTPH/MTTQ-TTr-STP-HLG-ĐLS, ngày 10/8/2016 với: Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở và tiến hành giám sát quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các huyện, thị xã, thành phố.

Hướng dẫn MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã cấp phối hợp và tổ chức thực hiện công tác giám sát việc tiếp công dân, xử lý, đơn, thư giải quyết khiếu nại tố cáo tại địa phương; phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền khiếu nại - tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Đồng thời kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Các tổ hòa giải thường xuyên được kiện toàn; đến nay, toàn tỉnh có 536 tổ hòa giải với 3.897 hòa giải viên với nòng cốt là thành viên Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư và hoạt động có hiệu quả. Từ 2014-2019, các tổ hòa giải đã hòa giải thành công 5.015/6.254 vụ việc (đạt 80,19%), góp phần góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở cộng đồng dân cư.

Thực hiện Thông tư liên tịch 01/2004/TTLT-TANDTC-UBTWMTTQVN, ngày 01/3/2004 giữa Tòa án Nhân dân tối cao và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Tòa án Nhân dân tỉnh, hướng dẫn và chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam, Tòa án nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố, lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn, để HĐND cùng cấp bầu làm Hội thẩm Nhân dân. Đã bầu được 182 vị làm Hội thẩm Nhân dân, nhiệm kỳ 2016 - 2021 (đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và cơ cấu thành phần theo quy định).

2.2.8. Kết quả tham gia góp ý kiến xây dựng chính quyền

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, về thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 184 - QĐ/TU của Tỉnh ủy, “Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cấp tỉnh trong việc tiếp thu góp ý của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh triển khai việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền với nhiều hình thức như góp ý trực tiếp, góp ý qua hòm thư, tổ chức các buổi tọa đàm để tham gia góp ý trên các lĩnh vực, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, TXCT,...

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp kịp thời quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, các Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tới cán bộ MTTQ, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; xây dựng Chương trình hành động số 08/CTHĐ-MTTQ-BTT, về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ tỉnh, trong đó đề ra những nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp cụ thể, trọng tâm là tập hợp, xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Mặt trận các cấp.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Đề án, Chương trình của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hướng dẫn MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, HĐND, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 05/5/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 25/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Hưng Yên lần thứ XV, nhiệm kỳ 2019-2024.

Định kỳ hằng quý, 06 tháng, 01 năm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tập hợp, nắm bắt tình hình các tầng lớp Nhân dân, những vấn đề Nhân dân quan tâm, kiến nghị đề nghị và báo cáo Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam,

Thường trực Tỉnh ủy, phản ánh với HĐND, UBND. Tại các kỳ họp HĐND, MTTQ các cấp đã thẳng thắn kiến nghị những vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm để chính quyền, các ngành chức năng xem xét, giải quyết như: Việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của HĐND, UBND tại các địa phương; tình trạng xe quá khổ, quá tải, xe công nông, xe tự chế; hoạt động khai thác cát trái phép; tình trạng mất an toàn vệ sinh thực phẩm, ô nhiễm môi trường,...

MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đóng góp ý kiến, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền. Phối hợp thực hiện tốt QCDC ở cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng để nâng cao nhận thức của quần chúng Nhân dân về quyền và trách nhiệm trong giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thành viên trong Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp về thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận phối hợp duy trì các hòm thư góp ý, tổ giác tham nhũng, lãng phí ở cộng đồng dân cư.

2.2.9. Kết quả tham gia công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Đề án: "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021", Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành kế hoạch về triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 trong toàn hệ thống MTTQ Việt Nam từ tỉnh đến khu dân cư. Tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong Nhân dân về nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về PCTN những trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; góp phần cải thiện tình hình tham nhũng và công tác PCTN.

MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản pháp luật, xây dựng cơ chế về PCTN, lãng phí, như ban hành Chương trình hành động của MTTQ thực hiện công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2018 - 2020 và Kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm. Phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, UBND cùng cấp và các ngành liên quan ban hành Quy chế, kế hoạch phối hợp công tác. Trong đó, quy định rõ cơ chế để Mặt trận thực hiện tốt chức năng giám sát, phản ánh những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị, đề xuất của các tầng lớp Nhân dân liên quan đến lĩnh vực phòng PCTN, lãng phí.

MTTQ Việt Nam các cấp đã không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218 -QĐ/TW của Bộ Chính trị. Lựa chọn giám sát các vấn đề được đoàn viên, hội viên, Nhân dân và xã hội quan tâm, như: công tác quản lý tài nguyên, môi trường; đền bù, giải phóng mặt bằng; giải quyết chế độ chính sách đối với người có công, người nghèo; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân

dân; công tác tổ chức bộ máy cán bộ, xây dựng vị trí việc làm, các khoản đóng góp xây dựng nông thôn mới; công tác quản lý các nguồn thu trong các trường học; việc thực hiện QCDC ở cơ sở, việc thực hiện quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020...

Cùng với việc chủ trì các hoạt động giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã cử cán bộ tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác PCTN, lãng phí”; tham gia đoàn giám sát của Đoàn đại biểu HĐND tỉnh. Tăng cường hướng dẫn hoạt động giám sát của Ban TTND xã, phường, thị trấn trong việc phòng ngừa và phát hiện những hành vi tham nhũng, lãng phí, nhất là những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: Quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, cấp phép xây dựng, các khoản đóng góp của Nhân dân...

Phát huy vai trò giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các cấp Mặt trận trong tỉnh đã góp phần ngăn chặn hiệu quả biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, xây dựng chính quyền cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh, tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, củng cố và tăng cường niềm tin của các tầng lớp Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc.

2.2.10. Kết quả công tác đổi mới phương thức MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng chính quyền

Những năm qua, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh nói chung, phương thức tham gia xây dựng chính quyền nói riêng rất phong phú và không ngừng đổi mới theo hướng: Rõ mục tiêu, rõ nhiệm vụ, bám sát các nhiệm vụ kinh tế - xã hội quan trọng của Đảng bộ và chính quyền địa phương, sát cơ sở cộng đồng dân cư. Được thể hiện qua một số kết quả chủ yếu sau:

2.2.10.1. MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên cùng cấp

Phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên không chỉ là phương thức hoạt động mà còn là nguyên tắc làm việc cơ bản của MTTQ Việt Nam.

Căn cứ vào chương trình công tác trong từng thời điểm, giai đoạn, MTTQ Việt Nam từ tỉnh đến cơ sở chủ trì xây dựng và ký kết các chương trình phối hợp với các tổ chức thành viên trên các lĩnh vực hoạt động của Mặt trận về chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân, giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Tiêu biểu như: Chương trình phối hợp giữa MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh, về thực hiện hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” giai đoạn 2016 – 2020; chương trình phối hợp với Hội Liên

hiệp Phụ nữ tỉnh giám sát về lĩnh vực đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương tiến hành giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020,...

Các chương trình, kế hoạch được xem xét, lựa chọn có sự phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên hay một số thành viên để đưa ra bàn bạc, thống nhất mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp, thời gian triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính trong thực hiện các nội dung của chương trình, kế hoạch phối hợp.

2.2.10.2. MTTQ Việt Nam tăng cường phối hợp có hiệu quả với chính quyền các cấp trong tham gia xây dựng chính quyền

Sự phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với chính quyền đã được quy định trong các nghị quyết của Đảng, Hiến pháp của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, trong các luật và văn bản quy phạm pháp luật khác.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã xây dựng, ký kết và thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, UBND các cấp; xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp trên các lĩnh vực công tác, góp phần phát huy quyền làm chủ và sức mạnh của toàn dân, tạo nên sức mạnh của Nhà nước trong việc nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế, quản lý xã hội.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã xây dựng, ký kết và thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, UBND các cấp; xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp trên các lĩnh vực công tác. Nội dung phối hợp tập trung vào các lĩnh vực: xây dựng, giám sát và bảo vệ chính quyền; tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách; chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tiêu biểu như: Quy chế số 88/QCPH/HĐND-UBMTTQ-ĐĐBQH về việc phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND tỉnh với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Chương trình phối hợp số 03/CTPH-UBND-UBMTTQ ngày 16/8/2017 giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND tỉnh về thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giai đoạn 2017-2020; Kế hoạch phối hợp số 04/KH-UBND-UBMTTQ ngày 16/8/2017 giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND tỉnh về phối hợp tuyên truyền, vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm đến năm 2020; chương trình phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường về thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường giai đoạn 2017-2020; Chương trình phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh về vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giai đoạn 2016 - 2021,...

Trong các chương trình, kế hoạch phối hợp quy định cụ thể nội dung, phương thức phối hợp để thực hiện quyền và trách nhiệm của mỗi cơ quan trong việc vận động Nhân dân thực hiện chủ trương đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Thực hiện quy chế, chương trình phối hợp, HĐND, UBND các cấp mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp tham dự các phiên họp có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ Việt Nam. Tại các cuộc họp của HĐND các cấp (06 tháng, 01 năm), Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp báo cáo kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân với chính quyền các cấp.

Tại các kỳ họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp (6 tháng, 01 năm), UBND cùng cấp phân công đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tham dự và thông báo tình hình kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, những vấn đề liên quan khác ở địa phương và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam để xem xét giải quyết.

2.2.10.3. MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường vai trò tham gia xây dựng chính quyền thông qua thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước

Xác định thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước là nhiệm vụ quan trọng dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và trách nhiệm vận động thực hiện của MTTQ Việt Nam, những năm qua, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân, chủ động và có nhiều sáng kiến tổ chức các phong trào thi đua yêu nước nối tiếp nhau, đa dạng và phong phú. Trong quá trình triển khai, Mặt trận luôn coi trọng tính thiết thực và hiệu quả của các phong trào thi đua yêu nước vừa nhằm vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra, đồng thời thực hiện nhiệm vụ tập hợp các tầng lớp Nhân dân, xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh phối hợp với ngành chức năng, tổ chức thành viên xây dựng chương trình, kế hoạch nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua bằng nhiều hoạt động thiết thực, cụ thể được thực hiện từ cộng đồng dân cư, lồng ghép với thực hiện các cuộc vận động: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, các phong trào: “*Đoàn kết - sáng tạo*”, “*Xây dựng khu dân cư 3 không*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, “*Toàn dân bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu*”,...góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Hưởng ứng phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới; phối hợp với các tổ chức thành viên vận động nhân dân đóng góp trên 800 tỷ đồng, trên 1,7 triệu m² đất thổ cư, gần 700 ha đất nông nghiệp, trên 1 triệu ngày công xây dựng nông thôn mới và các công trình phúc lợi công cộng; vận động Nhân dân giải phóng, bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công nhiều công trình dự án triển khai trên địa bàn. Với sự tham gia tích cực của MTTQ Việt Nam các cấp, năm 2020, Hưng Yên được Thủ tướng Chính

phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (là tỉnh thứ 3 trong toàn quốc).

Hưởng ứng phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”* do Thủ tướng Chính phủ phát động, MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên chủ động tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công và người nghèo; tích cực đổi mới phương thức vận động, huy động nguồn lực của toàn xã hội hỗ trợ người nghèo, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Từ 2014 - 2019, MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên vận động đã vận động được trên 57 tỷ đồng xây dựng Quỹ *“Vì người nghèo”* các cấp; đã kịp thời thăm tặng quà hộ nghèo dịp Tết Nguyên đán, hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó học giỏi, người nghèo khám, chữa bệnh, hỗ trợ giống vốn, khoa học kỹ thuật; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho 1.037 hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015 (Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, hoàn thành trước 02 năm so với chỉ đạo của Chính phủ. MTTQ Việt Nam các cấp phát huy tốt vai trò chủ trì, hiệp thương với các tổ chức thành viên, đẩy mạnh thực hiện phong trào giảm nghèo góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo trong toàn tỉnh giảm còn 1,9% năm 2019 (1,48% năm 2020), thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra.

Từ 2014 - 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã vận động và kịp thời ủng hộ đồng bào các tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung, Tây Nguyên bị thiệt hại do bão lũ gây ra số tiền gần 3,5 tỷ đồng và nhiều hàng hóa thiết yếu góp phần giúp đồng bào khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

Hưởng ứng các cuộc vận động do Mặt trận chủ trì phát động, các tổ chức thành viên đã chủ động, tích cực phối hợp triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động đến cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang, đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân như: Cuộc vận động *“Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”* của lực lượng vũ trang; phong trào *“Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”*, của Liên đoàn Lao động; phong trào *“Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”* của Hội Nông dân; phong trào *“Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc”*, *“Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”* của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”* và cuộc vận động *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”* của Hội Liên hiệp Phụ nữ; phong trào *“Cựu chiến binh làm kinh tế giỏi”* của Hội Cựu Chiến binh; phong trào thi đua *“Tuổi cao gương sáng”* của Hội Người Cao tuổi; phong trào *“Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”* của Hội Chữ thập đỏ; phong trào *“Khuyến học, khuyến tài”* của Hội Khuyến học,... Các phong trào, mô hình, điển hình tiên tiến được phối hợp duy trì, phát huy hiệu quả, được cấp ủy, chính quyền các cấp đánh giá cao, Nhân dân đồng thuận thực hiện.

Trước bối cảnh, nhiệm vụ chính trị đặt ra và những yêu cầu đột xuất, MTTQ Việt Nam đã phối hợp với UBND cùng cấp chủ động kêu gọi toàn dân tham gia các cuộc vận động lớn vào từng thời điểm cụ thể như: Toàn dân ủng hộ đồng bào các vùng bị thiên tai, bão lũ; Toàn dân hiến máu tình nguyện,... và được các tầng lớp Nhân dân, các tôn giáo đồng tình hưởng ứng, tạo thành phong trào rộng lớn và có hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, trước tác động ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ động, tích cực cùng các cấp, các ngành thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phòng chống dịch và hỗ trợ nhân dân đồng bộ ở 3 lĩnh vực: tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia phòng, chống dịch; phát động, vận động các tầng lớp Nhân dân, các tổ chức, cá nhân ủng hộ công tác phòng, chống dịch; giám sát phòng, chống dịch COVID-19 và giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch, góp thực hiện “mục tiêu kép”: đẩy lùi dịch bệnh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội.

2.2.10.4. MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường vận động các nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, các chức sắc tôn giáo, người uy tín, tiêu biểu trong các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng chính quyền

MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ động, kịp thời bổ sung các tổ chức thành viên vào MTTQ Việt Nam; thường xuyên củng cố, kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp với thành phần, cơ cấu hợp lý, coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực; mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, tầng lớp, tôn giáo... có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban MTTQ cấp mình, để Mặt trận thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, đại diện tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân.

Từ năm 2014-2019, MTTQ Việt Nam tỉnh đã kết nạp 04 tổ chức là thành viên, nâng số thành viên của MTTQ Việt Nam tỉnh lên 32 tổ chức. Số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, thành viên Ban Công tác Mặt trận tăng so với nhiệm kỳ trước, tăng thêm số lượng người tiêu biểu, đại diện các tầng lớp Nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, chuyên gia trên các lĩnh vực.

Các Hội đồng tư vấn của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được kiện toàn kịp thời, phát huy hiệu quả hoạt động (04 Hội đồng tư vấn là: Hội đồng tư vấn Dân chủ - pháp luật; Hội đồng tư vấn Văn hóa - xã hội; Hội đồng tư vấn Kinh tế, Hội đồng tư vấn Dân tộc và Tôn giáo), góp phần giúp Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì việc phối hợp giữa các tổ chức thành viên và chính quyền cùng cấp trong công tác tuyên truyền, vận động phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu có uy tín, nhân sĩ trí thức, các chức sắc tôn giáo với những hình thức và biện pháp thích hợp như: tiếp xúc cá nhân, hội thảo, tọa đàm, trao đổi ý kiến, vận động, thuyết phục, lắng nghe, ghi nhận những đề xuất, kiến nghị, động viên họ tham gia xây dựng chính quyền.

2.3. NHỮNG HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HƯNG YÊN, GIAI ĐOẠN 2014 - 2019

2.3.1. Trong tham gia công tác bầu cử

Một số nơi MTTQ Việt Nam chưa làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử, phân bổ đại biểu tại các đơn vị bầu cử, hướng dẫn; tuyên truyền cho cử tri về cơ cấu, số lượng đại biểu HĐND được bầu theo quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác bầu cử chưa được tiến thành thường xuyên; việc xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh ở một số địa phương còn lúng túng, bị động.

Công tác phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với các ngành chức năng, tổ chức thành viên trong công tác bầu cử có lúc, có việc còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bầu cử của một bộ phận cán bộ MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp còn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

2.3.2. Trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác phối hợp tuyên truyền giữa MTTQ Việt Nam các cấp với các ngành chức năng, các tổ chức thành viên ở một số địa phương chưa thường xuyên. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có lúc, có nơi chưa sát hợp với nhu cầu tìm hiểu của Nhân dân, chỉ tập trung giới thiệu, phổ biến các luật, pháp lệnh mà chưa chú ý đến việc phổ biến các văn bản dưới luật, nhất là các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.3.3. Trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội

Hoạt động của Ban TTND ở một số địa phương hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu. Một số Ban Công tác Mặt trận hoạt động chưa nề nếp. Chưa phát huy tốt vai trò giám sát cán bộ, công chức và người dân ở khu dân cư.

Công tác tham gia hòa giải ở cơ sở chưa thực sự phát huy hiệu quả. Việc nắm bắt tư tưởng, tình hình Nhân dân của MTTQ Việt Nam ở một số cơ sở có lúc, có nơi chưa kịp thời.

Thực hiện quyền giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam ở một số địa phương trong tỉnh (nhất là ở cơ sở) chưa mạnh mẽ và chưa thể hiện đúng, đầy đủ quyền lực của Nhân dân; chưa phát huy tổng hợp sức mạnh các tổ chức thành viên tham gia hoạt động giám sát, còn né tránh, ngại va chạm với các cơ quan nhà nước. Sự phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với các đoàn thể chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội ở một số địa phương chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp ở một số địa phương mới chủ yếu tập trung vào hình thức phối hợp với các cơ quan, các ngành chức năng tiến hành giám sát, thông qua hoạt động của Ban TTND, một số hình thức giám sát khác còn chưa được quan tâm thực hiện có hiệu quả.

Việc tham gia ý kiến, góp ý đối với dự thảo chủ trương, chính sách, chương trình dự án,... của một số cơ quan, tổ chức có thẩm quyền còn hình thức; nhiều cơ quan, tổ chức gửi dự thảo văn bản để lấy ý kiến của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn chậm, thời gian yêu cầu gấp, không có sự phản hồi về việc tiếp thu của các cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra. Một số nơi, chính quyền chưa thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc cơ quan chuyên môn trong việc phối hợp với MTTQ Việt Nam và các đoàn thể cùng cấp; chưa tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội.

Chất lượng phản biện của Mặt trận ở một số địa phương (nhất là ở cơ sở) còn thấp; phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam chủ yếu mới chỉ dừng lại ở hình thức góp ý.

Chưa thu hút và phát huy tốt vai trò hoạt động của các Hội đồng tư vấn (đối với cấp tỉnh), Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín ở cộng đồng dân cư trong hoạt động phản biện. Hiện nay, chỉ có MTTQ Việt Nam tỉnh mới thành lập được 04 Hội đồng tư vấn; cấp huyện và xã chưa thành lập được các Ban Tư vấn, Tổ tư vấn.

2.3.4. Trong công tác tiếp công dân và phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện dân chủ ở cơ sở

Đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp ở một số địa phương chưa được đầu tư chuyên sâu; lề lối làm việc ở một số nơi còn biểu hiện "hành chính hóa"; chưa quan tâm đến giám sát, đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư của Nhân dân.

Vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện QCDC ở cơ sở chưa cụ thể, rõ nét; thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở một số địa phương, đơn vị còn yếu, lúng túng, thiếu chặt chẽ, thiếu chiều sâu, nhất là công tác phản biện xã hội; phương thức hoạt động chậm đổi mới, chưa theo kịp với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và xu thế hội nhập quốc tế,...

2.3.5. Trong phối hợp tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri

Công tác tuyên truyền, vận động cử tri tham dự các cuộc tiếp xúc chưa được quan tâm đúng mức; số lượng cử tri tham gia một số cuộc tiếp xúc chưa nhiều.

Hình thức TXCT chủ yếu là thông qua hội nghị; chưa có thời hạn cụ thể giải quyết và trả lời cử tri.

Việc tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân phản ánh đến các cấp có thẩm quyền có lúc, có việc chưa đầy đủ, kịp thời. Hoạt động giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được quan tâm đúng mức; chưa có cơ chế cụ thể để MTTQ Việt Nam và Nhân dân giám sát việc giải quyết ý kiến cử tri của các cơ quan chức năng,...

2.3.6. Trong công tác tham gia phòng chống tham nhũng

Việc triển khai các hoạt động phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong Nhân dân về PCTN, chưa khơi dậy được tinh thần đấu tranh chống tham nhũng trong Nhân dân và các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Cách thức, biện pháp tuyên truyền của MTTQ Việt Nam ở một số nơi còn hình thức, chưa có nhiều nội dung thiết thực, bám sát thực tiễn của từng địa phương, cơ sở; chưa thể hiện rõ nét vai trò của MTTQ Việt Nam trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

Hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam trong PCTN chưa nhiều, vẫn còn mang tính hình thức. Mối quan hệ phối hợp giữa MTTQ Việt Nam các cấp và các cơ quan chuyên trách PCTN cùng cấp chưa thường xuyên, cụ thể.

2.3.7. Trong triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước

Chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước ở một số địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu; chưa thu hút được đông đảo các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia; ở một số địa phương, việc triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước còn hình thức, chưa mang lại hiệu quả thiết thực.

2.4. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG CÔNG TÁC THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HUNG YÊN, GIAI ĐOẠN 2014 - 2019

2.4.1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

2.4.1.1. Nguyên nhân khách quan

MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng; sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; sự phối hợp, tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành chức năng, các tổ chức thành viên và sự đồng thuận, tích cực ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân.

Kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển, quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, công tác an sinh xã hội được thực hiện tốt, đời sống Nhân dân được cải thiện và nâng cao; lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, củng cố.

2.4.1.2. Nguyên nhân chủ quan

MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư đã tích cực, chủ động, sáng tạo, phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2.4.2. Nguyên nhân của hạn chế

2.4.2.1. Nguyên nhân khách quan

Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay còn chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, đồng bộ.

Quan hệ giữa Đảng với MTTQ Việt Nam là vấn đề then chốt trong đổi mới hoạt động của MTTQ Việt Nam nhưng chưa nghiên cứu làm rõ cả lý luận và thực tiễn mối quan hệ Đảng vừa là thành viên, vừa lãnh đạo MTTQ Việt Nam. Trên thực tế, trong sinh hoạt của Mặt trận, nhiều nơi Đảng mới thể hiện vai trò lãnh đạo chứ chưa thể hiện vai trò là thành viên.

Vai trò Mặt trận là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân ở một số nơi chưa rõ ràng; một số lĩnh vực hoạt động của MTTQ Việt Nam còn thiếu những quy định, cơ chế cần thiết để cụ thể hóa trách nhiệm, quyền hạn của MTTQ Việt Nam.

Một số chủ trương, quan điểm của Đảng về hoạt động của MTTQ Việt Nam chậm được cụ thể hóa và thể chế hóa, gây khó khăn cho việc hướng dẫn và triển khai thực hiện.

Một số cấp ủy, chính quyền các cấp chưa đánh giá đầy đủ và đúng đắn về vai trò và tác dụng phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên. Việc tranh thủ ý kiến góp ý, kiến nghị của MTTQ Việt Nam đối với dự thảo chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình, dự án của một số cơ quan, tổ chức có thẩm quyền còn hình thức; nhiều nơi, UBND không mời Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp tham dự các cuộc họp, hội nghị triển khai những vấn đề liên quan trực tiếp đến lợi ích thiết thực của Nhân dân.

Kinh phí hoạt động, chế độ phụ cấp cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở còn thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp cơ sở.

2.4.2.2. Nguyên nhân chủ quan

Tổ chức chức Mặt trận các cấp được củng cố song vẫn còn hạn chế về chất lượng. Đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam ở một số địa phương, cơ sở chưa ngang tầm nhiệm vụ chính trị, hạn chế về trình độ nghiệp vụ, năng lực, uy tín và khả năng quy tụ; một số cán bộ còn tư tưởng thụ động.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư nhiều nơi hoạt động chưa chủ động, phương thức hoạt động chậm được đổi mới.

Sự phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam ở một số địa phương với các tổ chức thành viên trong công tác tham gia xây dựng chính quyền còn thiếu thường xuyên, chặt chẽ, có lúc, có việc còn rời rạc, hình thức; công tác hướng dẫn, kiểm tra của MTTQ Việt Nam cấp trên với Mặt trận cấp dưới chưa được quan tâm đầy đủ vì vậy chưa tạo được sự đồng bộ và sức mạnh chung của cả hệ thống Mặt trận.

Sự chủ động phối hợp với chính quyền các cấp của Mặt trận trong công tác tham gia xây dựng chính quyền ở một số địa phương, cơ sở chưa tốt. Nhiều ý kiến,

kiến nghị của Mặt trận tại các kỳ họp HĐND chưa thực sự phản ánh đầy đủ tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân ở địa phương.

Công tác vận động, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc còn chưa toàn diện và chậm đổi mới (nhất là ở cơ sở). Sự phân công, phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên cùng cấp để kịp thời nắm bắt tình hình, giải quyết tâm tư nguyện vọng và những bức xúc trong các tầng lớp Nhân dân ở một số địa phương chưa rõ ràng, thiếu cơ chế phối hợp hiệu quả. MTTQ ở một số địa phương chưa thực hiện đầy đủ vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thiếu chủ động trong tham gia xây dựng chính quyền.

Chương 3

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HUNG YÊN TRONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN GIAI ĐOẠN 2020 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

3.1. DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG CÔNG TÁC THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HUNG YÊN, GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

3.1.1. Những thuận lợi

- Những năm qua, Đảng, Nhà nước ta hết sức coi trọng vai trò của MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và được thể hiện rõ trong Nghị quyết của Đảng qua các kỳ Đại hội, qua các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; được thể chế hóa trong Hiến pháp và các văn bản luật.

Đại hội Đảng XIII xác định: “Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp, vận động Nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", thực hành dân chủ, xây dựng đồng thuận xã hội. .. Làm tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tăng cường đối ngoại Nhân dân. Phát huy sức mạnh Nhân dân trong thế trận lòng dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. [21]

Đảng bộ tỉnh Hưng Yên đánh giá cao vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và luôn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX đã đề ra giải pháp “Chú trọng đổi mới bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ MTTQ,...Làm tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị vững mạnh”. [60]

- Hệ thống văn bản quy định về vai trò, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam nói chung, trong công tác tham gia xây dựng chính quyền nói riêng ngày càng hoàn thiện, đầy đủ là cơ sở pháp lý để MTTQ Việt Nam tổ chức, triển khai các hoạt động tham gia xây dựng chính quyền trong thực tiễn.

- MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên luôn được sự quan tâm hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trong việc thực hiện nhiệm vụ công

tác Mặt trận nói chung, công tác tham gia xây dựng chính quyền nói riêng. Những hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ngày càng cụ thể, rõ việc; kịp thời giúp cơ sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động.

- Trên cơ sở các quy định của pháp luật, với vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân, những năm qua, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc tham gia xây dựng và củng cố chính quyền. Những kinh nghiệm trong quá trình tham gia xây dựng chính quyền những năm qua sẽ là điều kiện thuận lợi để MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác này trong giai đoạn tới, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

- MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã xây dựng và duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp với Thường trực HĐND và UBND, các ngành chức năng cùng cấp, từ đó đã thể chế hóa các quy định của pháp luật về vai trò của MTTQ Việt Nam tham gia vào công tác quản lý Nhà nước, công tác tham gia xây dựng chính quyền ngày càng cụ thể và thiết thực hơn. Công tác tham gia xây dựng chính quyền tiếp tục nhận được sự quan tâm của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, kinh phí để MTTQ Việt Nam phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia xây dựng chính quyền.

- Những năm qua, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tỉnh Hưng Yên đã có những giải pháp quyết liệt và đồng bộ, phát huy sức mạnh tổng hợp, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; an sinh xã hội được quan tâm chăm lo, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện; quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội có chuyển biến tích cực. Những thành tựu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh đã củng cố và là niềm tin, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong việc đề ra các giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực củng cố xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc, là điều kiện quan trọng để MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng chính quyền trong giai đoạn hiện nay.

3.1.2. Những khó khăn

- Công tác MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh tham gia xây dựng chính quyền chưa được nghiên cứu, tổng kết một cách hệ thống. Thực tế hiện nay, vẫn còn có những nhận thức, đánh giá khác nhau, chưa thật đầy đủ, thống nhất về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác này; công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền ở một số địa phương chưa được coi trọng đúng mức, việc thực hiện nhiệm vụ ở một số nơi còn mang tính hình thức, chất lượng chưa cao.

- Công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền là một nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, nhiều vấn đề cần phải tiếp tục được tiếp tục nghiên cứu, thể chế hóa thành các quy định để MTTQ Việt Nam phát huy tốt vai trò cầu nối giữa Nhân dân với Đảng, chính quyền. Hiện nay, còn nhiều lĩnh vực hoạt động của MTTQ Việt Nam chưa được thể chế hóa hoặc vẫn còn chung chung, thiếu cụ thể dẫn tới hoạt động của MTTQ Việt Nam (nhất là ở cơ sở) còn gặp khó khăn.

- Công tác MTTQ Việt Nam nói chung, công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi phải đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận và đoàn thể Nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực tế hiện nay, đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận còn nhiều bất cập (về nhân sự, trình độ, kỹ năng công tác Mặt trận, công tác dân vận,...) ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền.

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp (gần đây nhất là dịch bệnh Covid - 19), tệ nạn xã hội, tình trạng mất an toàn vệ sinh thực phẩm, tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường,... ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân; một bộ phận người dân đời sống gặp khó khăn, trình độ dân trí hạn chế, ý thức trách nhiệm chưa cao,... là những khó khăn trong công tác MTTQ Việt Nam các cấp triển khai thực hiện những nội dung tham gia xây dựng chính quyền theo quy định.

3.2. NHÓM GIẢI PHÁP CHUNG ĐỂ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HƯNG YÊN THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

3.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Thực tiễn cho thấy, nơi nào cấp ủy nhận thức đúng về công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và kịp thời, sâu sát thì nơi đó công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền được thực hiện có hiệu quả và ngược lại. Để tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong tham gia xây dựng chính quyền, cấp ủy các cấp trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp sau:

(1) Cấp ủy các cấp cần lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng; quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng, chủ trương của Nhà nước về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác tham gia xây dựng chính quyền trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu đúng, hiểu đầy đủ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, về tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam; giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và vai trò làm chủ của Nhân dân thông qua MTTQ

Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; chú trọng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn.

(2) Cấp ủy các cấp cần thực hiện tốt vai trò vừa lãnh đạo vừa là thành viên của MTTQ Việt Nam. Thường trực cấp ủy các cấp cần xây dựng và duy trì chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; duy trì việc giao ban hàng tháng, quý với MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để lắng nghe ý kiến, phản ánh của Mặt trận và các tổ chức thành viên về những vấn đề mà Nhân dân quan tâm, kiến nghị, đề nghị.

(3) Cấp ủy các cấp cần thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTTQ Việt Nam và các đoàn thể các cấp; lãnh đạo, chỉ đạo và phân công cán bộ có trình độ, năng lực, uy tín làm công tác Mặt trận, công tác dân vận. Lãnh đạo, thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ Đảng, khối chính quyền sang làm công tác Mặt trận, công tác dân vận và ngược lại để tăng cường rèn luyện cán bộ vừa có năng lực lãnh đạo, năng lực quản lý điều hành, vừa có khả năng vận động, thuyết phục quần chúng.

Tiếp tục lãnh đạo, tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

(4) Cấp ủy các cấp cần tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện nghiêm túc nội dung lãnh đạo công tác MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp.

(5) Cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp giữa chính quyền, các ngành chức năng với MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ tập hợp xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc nói chung, công tác tham gia xây dựng chính quyền nói riêng thông qua quy chế và chương trình phối hợp công tác.

3.2.2. Tăng cường mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa MTTQ Việt Nam với chính quyền, các ngành chức năng cùng cấp

(1) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền cùng cấp tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về vai trò, vị trí, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam đến cán bộ, công chức trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam để cán bộ, công chức, đảng viên nhận thức đầy đủ, thống nhất.

(2) MTTQ Việt Nam các cấp chủ động phối hợp tham gia hoạt động tổng kết nhiệm kỳ của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và HĐND các cấp; tổng kết quy chế phối hợp giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh - HĐND - UBND - Ủy ban

MTTQ Việt Nam các cấp trong nhiệm kỳ 2016-2021; tập trung đánh giá công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ; đề xuất phương hướng, nội dung phối hợp trong giai đoạn tiếp theo.

(3) Tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam với chính quyền, các ngành chức năng các cấp trên các lĩnh vực hoạt động, nhất là những lĩnh vực có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp Nhân dân. Công tác phối hợp cần phải được tiến hành một cách đồng bộ, thường xuyên, hướng về cơ sở, địa bàn dân cư. Đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi để cơ sở, khu dân cư triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp. Trong giai đoạn tới, Ủy ban MTTQ Việt Nam và chính quyền các cấp tập trung phối hợp xây dựng thực hiện tốt các nội dung:

- Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, UBND với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Chương trình phối hợp giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, UBND với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026 về tổ chức tiếp xúc cử tri; giám sát, phản biện xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Chương trình phối hợp giữa UBND với Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam với các ngành chức năng về các lĩnh vực: tài nguyên môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; đảm bảo trật tự an toàn giao thông; xây dựng đời sống văn hóa,...

(4) Việc phối hợp chủ yếu và thường xuyên được cụ thể thông qua các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp, có nội dung, trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với các bên liên quan và phải có hiệu quả thiết thực, tránh hình thức. Phải nâng cao trách nhiệm của từng đơn vị phối hợp. Các nội dung trong chương trình, kế hoạch phối hợp cần phải chỉ rõ, cụ thể công việc và trách nhiệm của mỗi bên liên quan; trong thực hiện phải bám sát nội dung, gắn với trách nhiệm đã được phân công để triển khai đạt hiệu quả cao nhất.

(5) Nội dung của chương trình, kế hoạch phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với chính quyền, các ngành chức năng các cấp phải được lồng ghép và phối hợp một cách chặt chẽ, phù hợp với các cuộc vận động, các phong trào thi đua, luôn được đổi mới, linh hoạt, phù hợp với cơ sở, với từng địa bàn, từng đối tượng. Chú trọng quan tâm đầu tư chỉ đạo xây dựng mô hình điểm để triển khai nhân ra diện rộng trên các địa bàn trong toàn tỉnh.

(6) Hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam và chính quyền các cấp phải tiến hành đánh giá nghiêm túc về kết quả thực hiện đối với từng chương trình, kế hoạch

phối hợp và đề ra chương trình, kế hoạch cho năm tiếp theo đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

3.2.3. Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các tổ chức thành viên, trong tham gia xây dựng chính quyền

(1) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp, nhất là các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh việc phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các tổ chức thành viên cần nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của thành viên trong MTTQ Việt Nam, cần tích cực, chủ động sáng tạo trong tham gia thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam.

(2) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần phát huy hơn nữa vai trò chủ trì, đầu mối phối hợp trong hiệp thương, thống nhất hành động giữa các thành viên. Các nội dung phối hợp phải cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch cụ thể để tránh sự bị động của các tổ chức thành viên, đồng thời bảo đảm nguyên tắc tôn trọng tính độc lập của các tổ chức thành viên trong tổ chức các hoạt động. Khi xây dựng chương trình phối hợp và thống nhất hành động cần phải quán triệt sâu sắc nguyên tắc hiệp thương dân chủ; theo đó, cần có sự trao đổi, bàn bạc của các tổ chức thành viên trong Mặt trận để phát huy trí tuệ, sự đồng thuận của cả khối Mặt trận, tránh việc thảo luận mang tính hình thức.

Chương trình phối hợp tham gia xây dựng chính quyền cần làm rõ cơ chế, chế độ, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong thực hiện các nội dung phối hợp; MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên cần lựa chọn một số vấn đề, nội dung “*vừa sức, vừa tâm*” và thiết thực, hiệu quả theo từng năm, từng thời điểm làm khâu đột phá, tránh tình trạng “*việc gì cũng làm*” nhưng không mang lại hiệu quả thiết thực.

(3) Đổi mới phương thức xây dựng, triển khai các nội dung hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động giữa MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên các cấp. Nghiên cứu làm rõ phạm vi nội dung, phương thức phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên trong Mặt trận. Nội dung phối hợp và thống nhất hành động phải bám sát vào nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, khả năng thực hiện của các thành viên trong MTTQ Việt Nam. Những nội dung hoạt động mang tính toàn dân, những chủ trương, chính sách liên quan đến mọi tầng lớp Nhân dân sẽ do MTTQ Việt Nam chủ trì triển khai, có sự tham gia của tất cả các tổ chức thành viên trong hệ thống Mặt trận. Những nội dung có tính đặc thù của giới, giai cấp, đối tượng hoặc liên quan đến từng đối tượng xã hội thì do tổ chức thành viên giữ vai trò chủ trì phối hợp, đề xuất các tổ chức thành viên có liên quan cùng tham gia.

Phân chia theo nhóm, lĩnh vực hoạt động của các tổ chức thành viên để phối hợp thực hiện các nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế và tổ chức đánh giá

công tác phối hợp theo từng nhóm công việc, để có thể phát huy tối đa thế mạnh của từng tổ chức thành viên.

(4) MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở, địa bàn dân cư; thường xuyên tập huấn nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Mặt trận và đoàn thể cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

(5) MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp vận động, hướng dẫn, tạo điều kiện để Nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch vững mạnh. Phát huy vai trò của đội ngũ Trưởng ban công tác Mặt trận, Trưởng các chi hội đoàn thể và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, nhất là trong giám sát đại biểu dân cử, cán bộ, đảng viên về phong cách, lề lối làm việc, phẩm chất đạo đức, lối sống, trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án,...; phối hợp đổi mới và nâng cao chất lượng các cuộc TXCT; kịp thời đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết những nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

3.2.4. Tiếp tục đổi mới nội dung phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp

(1) MTTQ Việt Nam các cấp cần tham mưu xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ MTTQ các cấp ngang tầm với nhiệm vụ trong tình hình mới theo hướng chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, có phẩm chất và năng lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Xây dựng tiêu chuẩn của đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu của Mặt trận trong thời kỳ mới. MTTQ Việt Nam các cấp cần chủ động tham mưu với cấp ủy trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận.

(2) MTTQ Việt Nam cấp huyện, xã cần phải xây dựng Đề án trình Ban Thường vụ cấp ủy thành lập Ban tư vấn (đối với cấp huyện), Tổ tư vấn (đối với cấp xã) theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. MTTQ Việt Nam các cấp cần phát huy tối đa tiềm năng to lớn của các tổ chức thành viên và các cá nhân tiêu biểu, các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, Tổ tư vấn. Đồng thời, thông qua hoạt động của các tổ chức thành viên, Mặt trận tổng hợp ý kiến, đề nghị, kiến nghị của cử tri và các tầng lớp Nhân dân, tập hợp dư luận xã hội để có cơ sở giám sát, phản biện.

(3) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp duy trì làm việc theo chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp duy trì chế độ họp giao ban định kỳ hằng quý, Ban Công tác Mặt trận duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ theo Điều lệ MTTQ Việt Nam. Cải tiến lề lối làm việc của bộ máy chuyên trách của MTTQ Việt Nam các cấp theo hướng "*trọng dân*,

gần dân, sát dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, sát phong trào và cơ sở". Xây dựng cơ chế thông tin kịp thời, thông suốt trong hệ thống để tăng cường sự tập trung, thống nhất trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

(4) Thường xuyên củng cố, kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp với thành phần, cơ cấu hợp lý, coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực; mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, tầng lớp, tôn giáo... có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình, để Mặt trận thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, đại diện tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân.

Thường xuyên kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, nhất là Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư và Trưởng ban Công tác Mặt trận. Duy trì thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

(5) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, ngành chức năng, cơ quan truyền thông trong việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chính sách, quy định của tỉnh, địa phương. Mở rộng các hình thức nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; phát huy hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền của MTTQ Việt Nam các cấp thông qua Trang thông tin điện tử, cuốn Bản tin Công tác Mặt trận của Ủy ban MTTQ tỉnh. Nâng cao chất lượng của cuốn Bản tin Công tác Mặt trận, Trang thông tin điện tử của MTTQ Việt Nam tỉnh và các bản tin, thông tin nội bộ, Trang thông tin điện tử của các tổ chức thành viên.

(6) Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, MTTQ Việt Nam các cấp phản ánh với cấp ủy, chính quyền, MTTQ cấp trên tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân (phản ánh định kỳ ít nhất 3 tháng/ lần và đột xuất khi cần thiết), để cấp ủy, chính quyền các cấp xem xét, giải quyết, có Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, kịp thời.

(7) Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận, Ban TTND. Nội dung bồi dưỡng, tập huấn tập trung vào những vấn đề liên quan trực tiếp đến công tác Mặt trận ở cơ sở và phải được bổ sung, cập nhật thường xuyên, cụ thể, thiết thực, chi tiết theo hướng "*cầm tay, chỉ việc*". Hình thức tập huấn, bồi dưỡng cần được đổi mới, gắn với tổ chức các cuộc thi, Hội thảo, Tọa đàm,...

(8) Tăng cường công tác kiểm tra trong hệ thống Mặt trận. Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình trong công tác Mặt trận.

3.3. NHÓM GIẢI PHÁP CỤ THỂ TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HUNG YÊN THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, GIAI ĐOẠN 2020 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

3.3.1. Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong công tác tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026

(1) MTTQ Việt Nam các cấp tham mưu với cấp ủy các cấp ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; tham gia chuẩn bị các văn triển khai công tác bầu cử nhiệm kỳ 2021 - 2026, văn bản liên tịch; chủ động xây dựng văn bản hướng dẫn về bầu cử liên quan đến trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, phù hợp với điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid - 19.

(2) MTTQ Việt Nam tỉnh cần phải quán triệt sâu sắc, kịp thời tổ chức tập huấn, triển khai trong hệ thống Mặt trận các nội dung công tác Mặt trận tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 theo Luật định và hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Tại các hội nghị, lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam và đại diện lãnh đạo Ủy ban bầu cử tỉnh cần trực tiếp phổ biến các văn bản liên quan đến công tác bầu cử; đối thoại, trao đổi, giải đáp những nội dung liên quan đến công tác bầu cử để thống nhất triển khai thực hiện trong toàn tỉnh.

(3) MTTQ Việt Nam các cấp chủ động phối hợp với Ủy ban bầu cử, các ngành chức năng có liên quan triển khai các nhiệm vụ bầu cử: tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử; phối hợp với các cơ quan nhà nước tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác và nơi cư trú của những người ứng cử theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức TXCT với người ứng cử để vận động bầu cử,...; chủ động, tích cực tham mưu với cấp ủy, Ủy ban bầu cử các cấp linh hoạt điều chỉnh những nội dung trong công tác bầu cử đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid - 19 trên địa bàn.

(4) MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt công tác hiệp thương để lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Đó là: Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (trước 95 ngày); tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (trước 65 ngày); tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (trước 45 ngày). Việc thực hiện công tác hiệp thương phải bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng thời gian và đúng các quy định của pháp luật.

(5) Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp trong bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát; phối hợp với các tổ chức thành viên và Thường trực HĐND cùng cấp giám sát và vận động Nhân dân giám sát quá trình tổ chức cuộc bầu cử, góp phần bảo đảm để cuộc bầu cử diễn ra thật sự dân chủ và đúng pháp luật.

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các vấn đề: Hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và thủ tục, hồ sơ ứng cử; việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử; việc lập danh sách cử tri và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về danh sách cử tri; việc niêm yết danh sách của những người ứng cử; việc xoá tên người trong danh sách ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; việc tiếp xúc giữa cử tri và người ứng cử vận động bầu cử; giám sát việc vận động bầu cử bằng phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền về bầu cử; giám sát trình tự bầu cử, thể thức bỏ phiếu trong ngày bầu cử.

Hoạt động kiểm tra, giám sát bầu cử phải được tiến hành kịp thời, hiệu quả, đúng nội dung và tiến độ theo kế hoạch đã đề ra. Kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền để khắc phục ngay những vi phạm; việc tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát cần tránh trùng lặp địa bàn với các đoàn kiểm tra, giám sát của Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử các cấp và các cơ quan có thẩm quyền.

(6) MTTQ Việt Nam các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trong các tầng lớp Nhân dân những quy định của pháp luật về bầu cử

MTTQ Việt Nam các cấp chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng, các cơ quan truyền thông thường xuyên tuyên truyền về bầu cử đến đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân; bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Tập trung tuyên truyền các nội dung: vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; quyền, trách nhiệm của công dân trong công tác bầu cử; quy trình bầu cử,...

Biên soạn tài liệu về MTTQ Việt Nam tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; phát hành với Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư để thống nhất triển khai thực hiện.

Tổ chức tuyên truyền về bầu cử trên báo chí, cuốn Bản tin Công tác Mặt trận, Trang thông tin điện tử của Mặt trận và các tổ chức thành viên; phối hợp với các cơ quan truyền thông ở Trung ương và địa phương, hệ thống truyền thanh ở cơ sở đưa tin bài phản ánh hoạt động tham gia bầu cử của MTTQ Việt Nam các cấp.

Tuyên truyền về bầu cử trong các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, các buổi họp của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể, các câu lạc bộ ở khu

dân cư; phát huy vai trò của các nhân sĩ, trí thức, người có uy tín, tiêu biểu, các chức sắc tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động bầu cử.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền về bầu cử gắn với thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động. Động viên Nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, đồng thời đấu tranh với các phần tử lợi dụng dân chủ, có hành vi gây rối trật tự xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tổ chức nắm tình hình dư luận xã hội liên quan đến công tác bầu cử để phản ánh với các cấp ủy đảng, chính quyền cùng cấp và báo cáo cấp trên theo quy định. Kịp thời đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch. Phê phán, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, chống những hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, các quy định khác của pháp luật liên quan đến cuộc bầu cử, bảo đảm để cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

(7) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Kịp thời đề xuất với Hội đồng bầu cử Quốc gia, cấp ủy, Ủy ban bầu cử các cấp “kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng” tham gia Quốc hội, HĐND các cấp.

(8) MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư về bầu cử. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp, các cơ quan có liên quan trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong quá trình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phải thực hiện đúng quy định pháp luật.

(9) MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch tổ chức theo dõi, giám sát thường xuyên việc thực hiện chương trình hành động của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tập trung giám sát các nội dung: việc thực hiện trách nhiệm tham gia các hoạt động của Quốc hội, HĐND; việc thực hiện trách nhiệm tiếp xúc cử tri của đại biểu; việc thực hiện trách nhiệm tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; kết quả thực hiện chương trình hành động của đại biểu.

(10) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với Tòa án Nhân dân tỉnh, hướng dẫn và chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam, Tòa án Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn, để HĐND cùng cấp bầu làm Hội

thẩm Nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 (đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và cơ cấu thành phần theo quy định).

Thực hiện giải pháp này, trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026, MTTQ các cấp tích cực tham gia và góp phần quan trọng vào thành công của cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại tỉnh đã thành công tốt đẹp, bảo đảm dân chủ, đúng luật, tiết kiệm, an toàn phòng, chống dịch Covid-19, thực sự là ngày hội của toàn dân. Số cử tri đi bầu trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 98,03%; 17/161 xã, phường, thị trấn có 100% số cử tri đi bầu; đã bầu được 07 đại biểu Quốc hội khóa XV, 53 đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII, 323 đại biểu HĐND cấp huyện bảo đảm cơ cấu, thành phần; HĐND cấp xã bầu được 4.005 đại biểu trên tổng số 4.074 số đại biểu được ấn định bầu; không có đơn vị bầu cử nào phải bầu lại.

3.3.2. Giải pháp tăng cường vai trò giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên

(1) MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì lựa chọn những vấn đề liên quan đến lợi ích hợp pháp của người dân và tổ chức các đoàn tiến hành giám sát

- Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì hiệp thương với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp lựa chọn những vấn đề mà Nhân dân quan tâm, bức xúc và xác định các hình thức giám sát phù hợp để xây dựng kế hoạch; tránh việc “tham” các nội dung, giám sát nhiều vấn đề hoặc nội dung giám sát không phù hợp với thực tiễn, giám sát mang tính “chiếu lệ”. Khi xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát cần căn cứ vào:

+ Chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.

+ Chương trình phối hợp giám sát giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên và cơ quan nhà nước cùng cấp.

+ Kiến nghị của tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam.

+ Đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức do Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp nhận.

+ Thông tin phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Quý IV hằng năm, kế hoạch giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp được xây dựng và ban hành cho năm sau trên cơ sở trao đổi, thống nhất với HĐND và UBND cùng cấp về nội dung, lĩnh vực, địa bàn và thời gian thực hiện.

(2) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban TTND ở xã, phường, thị trấn trong hoạt động giám sát

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, vai trò, nhiệm vụ của TTND và giám sát đầu tư của cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân về công tác này; tiếp tục tổ chức tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về công tác giám sát, phản biện xã hội; kịp thời nắm bắt các kiến nghị chính đáng, hợp pháp của cán bộ đảng viên và Nhân dân phản ánh với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét giải quyết.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần phải đặt việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban TTND là một nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của công tác Mặt trận. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp để TTND thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát của mình theo quy định của pháp luật. Thường xuyên tổ chức tập huấn cho Trưởng, Phó ban và thành viên Ban TTND về nghiệp vụ chuyên môn.

- Ban TTND phải nắm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình được pháp luật quy định. Hàng năm, hàng quý phải có chương trình, kế hoạch công tác giám sát một cách cụ thể, chi tiết trên cơ sở bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cũng như phải kịp thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc, kiến nghị của các tầng lớp Nhân dân.

Tập trung giám sát các nội dung: Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật ở cơ sở; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND xã, phường, thị trấn; Giám sát việc thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn; theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu và đơn vị thi công dự án trong quá trình đầu tư; phát hiện, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản của Nhà nước, xâm hại lợi ích của cộng đồng.

- Thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động giám sát của Ban TTND. Thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát đầu tư cộng đồng, giám sát các công trình xã hội hóa tại các dự án xây dựng cơ bản trên địa bàn về tiến độ thực hiện, chất lượng công trình, thực hiện nguyên tắc tài chính đảm bảo khách quan, minh bạch.

- Thường xuyên kiện toàn Ban TTND, cương quyết đề nghị bãi nhiệm những thành viên không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không còn được tin nhiệm của Nhân dân để bầu người khác thay thế. Làm tốt công tác chỉ đạo, kiểm tra, tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng, biểu dương thanh tra viên và Ban TTND có thành tích xuất sắc trong công tác TTND, giám sát đầu tư của cộng đồng.

(3) MTTQ các cấp tăng cường phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong hoạt động giám sát

- Khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền mời tham gia giám sát, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp cử đại diện tham gia. Trong quá trình tham gia giám sát, đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam có trách nhiệm tham gia xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, nội dung giám sát; nghiên cứu báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, nêu ý kiến về nội dung giám sát và tham gia xây dựng, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát.

- Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam có trách nhiệm đề nghị đoàn giám sát kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có biện pháp xử lý kịp thời.

- Trường hợp phát hiện có vấn đề vi phạm hoặc chưa phù hợp với chính sách, pháp luật mà cơ quan chủ trì giám sát không kiến nghị thì đại diện Ủy ban MTTQ được cử tham gia đoàn giám sát có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo cơ quan để xem xét, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

(4) Phát huy vai trò của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Hội đồng Tư vấn, đội ngũ cộng tác viên trong giám sát thông qua nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân

- MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng cơ chế hoạt động, huy động và phát huy tiềm năng của các tổ chức thành viên, các cá nhân tiêu biểu, phát huy ưu thế của các chuyên gia, các tổ chức tư vấn, công tác viên của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát; huy động mang lưới cộng tác viên, các đoàn viên, hội viên là các nhà khoa học trên các lĩnh vực để tham gia hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường xây dựng, mở rộng đội ngũ cộng tác viên có trình độ, năng lực, đủ sức khỏe, nhiệt tình, trách nhiệm với từng công việc để tham gia hoạt động giám sát.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thường xuyên, kịp thời kiện toàn, phát huy vai trò của các Hội đồng Tư vấn. Hướng dẫn thành lập Ban Tư vấn ở cấp huyện, Tổ tư vấn ở cấp xã. Mời các thành viên của Hội đồng Tư vấn, Ban Tư vấn, Tổ tư vấn thuộc các lĩnh vực có liên quan tham gia nghiên cứu, xem xét văn bản của các cơ quan, tổ chức ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp Nhân dân.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam chủ trì hoặc đề nghị tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp chủ trì việc nghiên cứu, xem xét các loại văn bản thực hiện chính sách, pháp luật của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Để bảo đảm hiệu quả giám sát văn bản, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam hoặc lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội phân công các ban, đơn vị và cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, xem xét các văn bản do các cơ quan có thẩm quyền cùng cấp ban hành có nội dung liên

quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Qua nghiên cứu, xem xét, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, thì ban, đơn vị, cá nhân được phân công có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam hoặc lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội quyết định việc giám sát văn bản đó.

- Khi phát hiện văn bản được giám sát chưa phù hợp với Hiến pháp hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, chưa phù hợp với thực tiễn đời sống, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp chủ trì giám sát có văn bản kiến nghị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, sửa đổi, bổ sung hoặc đình chỉ thi hành.

Hết thời hạn (sau 15 ngày kể từ ngày cơ quan, tổ chức có văn bản được giám sát nhận được văn bản) mà cơ quan, tổ chức có văn bản được giám sát chưa trả lời, thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp chủ trì giám sát có văn bản đôn đốc cơ quan ban hành văn bản được giám sát trả lời.

Trường hợp cơ quan, tổ chức ban hành văn bản được giám sát không trả lời hoặc không đồng ý với nội dung văn bản kiến nghị, thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát gửi văn bản kiến nghị lên cấp trên trực tiếp của cơ quan ban hành văn bản được giám sát đề nghị chỉ đạo việc xem xét, giải quyết.

Trường hợp ý kiến giữa cơ quan, tổ chức ban hành văn bản được giám sát và cơ quan chủ trì giám sát không thống nhất, thì hai bên có thể tổ chức đối thoại để làm rõ.

(5) Đổi mới phương thức hoạt động giám sát

MTTQ Việt Nam các cấp cần phối hợp xây dựng cơ chế tiếp thu, giải trình những kiến nghị của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát. Theo đó, khi xây dựng chương trình, kế hoạch và lựa chọn nội dung giám sát cần phải quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của chủ thể giám sát cũng như nghĩa vụ của đối tượng được giám sát; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung và đối tượng chịu sự giám sát phải trả lời bằng văn bản trong thời gian nhất định về kiến nghị giám sát của MTTQ Việt Nam; xác định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước trả lời kiến nghị giám sát của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thời gian quy định.

MTTQ Việt Nam các cấp cần đổi mới, lựa chọn hình thức giám sát phù hợp. Trên thực tế hoạt động giám sát MTTQ Việt Nam các cấp chưa sử dụng tốt và đồng bộ các hình thức giám sát, chủ yếu là tổ chức các đoàn giám sát trong khi hình thức giám sát này cần phải phải bố trí lực lượng, thời gian, kinh phí để tổ chức thực hiện giám sát mới đạt hiệu quả cao. Do vậy, căn cứ vào nội dung

giám sát được xác định MTTQ Việt Nam các cấp cần phối, kết hợp nhiều hình thức giám sát trong đó chú trọng việc cử cán bộ, chuyên gia tham gia các đoàn giám sát của các cơ quan, hay nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trên cơ sở ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến chủ trương, chính sách lớn.

Cùng với việc lựa chọn và phối hợp sử dụng các hình thức giám sát theo quy định của pháp luật, MTTQ Việt Nam các cấp cần tiếp nhận và xử lý thông tin từ các tầng lớp Nhân dân, từ xã hội thông qua các phương tiện truyền thông, báo chí để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân trên cơ sở đó có kiến nghị giám sát phù hợp, đúng đắn.

3.3.3. Giải pháp nâng cao chất lượng phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên

(1) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về phản biện xã hội

- MTTQ Việt Nam các cấp tích cực tham mưu, đề nghị các cấp ủy, chính quyền cùng cấp tiếp tục chỉ đạo quán triệt, triển khai các văn bản, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhất là Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Luật MTTQ Việt Nam và các văn bản pháp luật khác; Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam,...nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành để tổ chức thực hiện đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, nghiên cứu lý luận, thực tiễn về hoạt động phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam trong hệ thống chính trị.

- Phối hợp tuyên truyền rộng rãi trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân thông qua các phương tiện, hình thức tuyên truyền đa dạng, hiệu quả để người dân thấy được ý nghĩa của phản biện xã hội, tích cực phản ánh, cung cấp thông tin với Mặt trận, đoàn thể; tuyên truyền về các quy định cũng như kết quả, tác dụng, cách làm hay, sáng tạo về phản biện xã hội.

- Phát huy các hình thức vận động, tuyên truyền, tập hợp, đoàn kết Nhân dân thông qua các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước để kịp thời nắm bắt và phản ánh ý kiến của Nhân dân; phát hiện những vướng mắc, bất cập, sai sót trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; thường xuyên, đột xuất, định kỳ phản ánh đến cấp ủy, chính quyền. Kết hợp nhiệm vụ lắng nghe ý kiến Nhân dân, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật với nhiệm vụ phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; lựa chọn thực hiện có hiệu quả các hình thức phản biện xã hội để đưa ra các ý kiến phản biện sắc sảo, sát thực, góp phần tăng cường sự đồng thuận xã hội, ổn định và phát triển.

(2) Phát huy vai trò chủ trì của MTTQ Việt Nam các cấp trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phản biện xã hội hàng năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Lựa chọn nội dung mà Nhân dân đang bức xúc, các cấp và xã hội đang quan tâm để phản biện xã hội. Huy động sự tham gia của các thành viên, các cá nhân tiêu biểu, các Hội đồng tư vấn của MTTQ Việt Nam, lực lượng cộng tác viên và đoàn viên, hội viên là những chuyên gia trên các lĩnh vực, đồng thời xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy và nhân sự để bảo đảm cho Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có đủ năng lực để phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật.

(3) MTTQ Việt Nam các cấp cần xây dựng quy chế phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc cung cấp, xử lý thông tin, nhằm bảo đảm có đầy đủ thông tin kịp thời, chính xác làm căn cứ để phản biện.

MTTQ Việt Nam cần tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, với các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội cần phải sát cơ sở, gắn bó với các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên, tiếp thu ý kiến phản ánh của Nhân dân để có sự phản biện, góp ý kịp thời. Thông qua hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên, Mặt trận thường xuyên tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và các tầng lớp Nhân dân; có các hình thức phù hợp để lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người có uy tín, tiêu biểu từ khu dân cư, ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học và Nhân dân tham gia xây dựng pháp luật.

(4) Thực hiện thống nhất các bước của quy trình phản biện xã hội

MTTQ Việt Nam các cấp cần nghiên cứu kỹ và thực hiện tốt các bước của quy trình phản biện xã hội của MTTQ được quy định tại Nghị quyết Liên tịch số 403/2017/NQLT/UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017, giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, quy định chi tiết các hình thức giám sát và [phản biện xã hội](#) của MTTQ Việt Nam. Trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Định kỳ quý IV hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phản biện xã hội của năm sau. Kế hoạch phản biện xã hội phải xác định nội dung, hình thức, thời gian, chủ thể tiến hành, đối tượng được phản biện xã hội.

Trước khi xây dựng kế hoạch, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam có công văn gửi các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác đề nghị gửi đề xuất của tổ chức mình về những văn bản, nội dung cần phản biện xã hội của năm sau và dự kiến cơ quan chủ trì tổ chức phản biện xã hội. Sau khi hoàn thiện dự thảo kế hoạch phản biện xã hội năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì phản biện có văn bản gửi đến cơ quan, tổ chức có liên quan để thống nhất về dự kiến kế hoạch phản biện xã hội.

- Căn cứ yêu cầu, tình hình thực tế, điều kiện bảo đảm, tính chất, mức độ quan trọng của nội dung dự thảo cần phản biện xã hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam hoặc lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp tổ chức phản biện xã hội lựa chọn một trong các hình thức phản biện xã hội phù hợp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam hoặc lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp tổ chức phản biện có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc tiếp thu, giải trình đối với ý kiến phản biện xã hội. Trường hợp cơ quan, tổ chức chủ trì dự thảo văn bản không trả lời hoặc không tiếp thu ý kiến phản biện xã hội thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp chủ trì phản biện có văn bản yêu cầu trả lời hoặc đề nghị giải trình và có văn bản báo cáo ý kiến phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản.

(5) MTTQ Việt Nam các cấp lựa chọn các vấn đề phù hợp và tổ chức hội nghị phản biện

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cáo cáo với cấp ủy, phối hợp với UBND cùng cấp để nắm được chương trình hoạt động, chủ trương của cấp ủy, chính quyền trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Trên cơ sở đó, lựa chọn các vấn đề phù hợp (liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; những vấn đề có tính “thời sự” được người dân quan tâm,...), báo cáo với cấp ủy, phối hợp với chính quyền để tổ chức phản biện.

(6) Bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng phản biện xã hội cho đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận. Tổ chức biên tập, phổ biến tài liệu và tổ chức tập huấn thường xuyên về kỹ năng tổ chức phản biện xã hội cho đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận các cấp (kể cả cán bộ của Ủy ban MTTQ Việt Nam và cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên khác của MTTQ Việt Nam), để mỗi cán bộ Mặt trận, đoàn thể hiểu rõ quy định, quy trình, cách thực hiện phản biện; phân công cán bộ làm phản biện xã hội; thực hiện tốt quy trình phản biện xã hội, từ khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện đến kiến nghị và theo dõi thực hiện kiến nghị sau phản biện.

Tăng cường việc giao lưu, học hỏi kinh nghiệm và nhân rộng những mô hình tốt trong hoạt động phản biện xã hội; kịp thời rút kinh nghiệm đối với những cơ quan, tổ chức còn chưa quan tâm hoặc chưa thực hiện tốt hoạt động phản biện xã hội; rút kinh nghiệm từng việc, biểu dương, khen thưởng kịp thời, từ đó nâng cao năng lực phản biện xã hội một cách thực chất.

(7) Theo dõi sát, đôn đốc kịp thời việc tiếp thu, phản hồi ý kiến của các cơ quan, tổ chức được phản biện xã hội và kịp thời phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền.

MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì phản biện xã hội cần thường xuyên đôn đốc việc tiếp thu, phản hồi ý kiến của các cơ quan, tổ chức được phản biện xã hội. Trong trường hợp các cơ quan, tổ chức đã được đôn

độc, nhắc nhở nhưng vẫn không tiếp thu, không phản hồi ý kiến phản biện, thì cần có văn bản gửi cơ quan cấp trên của cơ quan đó hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản đề thông báo ý kiến phản biện và việc tiếp thu hay không tiếp thu của cơ quan được phản biện, đề nghị xem xét trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý thông tin, thông qua báo cáo của MTTQ Việt Nam cấp dưới, của các tổ chức thành viên, thông tin từ các cơ quan Đảng, Nhà nước, các cơ quan truyền thông đại chúng và các đơn thư, ý kiến phản ánh trực tiếp của các tầng lớp Nhân dân. Có cơ chế tạo điều kiện khuyến khích và bảo vệ người nói thẳng, nói thật mang tính chất xây dựng trong phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

3.3.4. Giải pháp tăng cường vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

(1) MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hiểu và thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân.

(2) MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, gắn với phát huy vai trò tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông báo số 2183-TB/TU ngày 15/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả tổ chức, triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 05/5/2011 về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn"; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp".

Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu của các tổ chức trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở. Nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, mở rộng dân chủ trực tiếp; nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường đối thoại tháo gỡ khó khăn từ cơ sở, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

(3) Tăng cường xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; nắm vững các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân và đội ngũ cán bộ, không ngừng nâng cao nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ ở cơ sở theo phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

Thực hiện QCDC ở cơ sở, gắn liền với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào thi đua yêu nước trọng tâm là cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết

xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau",...

(4) Quan tâm khuyến khích và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình tốt về xây dựng và thực hiện QCDC sở cơ sở, làm cho việc thực hành dân chủ ngày càng sâu rộng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đề xuất cấp ủy các cấp sửa đổi Quy chế tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân để phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, theo đó, phải xác định rõ và bổ sung các nội dung cũng như cách thức tổ chức tiếp xúc, đối thoại; xác định rõ trách nhiệm tham gia tiếp xúc, đối thoại của người chủ trì và cá nhân, tập thể tham gia đối thoại, nhất là đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, kỹ năng gợi mở của những người chủ trì đối thoại. Lấy hiệu quả hoạt động tiếp xúc, đối thoại làm tiêu chí đánh giá năng lực, kết quả công tác của cá nhân, tổ chức để xếp loại thi đua hàng năm. Đây là cơ sở, nền tảng giúp nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc, đối thoại trong thời gian tới.

(5) Thường xuyên đổi mới cách thức nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân theo từng nhóm đối tượng; chủ động nắm bắt tình hình và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc, phức tạp để phối hợp tham mưu giúp người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tổ chức tốt các cuộc đối thoại với Nhân dân.

(6) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia đối thoại với tinh thần dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm. Đặc biệt, tăng cường hơn nữa vai trò giám sát việc giải quyết các kiến nghị của Nhân dân sau đối thoại; phát huy vai trò giám sát tại cộng đồng, đẩy mạnh công tác hoà giải, vận động, thuyết phục Nhân dân, chấm dứt tình trạng đơn thư, khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài; giảm thiểu tranh chấp, khiếu nại, tố cáo từ cơ sở.

(7) Đẩy mạnh hoạt động giám sát, phản biện xã hội, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của Nhân dân và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy vai trò tích cực của Mặt trận trong tham gia kiểm soát quyền lực, giám sát để quản lý xã hội công khai minh bạch, để Mặt trận là nơi người dân có thể phản ánh, tố giác tội phạm tham nhũng, tố giác những người có biểu hiện suy thoái, tiêu cực, những nhiều Nhân dân góp phần xây dựng tổ chức Đảng và bộ máy chính quyền các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh, thực sự là Nhà nước "của dân, do dân, vì dân".

3.3.5. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên

(1) MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh cần bám sát hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức thành viên phát huy vai trò, hiệu quả của các câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt, kết hợp giữa phổ biến pháp luật với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật hàng năm trong hệ thống MTTQ Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận, trong đó thực hiện 5 rõ: rõ nội dung, rõ hình thức, rõ đối tượng, rõ phương pháp, rõ lực lượng tuyên truyền.

(2) MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục thực hiện tốt các chương trình phối hợp với các ngành liên quan trong việc triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình phối hợp với các cơ quan truyền thông: Báo Đại đoàn kết, Báo Hưng Yên, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử các địa phương; duy trì các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự... kịp thời tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam trong các tầng lớp Nhân dân; tạo sự đồng thuận cao trong nhận thức và hành động của toàn xã hội, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

(3) Phối hợp tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động "Ngày Pháp luật" gắn với "Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân- Ngày hội văn hóa quân dân" hàng năm; đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập trung vào các nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân; tuyên truyền thông qua họp dân, hội nghị giao ban, sinh hoạt của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể ở khu dân cư, sân khấu hóa hoạt động tuyên truyền, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; gắn với triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước phù hợp với điều kiện thực tiễn ở địa phương, cơ sở.

(4) MTTQ tỉnh tăng cường phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội, tình hình Nhân dân trong hệ thống Mặt trận. Nâng cao chất lượng, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trong hệ thống Mặt trận, thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng thông qua các vị ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên, người tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng để làm công tác tuyên truyền ở địa bàn dân cư và nắm bắt tình hình Nhân dân.

(5) Quan tâm, củng cố xây dựng các Tổ hoà giải ở khu dân cư để tham gia hoà giải kịp thời những vướng mắc, mâu thuẫn trong Nhân dân ngay tại địa bàn dân cư; đề nghị hỗ trợ kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

(6) MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nắm bắt tình hình Nhân dân; tham gia viết các tin bài về hoạt động điển hình, nổi bật, gương người tốt, việc tốt ở địa phương, cơ sở trên các phương tiện truyền thông, cuốn Bản tin Công tác Mặt trận, Trang thông tin điện tử của MTTQ Việt Nam tỉnh.

(7) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của MTTQ Việt Nam các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, kịp thời tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Kịp thời biểu dương đề nghị khen thưởng và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật gắn với thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11 hàng năm).

3.3.6. Giải pháp phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên trong công tác phòng chống tham nhũng

(1) Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật về PCTN của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội về đấu tranh PCTN.

MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan, các ngành chức năng cùng cấp đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho Nhân dân, đoàn viên, hội viên. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, như: Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tố cáo, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong PCTN; tiếp tục tuyên truyền về Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCTN...

(2) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tích cực vận động Nhân dân và các cơ quan báo chí đấu tranh PCTN; thông qua thiết chế báo chí - truyền thông và dư luận xã hội để phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, của Nhân dân và hệ thống chính trị trong đấu tranh chống tham nhũng.

Thường xuyên phối hợp duy trì cuộc vận động xây dựng văn hóa liêm chính, “nói không với tham nhũng” cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Mỗi tổ chức thành viên của Mặt trận, tùy theo đặc thù về tổ chức và thành viên, hội viên của mình cần xây dựng kế hoạch, chương trình, cam kết hành động về PCTN của tổ chức mình.

(3) MTTQ Việt Nam các cấp vận động Nhân dân tích cực tham gia đấu tranh PCTN thông qua các hoạt động như: Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với một số chức danh theo quy định tại Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Điều 31 Luật MTTQ Việt Nam năm 2015; chỉ đạo, hướng dẫn và động viên, tạo điều kiện hỗ trợ hoạt động của Ban TTND xã, phường, thị trấn trong việc phòng ngừa và phát hiện những hành vi tham nhũng, nhất là những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, cấp phép xây dựng, các khoản đóng góp của Nhân dân...

(4) MTTQ Việt Nam các cấp chủ động, tích cực tham gia phản biện xã hội các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, trong đó có các quy định liên quan

đền quyền và trách nhiệm thực hiện PCTN của MTTQ Việt Nam, nhằm góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật để PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nâng cao năng lực và hiệu quả việc tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí như: Chính sách, pháp luật về quản lý đất đai, tài nguyên; công tác cán bộ; các quy định liên quan đến cơ chế phân công, phân cấp, xác định trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức và cá nhân; thủ tục hành chính; tài chính công; ...nhằm phát hiện, kiến nghị để hạn chế, khắc phục những “khe hở” dễ dẫn đến tham nhũng, lãng phí.

MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền cùng cấp trong việc xây dựng, tuyên truyền và tham gia tổ chức để Nhân dân thực hiện các hương ước, quy ước về văn hóa ứng xử, xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh, ý thức liêm chính, sống và làm việc theo quy định của pháp luật, “nói không” với tham nhũng và lên án mọi hành vi, biểu hiện tham nhũng ngay từ trong mỗi công dân và trong cộng đồng dân cư.

(5) MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt công tác giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW, các quy định của Luật MTTQ Việt Nam, Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

Tùy điều kiện thực tiễn, MTTQ Việt Nam các cấp lựa chọn, thực hiện tốt các hình thức giám sát phù hợp. Chú trọng giám sát những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, các vụ việc mà dư luận và Nhân dân quan tâm, bức xúc; giám sát việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính nhằm góp phần khắc phục “tham nhũng vặt”. Tiếp tục phát huy vai trò giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên” theo Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quy định số 1506-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Tổ chức hiệp thương và giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; tham gia tuyển chọn thẩm phán, kiểm sát viên và giới thiệu Hội thẩm Nhân dân theo quy định của pháp luật.

Giám sát việc thực hiện pháp luật về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập. Giám sát cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức nhà nước trong việc tuân thủ pháp luật nói chung và pháp luật về PCTN nói riêng. Công tác giám sát thực hiện pháp luật về PCTN của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tập trung vào các nội dung: thực hiện Quy chế giám sát cán bộ, công chức ở khu dân cư; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân đến Quốc hội, HĐND các cấp; tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

(6) MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí trong hệ thống Mặt trận; sử dụng hiệu quả các kênh thông tin, phản ánh về tham nhũng, lãng phí của MTTQ Việt Nam các cấp, của các cơ quan truyền thông; xử lý kịp thời các đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo, các phản ánh gửi đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; kịp thời phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm giải quyết; theo dõi, giám sát quá trình giải quyết và công khai kết quả giải quyết để Nhân dân biết.

(7) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác Mặt trận, nhất là đối với cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham gia công tác PCTN. Để Mặt trận thực hiện tốt trách nhiệm PCTN thì từng cán bộ làm công tác Mặt trận phải được nâng cao năng lực, trình độ về công tác PCTN. Mặt trận cần tổ chức tốt và thường xuyên tập huấn để trang bị cho cán bộ, công chức những kiến thức, kỹ năng cần thiết để đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả công tác PCTN.

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống MTTQ Việt Nam theo hướng phát huy vai trò chủ động, tích cực của mỗi thành viên, mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống Mặt trận và tăng cường sự phối hợp thống nhất hành động giữa các thành viên của Mặt trận trong công tác PCTN, lãng phí,... Rà soát, kiện toàn, đổi mới tổ chức và phát huy hiệu quả hoạt động của các Ban TTND, để Ban TTND thực sự là “tai”, “mắt” của Nhân dân.

3.3.7. Giải pháp phối hợp tổ chức tốt các cuộc TXCT với đại biểu dân cử; kịp thời nắm bắt, tổng hợp ý kiến cử tri và Nhân dân phản ánh tới cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết

(1) MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng quy chế phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, UBND cùng cấp theo nhiệm kỳ, hàng năm về việc phối hợp tổ chức các cuộc TXCT với đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; định kỳ tiến hành đánh giá kết quả công tác phối hợp.

(2) MTTQ Việt Nam các cấp cần chủ động phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND tham gia ngay từ khi dự thảo kế hoạch TXCT, khắc phục trùng lặp. Kết hợp tổ chức TXCT cho đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp để thuận tiện cho việc trả lời cử tri. Kế hoạch TXCT được xây dựng cụ thể chi tiết, bố trí thời gian, địa điểm phù hợp để cử tri có điều kiện tham gia đông đủ; định hướng nội dung của từng đợt TXCT phù hợp, gợi mở vấn đề để cử tri tham gia; dành nhiều thời gian để cử tri được thể hiện tâm tư nguyện vọng đề xuất ý kiến, kiến nghị.

(3) Phối hợp chuẩn bị tốt hội nghị TXCT: kế hoạch, giấy mời, thành phần, thông báo công khai, nắm ý kiến, tình hình Nhân dân... Tại địa phương nơi TXCT, ngoài việc thông báo mời cử tri dự tiếp xúc cần thông báo lịch TXCT trên các phương tiện thông tin đại chúng. Quá trình TXCT tại các địa phương có nhiều vấn đề bức xúc cần mời đại diện lãnh đạo các sở ngành cùng tham dự để nắm bắt, trả lời và làm sáng tỏ thêm những vấn đề mà cử tri kiến nghị; mời đại biểu chính

quyền của địa phương tham gia để giải đáp, giải quyết tại chỗ những vấn đề thuộc thẩm quyền.

(4) MTTQ Việt Nam các cấp tích cực phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức thành viên tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của cử tri trong việc tham gia tiếp xúc với các vị đại biểu dân cử. Trước mỗi hội nghị TXCT, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư phối hợp tổ chức cho cử tri gặp gỡ, trao đổi, thảo luận những vấn đề trọng tâm, bàn bạc việc tham gia phát biểu ý kiến, nêu đề xuất, kiến nghị cho phù hợp với thẩm quyền giải quyết của các cấp; thu thập, tổng hợp những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm; lựa chọn, cử đại diện cử tri tham dự hội nghị.

(5) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND, UBND các cấp mở rộng các hình thức TXCT phù hợp, bảo đảm để đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tiếp xúc với cử tri ở đơn vị bầu cử, nơi cư trú, nơi công tác, bố trí tới địa bàn cơ sở để lắng nghe được nhiều hơn ý kiến của những cử tri trực tiếp sản xuất, công tác; TXCT theo chuyên đề, lĩnh vực, đối tượng, địa bàn mà đại biểu HĐND quan tâm. Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND dành thời gian tiếp xúc, thâm nhập đời sống Nhân dân, nắm bắt, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri ở địa bàn ứng cử. Ngoài việc TXCT theo kế hoạch, đại biểu dân cử cần chủ động tiếp xúc, giữ mối liên hệ với cử tri bằng các hình thức khác theo hướng đối thoại trực tiếp với Nhân dân.

(6) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp đổi mới nội dung TXCT. Nội dung đại biểu báo cáo với cử tri đảm bảo ngắn gọn, rõ ràng, đủ các nội dung cần thiết; có sự chọn lọc, là những vấn đề liên quan trực tiếp đến cử tri. Các ý kiến cần được lãnh đạo các cấp, các ngành chức năng có thẩm quyền tiếp, giải đáp, trả lời ngay tại buổi tiếp xúc.

(7) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục duy trì việc tổ chức lấy ý kiến phản ánh của các tổ chức thành viên; các tầng lớp Nhân dân từ khu dân cư về: những vấn đề Nhân dân phấn khởi; những nội dung Nhân dân băn khoăn, lo lắng; những vấn đề Nhân dân bức xúc, và những nội dung Nhân dân kiến nghị, đề nghị.

Sau mỗi đợt TXCT, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tập hợp, phân loại và xây dựng báo cáo tổng hợp những ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân địa phương theo từng lĩnh vực và phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội, HĐND, phiên họp của UBND, đề xuất kiến nghị những vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm, gửi đến các cơ quan chức năng, đảm bảo không bỏ sót kiến nghị của cử tri tại các hội nghị.

(8) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên tham gia hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri thông qua các kỳ họp và qua công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Đối với những ý kiến trả lời giải quyết chưa thỏa đáng, MTTQ Việt Nam các cấp cần tiếp tục kiến nghị HĐND, UBND các cấp chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

3.3.8. Giải pháp nâng cao chất lượng tiếp công dân, tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của MTTQ Việt Nam

(1) MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí địa điểm tiếp công dân, phân công cán bộ có năng lực, kinh nghiệm thực hiện tiếp công dân; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; duy trì thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt việc mở sổ, theo dõi, ghi chép nội dung các cuộc tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại đơn và xử lý đơn theo quy định.

(2) MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp thực hiện tốt việc tham gia tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu với Nhân dân khi cần thiết. Đặc biệt, chú trọng gặp gỡ trực tiếp và tăng cường đối thoại với công dân, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở, chủ động theo dõi, nắm tình hình, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ khi mới phát sinh từ cơ sở. Đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp.

(3) Duy trì thường xuyên việc giám sát hoạt động giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các cơ quan nhà nước; giám sát việc tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy các cấp, các cơ quan hành chính Nhà nước nhất là việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND các cấp.

(4) Thực hiện tốt việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân tới các cơ quan nhà nước để giải quyết, đồng thời giám sát việc giải quyết. Phát huy vai trò của Tổ hòa giải ở khu dân cư nhằm giải quyết dứt điểm các mâu thuẫn, tranh chấp ban đầu ngay tại địa phương; theo dõi việc giải quyết số vụ việc phức tạp, bức xúc kéo dài trong Nhân dân, tham gia ý kiến góp phần ổn định ở địa phương.

(5) MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng và duy trì thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với Công an, Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân cùng cấp. Tăng cường công tác phối hợp trong việc giải quyết những vụ việc bức xúc, nổi cộm, kéo dài, đông người, kịp thời trao đổi, có biện pháp giải quyết dứt điểm vụ việc bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của công dân, tổ chức và Nhà nước.

(6) MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, các quy định về đất đai, cơ chế chính sách triển khai thực hiện các chương trình, dự án...; nâng cao nhận thức, ý thức của người dân; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và các đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân.

(7) Tiếp tục duy trì thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 01/CTPH/MTTQ-TTr-STP-HLG-ĐLS, ngày 10/8/2016 giữa Ban Thường trực Ủy

ban MTTQ Việt Nam tỉnh với: Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở và tiến hành giám sát quá việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các huyện, thị xã, thành phố.

3.3.9. Giải pháp nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì và phối hợp thực hiện

(1) MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực, đồng thuận thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; vận động Nhân dân đoàn kết, giúp nhau giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu chính đáng; chung sức cùng Đảng bộ, chính quyền các cấp vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của tỉnh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

(2) MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”* theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam gắn với phong trào thi đua *“Đoàn kết, sáng tạo”*, phong trào *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”*, phong trào thi đua xây dựng *“Khu dân cư 3 không”*, xây dựng *“khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu”*,...

(3) Trong thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, MTTQ Việt Nam các cấp chú trọng xây dựng mô hình điểm gắn với sơ kết, tổng kết nhân ra diện rộng. Lấy khu dân cư là địa bàn để đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.

(4) MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt việc xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ *“Vì người nghèo”* các cấp và các chương trình an sinh xã hội gắn với thực hiện tốt phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”*. Chủ động thực hiện tốt vai trò phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên, các doanh nghiệp, nhà hảo tâm chung tay hỗ trợ hộ nghèo; phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân tích cực tham gia ủng hộ Quỹ *“Vì người nghèo”* các cấp; hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở; phát triển sản xuất, học sinh nghèo vượt khó, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Thực hiện hiệu quả công tác cứu trợ, nhân đạo từ thiện, vận động giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

(5) MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực, đồng thuận thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước như: cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, các phong trào: *“Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”*, *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*, *“Toàn dân tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm, cảm hoá giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư”*, *“Toàn dân tham gia*

bảo đảm trật tự an toàn giao thông”, “Toàn dân bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu”, “Toàn dân tham gia phòng chống dịch bệnh Covid -19”, các phong trào từ thiện, nhân đạo,... góp phần phát huy tính tự quản, tính chủ động, sáng tạo của các tầng lớp Nhân dân bảo đảm sự phát triển bền vững ngay từ địa bàn dân cư.

3.3. ĐIỀU KIỆN ĐỂ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP TỈNH HƯNG YÊN THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, GIAI ĐOẠN 2020 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

3.3.1. Điều kiện về cơ chế và các quy định bảo đảm tính pháp lý cho MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền

Hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ phải được thể hiện rõ trong các văn bản của Đảng, cũng như quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý vững chắc và được thực thi có hiệu quả.

Cơ chế và các quy định pháp lý là điều kiện để bảo đảm cho hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam được thực hiện, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; nâng cao uy tín của Đảng, chính quyền trong Nhân dân, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân. Cần có những quy trình pháp lý cụ thể, đồng bộ, thống nhất bảo đảm cho MTTQ tham gia xây chính quyền có hiệu quả.

3.3.2. Điều kiện về nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên

MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền không chỉ thể hiện vai trò, trách nhiệm của Mặt trận mà còn thể hiện bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa: tất cả quyền lực thuộc về Nhân dân.

Để MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, chính quyền có hiệu quả, các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên phải có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của MTTQ trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện để MTTQ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền hiệu quả

3.3.3. Điều kiện về trình độ, năng lực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp

Thực tiễn cho thấy, kết quả hoạt động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ Việt Nam có thiết thực hay không một phần tùy thuộc vào trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm của cán bộ Mặt trận. Đội ngũ cán bộ MTTQ phải đáp ứng được yêu cầu về trình độ, năng lực; phải có tinh thần trách nhiệm, vì lợi ích của Nhân dân. Cùng với việc tăng cường đội ngũ cán bộ chuyên trách cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu, cần đẩy mạnh việc xây dựng các tổ chức tư vấn, thu hút đông đảo các chuyên gia, cộng tác viên ở các cấp, nhằm phát huy năng lực, trí

tuệ và kinh nghiệm hoạt động của đội ngũ này, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của Mặt trận.

Người cán bộ Mặt trận cần chí công vô tư, hết lòng vì dân; có bản lĩnh chính trị, lòng trung thành. Việc nâng cao trình độ của cán bộ Mặt trận về đường lối, chính sách, pháp luật, về công tác lãnh đạo của Đảng; xóa bỏ hành chính hóa đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ là yêu cầu cấp thiết.

3.3.4. Điều kiện về nâng cao dân chủ và trình độ dân trí trong xã hội

Để MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, chính quyền thật sự có hiệu quả, cần phát huy dân chủ XHCN, nâng cao trình độ dân trí, tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia tích cực và trách nhiệm trong mọi hoạt động lãnh đạo của Đảng.

3.3.5. Điều kiện cơ sở vật chất, hệ thống cung cấp thông tin

Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, với phạm vi hoạt động rộng, nội dung tham gia khó, phức tạp, lực lượng tham gia lớn, đòi hỏi phải có kinh phí, điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để đảm bảo thực hiện.

Phải có cơ chế để MTTQ Việt Nam nắm bắt thông tin về hoạt động lãnh đạo của Đảng, chính quyền; xây dựng hệ thống khảo sát dư luận xã hội, sử dụng rộng rãi mạng xã hội phục vụ cho hoạt động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

MTTQ Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Trải qua các thời kỳ cách mạng với những hình thức tổ chức và tên gọi khác nhau, MTTQ Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh và đóng góp to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc. MTTQ cùng với Đảng, Nhà nước hợp thành những thành tố cơ bản trong hệ thống chính trị nước ta.

Trong lịch sử cách mạng Việt Nam, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội đã có vai trò rất quan trọng trong việc động viên, tập hợp các tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đấu tranh thống nhất nước nhà; trong sự hình thành, xây dựng và củng cố Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Hiến pháp năm 2013 của Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khẳng định: *“MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại Nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*. [31]

Kế thừa truyền thống của MTTQ Việt Nam, những năm qua MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên đã tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, không ngừng kiện toàn và củng cố tổ chức; phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh, địa phương, cơ sở.

Công tác MTTQ tham gia xây dựng và củng cố chính quyền là một nội dung rất quan trọng, được MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Những năm qua, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã đề xuất nhiều chủ trương, chính sách với cấp ủy, chính quyền liên quan tới lợi ích chính đáng, hợp pháp của các tầng lớp Nhân dân; vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước góp phần cùng

cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện thắng lợi các mục tiêu, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác tham gia xây dựng chính quyền, MTTQ các cấp tỉnh Hưng Yên vẫn còn một số hạn chế nhất định: Việc nắm bắt và phản ánh tình hình Nhân dân có lúc, có việc chưa kịp thời; hiệu quả phối hợp chương trình hành động với các tổ chức thành viên, các sở, ngành trong việc tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật còn hạn chế, thiếu linh hoạt; chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ở một số địa phương, cơ sở chưa cao, chưa thu hút được đông đảo các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia; công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ các cấp còn gặp nhiều khó khăn, chưa ngang tầm với nhiệm vụ đề ra; hoạt động của Ban TTND ở một số địa phương hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu; một số Ban Công tác Mặt trận hoạt động chưa nề nếp; chưa phát huy tốt vai trò giám sát cán bộ, công chức và người dân ở khu dân cư; đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ các cấp, nhất là cấp cơ sở còn chậm,...

Thời gian tới, bối cảnh tình hình quốc tế, trong nước, trong tỉnh đòi hỏi cấp ủy, chính quyền các cấp cần nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay để lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Để không ngừng phát huy vai trò trong công tác tham gia xây dựng chính quyền, thời gian tới, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; chủ động xây dựng và triển khai thực hiện quy chế, chương trình phối hợp công tác với HĐND, UBND và các tổ chức thành viên cùng cấp; đổi mới phương thức và tổ chức tốt các cuộc TXCT với đại biểu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; kịp thời chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư của nhân dân; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác chỉ đạo hoạt động của Ban TTND; tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao vị thế, vai trò của MTTQ Việt Nam, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra, xây dựng tỉnh Hưng Yên giàu đẹp, dân chủ, văn minh.

2. KIẾN NGHỊ

2.1. Đối với Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

- Đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề xuất với Ban Chấp hành Trung ương có văn bản chỉ đạo thống nhất đối với các cấp ủy Đảng khi nhận xét đảng viên thực hiện Quy định 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, cần có ý kiến tham gia của Ban Công tác Mặt trận nơi đảng viên đó cư trú. Như vậy, sẽ phát huy tốt nhất vai trò giám sát của người dân, Ban Công tác Mặt trận đối với những vấn đề về đạo đức, lối sống, sinh hoạt của cán bộ, đảng viên tại nơi cư trú.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cần sớm có văn bản hướng dẫn thống nhất và cụ thể hơn về trình tự, thủ tục khi giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam đối với đảng viên và tổ chức Đảng.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tham mưu với Bộ Chính trị tổng kết việc thực hiện mô hình “Trưởng Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp”; rút kinh nghiệm và thống nhất việc thực hiện trong toàn quốc.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề xuất với Quốc hội cân nhắc Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007 lên thành Luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; cần bổ sung các nội dung như: Quy định về bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; bổ sung các chế tài để xử lý cơ quan không thực hiện/ thực hiện không đầy đủ các quy định về dân chủ, công khai; Bổ sung các hình thức công khai những nội dung Nhân dân phải được biết như phát miễn phí tài liệu tới từng hộ gia đình để người dân có thời gian đọc, nắm bắt kỹ hơn nội dung thông tin.

- Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lựa chọn ký kết, xây dựng chương trình phối hợp với các tổ ngành chức năng, các tổ chức thành viên triển khai thực những vấn đề được các tầng lớp Nhân dân quan tâm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2.2. Đối với Tỉnh ủy - Hội đồng Nhân dân - Ủy ban Nhân dân tỉnh

- Đề nghị Tỉnh ủy thường xuyên lãnh đạo cấp ủy các cấp thực hiện tốt vai trò Đảng vừa là thành viên của Mặt trận, vừa là hạt nhân lãnh đạo trong hệ thống Mặt trận. Cấp ủy Đảng các cấp phải thực hiện đúng vai trò tiên phong của mình; cán bộ, đảng viên của Đảng phải gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách và pháp luật về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua Mặt trận trong công tác tham gia xây dựng và củng cố chính quyền Nhân dân; gắn bó mật thiết với Nhân dân, thường xuyên tự phê bình và lắng nghe ý của Nhân dân, của Mặt trận.

- Đề nghị Tỉnh ủy lãnh đạo trong việc đổi mới phương thức phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với cơ quan nhà nước, với các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền.

- Đề nghị Tỉnh ủy có văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Lãnh đạo trong việc đổi mới phương thức phối hợp giữa MTTQ với cơ quan nhà nước, với các tổ chức chính trị - xã hội về công tác giám sát, phản biện xã hội. Đưa việc thực hiện tốt Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW thành tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ sở Đảng “trong sạch, vững mạnh” hằng năm.

- Đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo duy trì tốt định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, Thường trực cấp ủy làm việc với MTTQ Việt Nam các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp để nghe báo cáo, phản ánh tình hình Nhân dân, từ đó lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân và những vướng mắc, phát sinh ở cơ sở.

- Đề nghị HĐND, UBND các cấp quan tâm phối hợp tham dự, cung cấp tài liệu kịp thời, để Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thực hiện tốt công tác phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

- Đề nghị HĐND, UBND các cấp cần tăng cường hơn nữa việc phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp để tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp HĐND, đặc biệt trong công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để tổng hợp thông báo tại các kỳ họp HĐND các cấp.

- Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 07/5/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên còn có một số bất cập. Đề nghị HĐND tỉnh nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thọ Ánh (2010), Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam hiện nay.
2. Đinh Hải Âu (2012), Mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.
3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI), Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013, về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.
4. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI), Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013, về việc ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.
5. Bộ Chính trị, Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.
6. Bộ Chính trị, Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.
7. Chính phủ, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
8. Chính phủ, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018, Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc.
9. Trần Đức Châm, Nguyễn Thị Minh Huệ (2015), MTTQ Việt Nam với việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, Tạp chí lập pháp.
10. Hồ Ngọc Cứ (2012), Phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Tạp chí lập pháp.
11. Lê Thị Minh Hà, Nguyễn Thị Mai (2015), Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, Tạp chí Mặt trận.
12. Trần Hậu (2018), Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên, Tạp chí Cộng sản.
13. Phạm Thị Hồng (2020), Cơ sở khoa học về vai trò của MTTQ Việt Nam trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Tạp chí Mặt trận.
14. Phạm Thu Hương (2009), Vai trò của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân.

15. Nguyễn Tuấn Khanh (2016), Cẩm nang hoạt động giám sát dành cho Ban TTND và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường, thị trấn, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, 2016.
16. Nguyễn Duy Khánh (2018), Một số kết quả và giải pháp tăng cường hiệu quả công tác giám sát của MTTQ Việt Nam, Tạp chí Mặt trận.
17. Vũ Như Khôi (2020), Đảng Cộng Sản Việt Nam 90 năm (1930-2020) - Những chặng đường lịch sử vẻ vang, Nhà xuất bản Công an Nhân dân.
18. Vũ Trọng Kim (2018), Tập bài giảng về công tác Mặt trận, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2018.
19. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Hồ Chí Minh toàn tập.
20. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Văn kiện Đảng toàn tập.
21. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.
22. Trần Thanh Mẫn (2019), Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội - Tiếp cận từ yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, Tạp chí Cộng sản.
23. Nguyễn Quang Minh (2016), Hỏi đáp về MTTQ Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
24. Nguyễn Quang Minh (2017), Nguyên tắc cơ bản trong giám sát của MTTQ Việt Nam, Tạp chí Mặt trận.
25. Nguyễn Quang Minh (2019), Một số giải pháp cơ bản tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng của MTTQ Việt Nam, Tạp chí Mặt trận.
26. Đặng Thị Kim Ngân (2018), MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, Tạp chí lập pháp.
27. Lê Mậu Nhiệm (2017), Quan hệ giữa MTTQ Việt Nam và các cơ quan Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ giám sát của Mặt trận, Tạp chí Mặt trận.
28. Lê Xuân Lợi (2018), MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn hiện nay.
29. Nguyễn Văn Pha (2009), Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.
30. Nguyễn Văn Pha (2009), Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam nhằm góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh.
31. Thang Văn Phúc và Nguyễn Minh Phương (2007), Đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta hiện nay.
32. Quốc hội (2010), Luật Thanh tra.

33. Quốc hội (2013), Hiến pháp năm 2013.
34. Quốc hội (2015), Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và địa biểu HĐND.
35. Quốc hội (2015), Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
36. Quốc hội (2015), Luật MTTQ Việt Nam năm 2015.
37. Quốc hội (2015) Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND
38. Quốc hội (2015) Luật phòng chống tham nhũng.
39. Nguyễn Văn Quang (2012), Phản biện xã hội nhằm tạo sự đồng thuận, Tạp chí Mặt trận.
40. Nguyễn Thị Xuân Quỳnh (2015), Xây dựng MTTQ Việt Nam trong thời kỳ đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh.
41. Phạm Minh Tuấn (2018), MTTQ Việt Nam quận ở thành phố Hồ Chí Minh tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn hiện nay.
42. Nguyễn Phú Trọng (2019), Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
43. Tỉnh ủy Hưng Yên, Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 05/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn.
44. Tỉnh ủy Hưng Yên, Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2016 - 2020.
45. Tỉnh ủy Hưng Yên, Thông báo số 593-TB/TU ngày 19/3/2009, về việc phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong toàn tỉnh.
46. Tỉnh ủy Hưng Yên, Sổ tay công tác QCDC ở cơ sở.
47. Tỉnh ủy Hưng Yên, Báo cáo kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở (từ năm 2015 đến năm 2020).
48. Lê Đức Tiết (2018), Ba không trong phòng chống tham nhũng, Tạp chí Mặt trận.
49. Ngô Sách Thực (2019), Kết quả và một số kinh nghiệm về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2014 - 2019, Tạp chí Mặt trận.
50. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;
51. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số: 1186/2021/UBTVQH14 ngày 21/01/2021 về quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trong bầu cử bổ sung
52. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Nghị quyết Liên tịch số 403/2017/NQLT/UBTVQH14-CP-

ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017, quy định chi tiết các hình thức giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

53. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Nghị quyết Liên tịch số 09/2021/NQLT/UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/01/2021, hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.
54. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Điều lệ MTTQ Việt Nam (khóa IX).
55. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chương trình hành động của khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024.
56. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Thông tri số 23/TTr-MTTW-BTT ngày 21/7/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, hướng dẫn quy trình giám sát và quy trình phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
57. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Thông tri số 25/TTr-MTTW-BTT ngày 10/8/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.
58. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Thông tri số 36/TTr-MTTW-BTT ngày 06/5/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Quy định, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp công dân và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.
59. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hưng Yên, Báo cáo chính trị trình Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2014-2019.
60. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XVII, XVIII, XIX.
61. Nguyễn Văn Vê (2010), Vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác bầu cử, Tạp chí Mặt trận.
62. Phùng Thị Ngọc Yến (2016), Giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam trong quản lý hành chính nhà nước.
63. Một số tài liệu khác có liên quan.